



NGUYỄN THỊ HỒNG NAM (Chủ biên)
TRẦN LÊ DUY – DƯƠNG THỊ HỒNG HIẾU
PHAN MẠNH HÙNG – NGUYỄN THỊ MINH NGỌC
TRẦN TIẾN THÀNH – NGUYỄN THÀNH THI – LÊ QUANG TRƯỜNG

NGỮ VĂN

6

TẬP HAI



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



NGUYỄN THỊ HỒNG NAM (Chủ biên)
TRẦN LÊ DUY – DƯƠNG THỊ HỒNG HIẾU
PHAN MẠNH HÙNG – NGUYỄN THỊ MINH NGỌC
TRẦN TIẾN THÀNH – NGUYỄN THÀNH THI – LÊ QUANG TRƯỜNG

NGỮ VĂN

6

TẬP HAI



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM





MỤC LỤC

	Trang
Bài 6: ĐIỂM TỰA TINH THẦN	5
Yêu cầu cần đạt.....	5
ĐỌC	6
<i>Gió lạnh đầu mùa</i> (Thạch Lam).....	7
<i>Tuổi thơ tôi</i> (Nguyễn Nhật Ánh).....	13
<i>Con gái của mẹ</i> (Thái Bá Dũng).....	17
Thực hành tiếng Việt	18
<i>Chiếc lá cuối cùng</i> (O' Henry)	19
VIẾT	22
Viết biên bản về một cuộc họp, cuộc thảo luận hay một vụ việc	22
NÓI VÀ NGHE	25
Tóm tắt nội dung trình bày của người khác.....	25
Ôn tập	26
Bài 7: GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU	27
Yêu cầu cần đạt.....	27
ĐỌC	28
<i>Những cánh bướm</i> (Hoàng Trung Thông)	29
<i>Mây và sóng</i> (Rabindranath Tagore).....	31
<i>Chị sẽ gọi em bằng tên</i> (Jack Canfield & Mark Victor Hansen).....	34
Thực hành tiếng Việt	36
<i>Con là...</i> (Y Phương).....	37
VIẾT	38
Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ	38
NÓI VÀ NGHE	40
Tham gia thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất	40
Ôn tập	41
BÀI 8: NHỮNG GÓC NHÌN CUỘC SỐNG	42
Yêu cầu cần đạt.....	42
ĐỌC	43
<i>Học thầy, học bạn</i> (Nguyễn Thanh Tú)	44
<i>Về hai cách hiểu bài ca dao Ra đi anh nhớ quê nhà</i> (Hoàng Tiến Tựu).....	46
<i>Góc nhìn</i> (Truyện dân gian nước ngoài)	48
Thực hành tiếng Việt	50
<i>Phải chăng chỉ có ngọt ngào mới làm nên hạnh phúc?</i> (Phạm Thị Ngọc Diễm).....	51
VIẾT	54
Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống.....	54
NÓI VÀ NGHE	58
Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống	58
Ôn tập	60

BÀI 9: NUÔI DƯỠNG TÂM HỒN	61
Yêu cầu cần đạt.....	61
ĐỌC	62
<i>Lặng quả thông</i> (K.G. Paustovsky)	62
<i>Con muốn làm một cái cây</i> (Võ Thu Hương)	68
<i>Và tôi nhớ khói</i> (Đỗ Bích Thuý)	71
Thực hành tiếng Việt.....	74
<i>Cô bé bán diêm</i> (H.C. Andersen)	75
VIẾT	78
Kể lại một trải nghiệm của bản thân	78
NÓI VÀ NGHE	81
Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân	81
Ôn tập	82
BÀI 10: MẸ THIÊN NHIÊN	83
Yêu cầu cần đạt.....	83
ĐỌC	84
<i>Thiên Nhiên – Mẹ của muôn loài</i> (Trịnh Xuân Thuận)	85
<i>Động Phong Nha – quà tặng của thiên nhiên</i> (Nhiều tác giả)	87
<i>Ghi trong vườn</i> (Đặng Bá Tiến)	91
Thực hành tiếng Việt	92
<i>Ngày Môi trường thế giới và hành động của tuổi trẻ</i> (Nhóm biên soạn)	93
VIẾT	95
Viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện	95
NÓI VÀ NGHE	100
Tóm tắt nội dung trình bày của người khác	100
Ôn tập	100
BÀI 11: BẠN SẼ GIẢI QUYẾT VIỆC NÀY NHƯ THẾ NÀO?	102
Yêu cầu cần đạt.....	102
<i>Làm thế nào để giúp Cô Bé Rắc Rối lựa chọn sách?</i> (Nhóm biên soạn)	103
<i>Làm thế nào để bày tỏ tình cảm với bố mẹ?</i> (Nhóm biên soạn)	106
<i>Làm thế nào để thực hiện một sản phẩm sáng tạo cho Góc truyền thông của trường?</i> (Nhóm biên soạn)	109
ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II	112
MỘT SỐ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI NĂM (Tham khảo).....	115
BẢNG TRA CỨU	122

ĐIỂM TỰA TINH THẦN

Yêu cầu cần đạt

- Biết yêu thương và sống có trách nhiệm.
- Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật trong truyện.
- Nêu được ấn tượng chung về văn bản; nhận biết được đề tài, chủ đề, câu chuyện, nhân vật, các chi tiết tiêu biểu trong tính chỉnh thể của tác phẩm.
- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử gợi ra từ văn bản.
- Nhận biết được nghĩa văn cảnh của một từ ngữ khi được đặt trong ngoặc kép.
- Chỉ ra được những đặc điểm, chức năng cơ bản của đoạn văn và văn bản.
- Viết được biên bản ghi chép đúng quy cách.
- Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác.

Trong cuộc sống, mỗi chúng ta không tránh khỏi những lúc gặp khó khăn, thử thách. Khi ấy, em sẽ thấy mình cần có người để chia sẻ và cần có thêm sức mạnh để vượt qua. Đó chính là lúc em cần những điểm tựa tinh thần.

Những câu chuyện về tình yêu thương giữa người với người trong bài học này sẽ giúp em hiểu được giá trị của những điểm tựa tinh thần trong cuộc sống.

? Điểm tựa tinh thần là gì? Điểm tựa tinh thần có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi người?





KIẾN THỨC NGỮ VĂN

Tri thức đọc hiểu

Truyện là một loại tác phẩm văn học, sử dụng phương thức kể chuyện, bao gồm các yếu tố chính như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật,...

Chi tiết tiêu biểu là chi tiết gây ấn tượng, cảm xúc mạnh đối với người đọc; góp phần quan trọng tạo nên hình tượng nghệ thuật gợi cảm và sống động trong tác phẩm.

Ngoại hình của nhân vật là những biểu hiện đặc điểm bên ngoài của nhân vật, thể hiện qua hình dáng, nét mặt, trang phục.

Ngôn ngữ nhân vật là lời của nhân vật trong tác phẩm thường được nhận biết về mặt hình thức qua các dấu hiệu như: câu nói được đặt thành dòng riêng và có gạch đầu dòng; câu nói được đặt trong ngoặc kép sau dấu hai chấm.

Hành động của nhân vật là những động tác, hoạt động của nhân vật; những hành vi, ứng xử của nhân vật với những nhân vật khác và với các sự vật, hiện tượng trong tác phẩm.

Ý nghĩ của nhân vật là những suy nghĩ của nhân vật về con người, sự vật hay sự việc nào đó. Ý nghĩ thể hiện một phần tính cách, tình cảm, cảm xúc của nhân vật, chi phối hành động của nhân vật.

Tri thức tiếng Việt

Dấu ngoặc kép

• Một trong những *công dụng của dấu ngoặc kép* là đánh dấu cách hiểu một từ ngữ không theo nghĩa thông thường.

Ví dụ:

Chẳng đứa nào sung sướng vì “trả thù” được Lợi nữa.

Từ “trả thù” thường được dùng với nghĩa là làm cho người đã hại mình phải chịu điều tương xứng với những gì mà họ đã gây ra. Tuy nhiên, từ “trả thù” trong câu trên lại là cách nói thể hiện sự đùa nghịch, vô tư của trẻ thơ.

Văn bản và đoạn văn: đặc điểm và chức năng

• *Văn bản* là sản phẩm của hoạt động giao tiếp bằng ngôn ngữ, thường là tập hợp của các câu, đoạn, hoàn chỉnh về nội dung và hình thức, có tính liên kết chặt chẽ và nhằm đạt một mục tiêu giao tiếp nhất định.

Ví dụ: văn bản *Sự tích Hồ Gươm*.

• *Đoạn văn* là đơn vị trực tiếp tạo nên văn bản, thường do nhiều câu tạo thành và có những đặc điểm sau:

- Biểu đạt một nội dung tương đối trọn vẹn;
- Bắt đầu từ chỗ viết hoa lùi vào đầu dòng và kết thúc bằng dấu câu dùng để ngắt đoạn;
- Có thể có câu chủ đề hoặc không có câu chủ đề. Câu chủ đề nêu ý chính trong đoạn. Câu chủ đề có thể đứng đầu hoặc cuối đoạn văn.

Ví dụ: đoạn văn không có câu chủ đề:

Ba ngày sau, Lê Lợi gặp lại mọi người, trong đó có Lê Thận. Khi lấp lưỡi gươm vào chuôi thì thấy vừa vặn như in. Lê Lợi bèn kể lại câu chuyện.

(Theo Nguyễn Đồng Chi, *Sự tích Hồ Gươm*)

Ví dụ đoạn văn có câu chủ đề:

Từ đó khí thế của nghĩa quân ngày một tăng. Trong tay Lê Lợi, thanh gươm thần tung hoành khắp các trận địa, làm cho quân Minh bạt vía. Uy thế của nghĩa quân vang dội khắp nơi. Họ không phải trốn tránh như trước mà xông xáo đi tìm giặc. Họ không phải ăn uống khổ cực như trước nữa, đã có những kho lương mới chiếm được của giặc tiếp tế cho nghĩa quân. Gươm thần đã mở đường cho họ đánh tràn ra mãi, cho đến lúc không còn bóng một tên giặc nào trên đất nước.

(Theo Nguyễn Đồng Chi, *Sự tích Hồ Gươm*)

VĂN BẢN 1

GIÓ LẠNH ĐẦU MÙA



Truyện *Gió lạnh đầu mùa* kể về cuộc sống của những đứa trẻ nơi phố chợ nghèo trong một ngày đầu đông. Sơn và chị gái tên là Lan được mẹ lấy quần áo rét cho mặc. Nhân thể, mẹ cho Sơn và Lan xem chiếc áo bông cũ của em Duyên, đứa em gái của Lan và Sơn đã mất từ lúc bốn tuổi. Điều này làm Sơn nhớ đến người em xấu số. Lan và Sơn mặc xong áo ấm thì được mẹ cho phép đi chơi với bạn trong phố chợ. Đoạn trích dưới đây thuộc phần cuối truyện.



Chuẩn bị đọc

1. Dựa vào nhan đề, em đoán xem văn bản này viết về điều gì?
2. Em đã bao giờ làm một việc tốt nhưng bị người khác hiểu nhầm và chê trách hay chưa?



Trải nghiệm cùng văn bản

Sơn đã mặc xong áo ấm áp: cả cái áo dạ¹ chỉ đỏ lẫn áo vệ sinh, ngoài lại mặc phủ cái áo vải thâm dài. Sơn đứng trên giường trước mặt mẹ, đã quay đi quay lại ba bốn lần để mẹ Sơn ngắm áo. Sau cùng, mẹ Sơn vuốt các tà áo cho phẳng phiu, rồi đẩy Sơn ra, bảo:

– Thôi, con đi chơi.

Sơn xúng xính² rủ chị ra chợ chơi. Nhà Sơn ở quay lưng vào chợ, cạnh một dãy nhà lá của những người nghèo khổ mà Sơn quen biết cả vì họ vẫn vào vay mượn ở nhà Sơn. Sơn biết lũ trẻ con các gia đình ấy chắc bây giờ đương³ đợi mình ở cuối chợ để đánh khăn, đánh áo⁴.

Không phải ngày phiên, nên chợ vắng không. Mấy cái quán chợ vơ lộng gió, rác bần rải rác lẫn với lá rụng của cây đề. Gió thổi mạnh làm Sơn thấy lạnh, và cay mắt. Nhưng chân trời trong hơn mọi hôm, những làng ở xa, Sơn thấy rõ như ở gần. Mặt đất rắn lại và nứt nẻ những đường nho nhỏ, kêu vang lên lanh tanh dưới nhịp guốc của hai chị em.

Đến cuối chợ đã thấy lũ trẻ đang quây quần chơi nghịch. Chúng nó thấy chị em Sơn đến đều lộ vẻ vui mừng, nhưng chúng vẫn đứng xa, không dám vồ vập. Chúng như biết cái phận nghèo hèn của chúng vậy, tuy Sơn và chị vẫn thân mật chơi đùa với lũ trẻ, chứ không kiêu ki và khinh khinh như các em họ của Sơn.

¹ Dạ: hàng dệt bằng lông cừu, dày, có thể pha thêm loại sợi khác.

² Xúng xính: từ gợi tả dáng điệu của người tỏ ra hài lòng trong bộ quần áo đẹp.

³ Đương: đang.

⁴ Đánh khăn, đánh áo: các trò chơi dân gian của trẻ em.

Liên hệ

- 1 Hình ảnh của Cúc, Xuân, Tý, Túc gợi cho em suy nghĩ gì về cuộc sống của những đứa trẻ nghèo?

Thằng Cúc, thằng Xuân, con Tý, con Túc sán gần giương đôi mắt ngấm bộ quần áo mới của Sơn. Sơn nhận thấy chúng ăn mặc không khác ngày thường, vẫn những bộ quần áo nâu bạc đã rách vá nhiều chỗ. Nhưng hôm nay, môi chúng nó tím lại, và qua những chỗ áo rách, da thịt thâm đi. Mỗi cơn gió đến, chúng lại run lên, hàm răng đập vào nhau. 1

Thằng Xuân đến mó¹ vào chiếc áo của Sơn, nó chưa thấy cái áo như thế bao giờ. Sơn lật vạt áo thâm, chia áo vệ sinh và áo dạ cho cả bọn xem. Một đứa tắc lưỡi², nói:

– Cái áo này mặc thì nóng lắm. Chắc mua phải đến một đồng bạc chứ không ít, chúng mày nhỉ.

Đứa khác nói:

– Ngày trước thầy³ tao cũng có một cái áo như thế, về sau bán cho ông lí⁴ mất.

Con Túc ngây ngô giương đôi mắt lên hỏi Sơn:

– Cái này cậu mua tận Hà Nội phải không?

Sơn ưỡn ngực đáp:

– Ở Hà Nội, chứ ở đây làm gì có. Mẹ tôi còn hẹn mua cho tôi một cái áo len nhiều tiền hơn nữa kia.

Chị Lan bỗng giơ tay vẫy một con bé, từ nãy vẫn đứng dựa vào cột quán, gọi:

– Sao không lại đây, Hiền? Lại đây chơi với tôi.

Hiền là đứa con gái bên hàng xóm, bạn với Lan và Duyên. Sơn thấy chị gọi nó không lại, bước đến gần, trông thấy con bé co ro đứng bên cột quán, chỉ mặc có manh áo rách tả tơi, hở cả lưng và tay. Chị Lan cũng đến hỏi:

– Sao áo của mày rách thế Hiền? Áo lành đâu không mặc? Con bé bịu xịu⁵ nói:

– Hết áo rồi, chỉ còn cái này.

– Sao không bảo u⁶ mày may cho?

Sơn bây giờ mới chợt nhớ ra là mẹ cái Hiền rất nghèo, chỉ có nghề đi mò cua bắt ốc thì còn lấy đâu ra tiền mà sắm áo cho con nữa. Sơn thấy động lòng thương, cũng như ban sáng Sơn đã nhớ thương đến em Duyên ngày trước vẫn chơi cùng với Hiền, đùa nghịch ở vườn nhà. Một ý nghĩ tốt bỗng thoáng qua trong trí, Sơn lại gần chị thì thầm:

¹ Mó: chạm nhẹ vào.

² Tắc lưỡi: tặc lưỡi.

³ Thấy: cách gọi bố ở một số vùng.

⁴ Lí (tức lí trưởng): người đứng đầu một làng thời kì trước Cách mạng tháng Tám 1945.

⁵ Bịu xịu: từ gọi tả vẻ mặt trông như sệ xuống, nặng ra lúc hờn dỗi hay lúc có điều gì đó thất vọng, buồn bã, không vừa lòng.

⁶ U: cách gọi mẹ ở một số vùng.

- Hay là chúng ta đem cho nó cái áo bông cũ, chị ạ.
- Ủ, phải đấy. Để chị về lấy.

Với lòng ngây thơ của tuổi trẻ, chị Lan hăm hở chạy về nhà lấy áo. Sơn đứng lặng yên đợi, trong lòng tự nhiên thấy ấm áp, vui vui. **2**

Nhưng cái vui của Sơn không được bao lâu. Bữa cơm về tới nhà, Sơn không thấy mẹ đâu cả, hỏi vú già¹:

– Mẹ² tôi đi đâu hở vú?

– Chị Lan và cậu cứ ăn cơm trước đi. Mẹ còn đi ăn cỗ đến trưa mới về.

Rồi vú già nhìn rõ vào mặt Sơn hỏi:

– Có phải cậu đem cho con Hiền cái áo bông cũ phải không?

Sơn ngạc nhiên đáp:

– Phải. Nhưng sao vú biết?

– Con Sinh nó nói với tôi đấy (Sinh là đứa em họ của Sơn, vẫn hay nói hỗn với vú già, nên vú ấy ghét). Nó lại còn bảo hễ mẹ về nó sẽ sang mách với mẹ cho cậu phải đòn.

Sơn lo quá, sắp ăn, bỏ đũa đứng dậy, van:

– Thế bây giờ làm thế nào, hở vú? Mẹ tôi biết thì chết.

– Ai bảo cậu đại dốt đem cho áo nó? Bây giờ cậu sang bảo cái Hiền trả lại thì không việc gì.

Sơn vội vàng ra chợ tìm Hiền nhưng không thấy con bé ở đó, đến nhà cũng không thấy ai, mẹ nó cũng không có nhà. Hai chị em lo sợ, đi ra cánh đồng tìm cũng không gặp. Gần đến buổi chiều, Sơn và chị chưa đòi được áo. Lan trách em:

– Sao em lại nghĩ đem cho nó cái áo ấy, có phải bây giờ mẹ mắng chết không.

– Ai bảo chị về lấy? Nếu chị không về lấy thì em biết đâu.

Chị Lan đầu dụi³:

– Thôi, bây giờ phải về nhà vậy chứ biết làm thế nào.

– Nhưng mà em sợ lắm.

Chị Lan thở dài, nắm chặt lấy tay em, an ủi:

– Đẳng nào cũng phải về cơ mà. May ra có lẽ mẹ không mắng đâu.

Suy luận

2

Việc Sơn và chị quyết định cho Hiền cái áo thể hiện tính cách gì của hai chị em?

¹ Vú già: người đàn bà già đi ở, trong xã hội trước đây.

² Mẹ: cách gọi mẹ ở một số vùng.

³ Đầu dụi: tỏ thái độ ôn hoà hơn sau khi có thái độ chống đối gay gắt.



Hai chị em lo lắng dắt nhau lên về nhà. Đến cửa, Sơn nghe thấy tiếng mẹ nói ở trong với tiếng một người đàn bà khác nữa, nghe quen quen. Lan dắt tay Sơn khép nép bước vào, hai chị em ngạc nhiên, đứng sững ra khi thấy mẹ con Hiền đang ngồi ở cái ghế con trên đất trước mặt mẹ, tay cầm cái áo bông cũ. 3

Dự đoán

- 3 Theo em, trong đoạn tiếp theo, chị em Sơn sẽ gặp chuyện gì?

Thấy hai con về, mẹ Sơn ngừng lên nhìn rồi nghiêm nghị bảo:

– Kia, hai cô cậu đã về kia. Thế áo bông của tôi đâu mà tự tiện đem cho đấy?

Sơn sợ hãi, cúi đầu lặng im, nép vào sau lưng chị. Bác Hiền vừa cười vừa nói:

– Tôi về thấy cháu nó mặc cái áo bông tôi hỏi ngay. Nó bảo của cậu Sơn cho nó. Tôi biết cậu ở đây đùa, nên tôi phải vội vàng đem lại đây trả mẹ. Thôi, bây giờ, xin phép mẹ tôi về.

Mẹ Sơn hỏi:

– Con Hiền nó không có cái áo à?

– Bẩm nhà cháu độ này khổ lắm, chẳng để dành được đồng nào may áo cho con cả. Thành thử vẫn cái áo từ năm ngoái nó mặc mãi.

Mẹ Sơn với cái âu¹ đồng, lấy tiền đưa cho bác Hiên:

– Đây, tôi cho mượn năm hào cầm về mà may áo cho con.

Khi bác Hiên bước ra khỏi cửa, mẹ Sơn vẫy hai con lại gần, rồi âu yếm ôm vào lòng mà bảo:

– Hai con tôi quý quá, dám tự do lấy áo đem cho người ta không sợ mẹ mắng ư?

(Thạch Lam, *Gió lạnh đầu mùa*, in trong *Văn chương Tự lực văn đoàn*, tập ba, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2001)



Suy ngẫm và phản hồi

1. Chỉ ra một số từ ngữ thể hiện những ý nghĩ, cảm xúc của nhân vật Sơn trong đoạn văn dưới đây:

Sơn bây giờ mới chợt nhớ ra là mẹ cái Hiên rất nghèo, chỉ có nghề đi mò cua bắt ốc thì còn lấy đâu ra tiền mà sắm áo cho con nữa. Sơn thấy động lòng thương, cũng như ban sáng Sơn đã nhớ thương đến em Duyên ngày trước vẫn chơi cùng với Hiên, đùa nghịch ở vườn nhà. Một ý nghĩ tốt bỗng thoáng qua trong trí, (...).

2. Các sự việc chính trong *Gió lạnh đầu mùa* có thể tóm tắt thành chuỗi như sau:

- a. *Những cơn gió lạnh đầu mùa thổi đến phố chợ.*
- b. *Chị em Lan, Sơn xúng xính trong những chiếc áo ấm đắt tiền; những đứa trẻ nghèo hàng xóm vẫn mặc những chiếc áo mong manh thường ngày; riêng Hiên vẫn mặc chiếc áo rách toí tả, đang co ro vì lạnh.*
- c. *Ái ngại về hoàn cảnh của Hiên, Sơn và Lan quyết định về nhà lấy áo bông của Duyên (đứa em xấu số), giấu mẹ, mang sang cho Hiên.*
- d. *Chuyện đến tai người nhà, Sơn và Lan sợ bị mẹ mắng, đi đòi lại áo không được, không dám về nhà.*
- e. *Mẹ Hiên mang áo bông sang nhà trả lại, may mắn được mẹ Sơn và Lan cho vay tiền mua áo ấm cho Hiên.*

Em hãy cho biết:

– Các sự việc trên liên quan với nhau thế nào?

– Nếu không có sự việc (c) thì có xảy ra sự việc (e) hay không?

3. Hành động cho áo góp phần thể hiện tính cách gì của Sơn và Lan? Hành động ấy có ý nghĩa gì với Hiên?

¹ Âu: đồ dùng để đựng trầu cau, kim chi,... thường có nắp.

4. Vì sao người mẹ không trách mắng Sơn và Lan? Hành động của hai đứa trẻ đã tác động thế nào đến cách ứng xử của hai người mẹ ở cuối truyện?
5. Theo em, việc Lan và Sơn giấu mẹ lấy chiếc áo bông của em Duyên đem cho Hiên là đáng khen hay đáng trách? Vì sao?
6. Văn bản này viết về đề tài gì?
7. Nêu chủ đề của truyện.



Nhà văn Thạch Lam (1910 – 1942), tên thật là Nguyễn Tường Vinh, sau đổi là Nguyễn Tường Lân, bút danh chính là Thạch Lam. Ông sinh tại Hà Nội, quê ở Cẩm Giàng, Hải Dương.

Thạch Lam có nhiều truyện ngắn đặc sắc in trong các tập truyện như: *Gió đầu mùa* (1937), *Nắng trong vườn* (1938), *Ngày mới* (1939), *Sợi tóc* (1942),... Truyện của Thạch Lam nhẹ nhàng, giàu tình thương con người, đặc biệt là tình thương đối với trẻ thơ.

VĂN BẢN 2

TUỔI THƠ TÔI



Chuẩn bị đọc

Em từng vô ý làm tổn thương người khác hay chưa? Nếu có, sự việc ấy xảy ra như thế nào?



Trải nghiệm cùng văn bản

Hôm rày¹ ngồi ở quán Đo Đo nghe tiếng dế vắng ra từ chậu cây um tùm cạnh chỗ ngồi vào những chiều mưa, tự nhiên thấy lòng buồn man mác. Tiếng dế, tiếng chim, tiếng đập cánh của bọ rầy là những âm thanh vọng về từ tuổi thơ. Những ai đã rời quê lên thành phố, hằng ngày tai quen nghe tiếng máy, tiếng xe, tiếng huyền náo phố thị, một hôm bất chợt nghe tiếng dế cất lên từ đâu đó thật gần, hẳn lòng cũng nao nao giống như tôi.

Tuổi thơ tôi lem luốc² ngoài đồng, mùa hè nào cũng đội nắng lui cui khắp bờ bụi để bắt dế, tìm tổ chim, đào khoai, nhổ đậu, bẻ mía trộm hoặc chui vô vườn nhà hàng xóm để hái ổi, hái mận rồi ù té chạy khi chủ nhà suýt chó xỏ ra sủa ầm ĩ.

¹ *Hôm rày*: mấy hôm nay.

² *Lem luốc*: người, quần áo bị dây bẩn, dính dơ nhiều chỗ.

Đá dế là trò chơi gắn liền với thời thơ ấu của bất cứ đứa trẻ thôn quê nào. Bọn tôi thường nhốt dế trong hộp diêm, thức ăn cho dế là những nhánh cỏ non tơ nhất. Trước khi cho dế ra trận, bọn tôi bứt tóc buộc chân dế rồi quay tít. Dế quay mòng mòng, chóng mặt nên nổi khùng, vào trận là xông lên “liều mình như chẳng có”. Trong những cuốn sách về tuổi mới lớn của tôi, khi đặt bút viết những câu “thảm thiết” kiểu như “có phải em đang quay tôi như quay dế” ấy là lúc tôi đang mơ tưởng lại cảnh này.

Bạn bè tuổi thơ tôi có thằng Lợi. Lợi là thằng “trùm sò”¹ nổi tiếng trong lớp tôi. Lúc nào nó cũng nghĩ đến chuyện “thu vén cá nhân”. Đứa nào nhờ chuyện gì nó cũng làm nhưng phải trả công nó đáng hoàng. Nó ra giá nghiêm chỉnh. Chép bài giùm là hai viên bi. Giữ dế trong giờ chơi thì một viên. Lợi “làm giàu” bằng cách đó.

Vậy mà một hôm tình cờ bắt được con dế lửa, Lợi quý lắm, ai đòi gì cũng không đổi. Tụi bạn gạ đổi mười viên bi, hai chục viên bi, Lợi vẫn từ chối. Tôi nhịn ăn sáng một tuần, đem năm đồng bạc năn nỉ nó bán con dế lửa cho tôi, nó vẫn nghênh nghênh lắc đầu thấy ghét. **1**

Suy luận

- 1** Vì sao Lợi nhất quyết không nhượng lại chú dế lửa cho bạn?

Dế lửa có màu đỏ, nhỏ con hơn dế than nhưng đánh nhau không ai bì. Trong chiến trận, dế lửa nổi tiếng lì đòn. Dế lửa có hàm răng rất khỏe, có thể cắn đứt chân những con dế than to gấp đôi nó. Nhiều chú dế than chỉ mới thấy dế lửa phòng cánh gáy một tràng “rét re re”, chưa đánh đấm gì đã quay đầu bỏ chạy, lấy cọng cỏ cứng lùa thế nào cũng không chịu quay lại “võ đài”.

Tụi bạn trong lớp không gạ đổi được con dế lửa của Lợi, đâm ra ghét nó. Đứa nào cũng muốn làm Lợi bẽ mặt, ít nhất một lần. Nhưng không con dế nào thắng được con dế lửa của Lợi. Muốn thắng được Lợi, phải kiếm được một con dế lửa thứ hai, chiến hơn, lì hơn, ngon hơn. Nhưng không thể đào đâu ra. Dế lửa là thứ “cao thủ” quý hiếm, lâu lâu mới thấy “ra giang hồ” một con. Bờ thửa, đụn cát toàn dế than, dế nhũi, dế mọt, dế còm.

¹ Trùm sò: chỉ người ích kỷ, luôn tìm cách thu lợi cho mình.



Thằng Bảo bèn nghĩ mẹo. Đang ngồi trong lớp, nó thỉnh thoảng tay tóm lấy túi quần Lợi, nó cầm hộp diêm nhốt đế qua lớp vải, lắc qua lắc lại thật mạnh. Nó xốc vài lần, con đế lửa nổi quạu, gáy inh ỏi. **2**

Dự đoán

- 2** Em đoán xem, chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo? Căn cứ vào yếu tố nào để đoán như vậy?

Thầy Phu đang chép bài trên bảng, nghe đế gáy ầm ĩ trong lớp, giận dữ quay xuống. Nhìn bộ mặt xanh lè xanh lét của Lợi, thầy đoán ra ngay thủ phạm. Một phút sau, hộp đế của Lợi đã nằm trên bàn thầy trước ánh mắt hả hê của tụi bạn.

Tai hoạ của Lợi chưa dừng lại ở đó. Lợi chắc mẫm¹ sau buổi học, thế nào thầy Phu cũng trả lại hộp đế cho nó. Thầy Phu cũng có ý đó thật. Nhưng đến khi tiếng trống tan trường vang lên, thầy tìm hoài không thấy hộp đế đâu. Đến khi thầy sực nhớ ra, nhắc chiếc cặp to dùng lên, hộp diêm của Lợi đã bị để xẹp lép từ đời nào.

Lợi khóc rưng rức khi đón cái hộp diêm méo mó từ tay thầy. Tôi nhớ gương mặt thầy Phu lúc đó trông áy náy ghê lắm, thầy có xin lỗi đưa học trò nhưng Lợi không nghe thấy. Nó mãi khóc, cặp mắt đỏ hoe, nước mắt nước mũi chảy thành dòng.

Tất cả bọn tôi đều thấy lòng chùng xuống. Chẳng đứa nào sung sướng vì “trả thù” được Lợi nữa. Chẳng ai muốn thấy một “cao thủ đế” qua đời bằng cách đó. Bọn tôi chỉ ghét Lợi thôi chứ không ghét con đế lửa của nó. Mà ngay cả Lợi, khi nhìn thấy nó khóc như mưa bắc, bọn tôi cũng tan nát cõi lòng, chẳng còn tâm trạng nào mà ghét nó nữa. **3**

Suy luận

- 3** Thái độ của bạn bè đối với Lợi cho thấy họ là người như thế nào?

Lợi chôn chú đế lửa dưới gốc cây bời lời² sau vườn nhà nó. Nó đặt chú đế thân yêu vào hộp các-tông rồi kiếm một tờ báo có in màu bọc lại, buộc quanh bằng những sợi lá chuối tước mảnh. Đám tang chú đế, bọn tôi đều có mặt, im lìm, buồn bã, trang nghiêm.

Không biết nghe đứa nào báo mà thầy Phu cũng đến. Thầy chấp hai tay sau lưng, lặng lẽ đứng nhìn Lợi “cử hành tang lễ” cho chú đế.

Tôi cảm cuộc phụ Lợi đào đất. Tôi cố đào cho thật sâu và vuông vức.

Khi Lợi đặt chiếc hộp các-tông vào hố, cặm cùi sửa sang cho chiếc hộp nằm ngay ngắn, cả bọn xúm vào ném từng hòn sỏi nhặt được chung quanh lên quan tài của chú đế rồi thi nhau lấp đất cho thật đầy.

Khi ngôi mộ của chú đế đã vun cao, Lợi cặm lên đó những nhánh cỏ tươi rồi như không kềm được, nó bật khóc nức nở.

Tới lúc đó, thầy Phu không đứng bất động chấp tay sau lưng nữa. Thầy bước tới một bước và đưa tay ra, bấy giờ bọn tôi mới biết bấy giờ thầy vẫn giấu sau lưng một vòng hoa kết bằng những bông hoa tím tím.

¹ *Chắc mẫm*: tin chắc và yên trí là như thế.

² *Bời lời*: loại cây gỗ nhỏ, lá đơn mọc so le; hoa mọc thành cụm hình chùy ở đầu cành, màu vàng nhạt.

Thầy bùi ngùi đặt vòng hoa lên mộ chú dế, rồi xoa tay lên mái tóc bù xù như tổ quạ của Lợi, thầy buồn buồn nói: “Đừng giận thầy nghe con.”

Thầy Phu bây giờ đã qua đời, Lợi đã rất lâu tôi chưa gặp lại mặc dù lần nào về quê tôi cũng đi tìm nó. Nghe nói nó đã đi lập nghiệp phương xa. Cuộc sống bao nhiêu chuyện chất chồng, bẽ bộn, tôi tưởng đã quên bẵng nó, cũng như quên bẵng câu chuyện này.

Nhưng tối nay có tiếng dế gáy vang bên cạnh chỗ tôi ngồi...

(Nguyễn Nhật Ánh, *Tuổi thơ tôi*, in trong *Sương khói quê nhà*, NXB Trẻ, 2012)



Suy ngẫm và phản hồi

1. Liệt kê các cụm từ mà người kể chuyện dùng để nói về tính cách của nhân vật Lợi trong văn bản trên.
2. Khi biết dế lửa chết, Lợi đã phản ứng như thế nào? Vì sao?
3. Đám tang của dế lửa được Lợi và bạn bè cử hành trang trọng. Những chi tiết nào thể hiện điều đó?
4. Trong truyện *Tuổi thơ tôi*:
 - a. Nhân vật nào được nói đến nhiều nhất? Dựa vào đâu để khẳng định như vậy?
 - b. Dế lửa là nhân vật gây ra sự chia rẽ giữa Lợi và các bạn hay là nhân vật khiến họ xích lại gần nhau hơn? Hãy nêu một số chi tiết để chứng minh.
5. Nhân vật trong truyện hiện đại thường không đơn giản một chiều như nhân vật trong truyện cổ tích (tốt thì thật tốt, xấu thì thật xấu). Điều này có thể hiện qua nhân vật Lợi (hoặc nhân vật “tôi”, Bảo) trong *Tuổi thơ tôi* hay không? Tìm một số chi tiết để làm căn cứ cho ý kiến của em.
6. Theo em, vì sao cái chết của dế lửa lại tạo ra một sự thay đổi lớn trong tình cảm của các bạn và của thầy Phu đối với Lợi? Sự thay đổi ấy đã góp phần thể hiện chủ đề của truyện như thế nào?
7. Từ câu chuyện trong *Tuổi thơ tôi*, em rút ra được bài học gì về cách ứng xử trong cuộc sống?



Nhà văn Nguyễn Nhật Ánh sinh năm 1955 tại tỉnh Quảng Nam.

Nguyễn Nhật Ánh có nhiều tác phẩm viết về đề tài thiếu nhi, trong đó có những tác phẩm đặc sắc như: *Mắt biếc*, *Còn chút gì để nhớ*, *Hạ đỏ*, *Cô gái đến từ hôm qua*, *Chú bé rắc rối*,... Một số tác phẩm của ông được chuyển thể thành phim như: *Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh*, *Kính vạn hoa*, *Bong bóng lên trời*, *Chú bé rắc rối*, *Nữ sinh*,...

ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM

CON GÁI CỦA MẸ



Trải nghiệm cùng văn bản

Nhận tin con gái Nguyễn Thị Lam Anh được tuyển thẳng vào đại học, nước mắt tuôn chảy trên má chị Nguyễn Thị Thu Hà – người nhặt ve chai, bán chổi ở chợ Hàn¹. Trong cái nắng đỏ lửa, tiếng rao của chị như lạc giọng giữa dòng người xuôi ngược: “Ai chổi không? Thảm chổi chân không?”. Người phụ nữ gầy gò đảo qua mấy ngã rẽ rồi hướng về con hẻm nhỏ ở đường Hùng Vương, thành phố Đà Nẵng. Nơi đó có căn phòng trọ khoảng 9 mét vuông, nơi ở của chị và con gái suốt 12 năm nay.

“Mẹ đâu có khóc, con ơi...”

*Nhịp sống trẻ*² ghi lại tâm sự của chị Nguyễn Thị Thu Hà, như nhật kí của mẹ viết cho con gái:

“Hải Hoà, Hải Lăng, Quảng Trị³ một ngày đáng nhớ năm 2000. Lúc ấy, con tròn 8 tháng tuổi. Vì hoàn cảnh khó khăn, mẹ phải bế con rời quê hương.”

“10 giờ sáng. Mẹ ôm con đứng ở gốc đa chợ Cồn, thành phố Đà Nẵng. Chuyển xe đường dài làm mẹ con mình mệt lả. Những giọt sữa chảy tràn ướt ngực mẹ. Con ngủ ngon trong tấm áo. Thành phố đông quá. Nhưng con ơi! Mẹ biết bắt đầu từ đâu?”

“Trời ơi, đứa bé dễ ghét quá à. Chị không nuôi thì đưa tôi nuôi cho. Tôi ở Đà Nẵng, địa chỉ ở đây, sau này có khá hơn thì tìm tới nhận con.” – một người bán hàng ở chợ Cồn⁴ khi biết tình cảnh, bà ấy đã nói với mẹ như thế. Nhưng con ơi, làm sao mẹ có thể bỏ con được. Nhìn vào khuôn mặt con, nước mắt mẹ chực trào.”

“Thuận Phước⁵ những năm 2002. Vậy là mẹ con mình đã qua hai năm bế nhau lang thang ở thành phố. Chúng ta thật hạnh phúc khi có một người tốt cho một chỗ ở.”

“Con vào lớp 1. Mẹ vui lắm, mẹ đi bán vé số và đưa con đi khắp nơi. Mẹ đã bật khóc khi thấy dòng chữ đầu tiên con viết lên tường, vào ngày đầu tiên con biết viết tròn chữ: “Mẹ ơi, con yêu mẹ rất nhiều.”

“Con lớn nhanh hơn mẹ nghĩ. Mỗi lúc mẹ đưa con từ trường về phòng trọ, mệt nhoài nhưng tiếng cười nói hồn nhiên của con làm mẹ có thêm sức lực. Con gái mẹ chẳng bao giờ đòi hỏi. Nguyễn Thị Lam Anh – cái tên do cha đặt thật đẹp.”

“Đà Nẵng mùa thi 2015. Điện thoại mẹ rung lên khi đang nhặt đồng nát. Thầy giáo của con nói như reo: “Chị ơi, cháu đậu vào trường chuyên rồi”. Mẹ bỏ mớ chai nhựa, lao về phòng trọ. Mấy người nhặt ve chai cũng tập trung kín chỗ mẹ con mình ở.

¹ Chợ Hàn: ngôi chợ lớn nằm ở trung tâm thành phố Đà Nẵng.

² *Nhịp sống trẻ*: tên chuyên mục của báo.

³ Hải Hoà, Hải Lăng, Quảng Trị: xã Hải Hoà, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

⁴ Chợ Cồn: chợ thuộc phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

⁵ Thuận Phước: phường thuộc quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Cầm tờ giấy trúng tuyển vào Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn (thành phố Đà Nẵng), mẹ khóc. Tờ giấy ướt nhoè trên đầu gối. Con hỏi sao mẹ lại khóc, lúc đó mẹ chỉ bảo: “Ừ, thì do trời nắng, mẹ đi xe đường xa về nên mắt bị cát bay vào làm sưng đỏ thôi. Mẹ đâu có khóc.”

“Hôm nay con mẹ lại làm mẹ khóc nhiều hơn nữa. Con đã đậu đại học với thành tích tuyến thẳng. Con ơi, vinh hoa phú quý nào bằng. Con gái bé bỏng của mẹ kiên cường và mạnh mẽ như một nhánh xương rồng trời lên mọi thiếu thốn, khô khát.”

“Mẹ ơi! Con hạnh phúc vì được làm con của mẹ”

Thương mẹ vất vả, Lam Anh đã chăm chỉ học tập và là một trong những học sinh có thành tích học tập nổi bật của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn, được tuyển thẳng vào Trường Đại học Duy Tân (Đà Nẵng) với mức học bổng toàn phần.

Thầy Hoàng Kim Mỹ, giáo viên môn Địa lí cho biết: “Lam Anh luôn thể hiện sức học vượt trội, ba năm liền là học sinh giỏi toàn diện, hai năm cuối cấp đạt học sinh giỏi Quốc gia môn Địa lí. Với một người có hoàn cảnh đặc biệt như vậy, kết quả này cho thấy một sự nỗ lực rất lớn của em.”

Mấy hôm nay, căn phòng trọ của hai mẹ con như chật hơn. Những con búp bê bằng len do Lam Anh thêu rất đẹp, chất ngày một cao ở góc phòng. Lam Anh đang tranh thủ thời gian làm thêm sản phẩm để có tiền trang trải chi phí khi vào đại học. Suốt những năm học cấp ba, tiền kiếm được từ việc bán những con búp bê bằng len, khoản học bổng nhận được cùng sự vất vả của mẹ, đã giúp Lam Anh vượt qua khó khăn và nuôi dưỡng ước mơ.

“Em hạnh phúc vì được làm con của mẹ Hà. Bây giờ, em chỉ ước học thật nhanh, ra trường đi làm có tiền rồi đưa mẹ ra tiệm để mua tặng mẹ một đôi dép, một bộ quần áo mới, mời mẹ vào nhà hàng ăn một bữa thật ngon. Mười tám năm qua, mẹ đã quá vất vả vì em, dành tất cả những gì tốt nhất cho em.” – Lam Anh tâm sự.

(Theo Thái Bá Dũng, báo Tuổi trẻ, số ra ngày 24-8-2019)



Suy ngẫm và phản hồi

1. Tìm một số chi tiết trong bài viết diễn tả tình cảm của mẹ Hà đối với con gái Lam Anh.
2. Em cảm nhận thế nào về tình cảm của Lam Anh đối với mẹ?
3. Theo em, giữa Lam Anh và mẹ, ai là điểm tựa tinh thần của ai? Vì sao?

THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

1. Tìm trong văn bản *Tuổi thơ tôi* các từ ngữ được đặt trong dấu ngoặc kép. Chỉ ra nghĩa thông thường và nghĩa theo dụng ý của tác giả bằng cách điền thông tin vào bảng sau (làm vào vở):

Từ ngữ trong ngoặc kép	Nghĩa thông thường	Nghĩa theo dụng ý của tác giả

- Hãy đặt một câu có sử dụng dấu ngoặc kép và giải thích công dụng của dấu ngoặc kép trong câu ấy.
- Liệt kê tên một số văn bản mà em đã học.
- Văn bản *Con gái của mẹ* có mấy đoạn?
- Tìm câu chủ đề (nếu có) trong các đoạn văn sau:

Bài ca có thể là lời của cô gái. Nhân buổi sáng đi thăm đồng, lòng phơi phới ngắm nhìn cánh đồng quê tràn đầy sức sống, cô thấy chính cô cũng tươi trẻ, tràn đầy sức sống như những “chên lúa đồng đồng”, “phát phơ dưới ngọn nắng hồng ban mai” kia. Phải chăng, đó là một lời tự khen thầm kín và hồn nhiên?

(Bùi Mạnh Nhị, *Đứng bên ni đồng, ngó bên tê đồng...*)

Không phải ngày phiên, nên chợ vắng không. Mấy cái quán chợ vơ lộng gió, rác bản rải rác lẫn với lá rụng của cây đề. Gió thổi mạnh làm Sơn thấy lạnh, và cay mắt. Nhưng chân trời trong hơn mọi hôm, những làng ở xa, Sơn thấy rõ như ở gần. Mặt đất rắn lại và nứt nẻ những đường nho nhỏ, kêu vang lên lanh tanh dưới nhịp guốc của hai chị em.

(Thạch Lam, *Gió lạnh đầu mùa*)

Viết ngắn

Viết đoạn văn (khoảng 150 đến 200 chữ) kể về kỉ niệm với một người thân mà em xem là điểm tựa tinh thần của mình. Trong đoạn văn đó có sử dụng dấu ngoặc kép.

ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI

CHIẾC LÁ CUỐI CÙNG

Chiếc lá cuối cùng được trích từ truyện ngắn cùng tên của nhà văn Mỹ O' Henry. Câu chuyện kể về cuộc sống chật vật của hai nữ họa sĩ trẻ là Johnsy và Sue. Họ ở trong khu nhà trọ dành cho người nghèo, phía tây công viên Washington. Sống ở tầng dưới là cụ Behrman, người họa sĩ già, hơn bốn mươi năm qua vẫn theo đuổi mơ ước vẽ một bức tranh “kiệt tác”. Cụ sống qua ngày nhờ công việc ngồi làm mẫu vẽ cho những họa sĩ khác. Vào một mùa đông, Johnsy bị chứng viêm phổi. Nghèo túng và bệnh tật khiến cô nghĩ đến cái chết. Nằm trên giường, qua khung cửa sổ, Johnsy đếm từng chiếc lá thường xuân còn lại trên cây bám vào tường gạch với ý nghĩ: lúc nào chiếc lá cuối cùng rụng xuống thì cô cũng sẽ lìa đời... Đoạn trích dưới đây thuộc nửa sau của tác phẩm.

Khi hai người lên tới gác trên thì Johnsy đang ngủ. Sue kéo tấm màn màn xuống che kín cửa sổ và ra hiệu cho cụ Behrman sang buồng bên cạnh. Sang đến nơi, họ ngoái ra ngoài cửa sổ, sợ sệt nhìn cây thường xuân¹. Rồi họ nhìn nhau một lúc, không nói gì. Một cơn mưa lạnh lẽo dai dẳng, lẫn với tuyết đang đổ xuống. Cụ Behrman mặc chiếc sơ mi cũ màu xanh, trong tư thế một tay thợ mỏ già, ngồi trên cái ấm đun nước lật úp giả làm một tảng đá.

Sáng hôm sau, Sue tỉnh dậy sau khi chớp mắt được một giờ thì thấy Johnsy đang mở to cặp mắt thần thờ nhìn tấm màn màn màu xanh đã kéo xuống.

– Kéo nó lên, em muốn xem, – Cô thều thào ra lệnh.

Sue làm theo một cách chán nản.

Nhưng, ô kìa sau trận mưa vùi dập và những cơn gió phũ phàng kéo dài cả một đêm, tường chừng như không bao giờ dứt, vẫn còn một chiếc lá thường xuân bám trên bức tường gạch. Đó là chiếc lá cuối cùng trên cây. Tuy ở gần cuống lá còn giữ màu xanh sẫm, nhưng rìa lá hình răng cưa đã nhuộm màu vàng úa, chiếc lá vẫn dũng cảm bám vào cành, cách mặt đất chừng sáu thước.

– Đó là chiếc lá cuối cùng, – Johnsy nói. – Em tưởng chắc nó đã rơi đêm qua rồi. Em nghe thấy gió thổi. Hôm nay nó sẽ rụng thôi và cùng lúc đó thì em cũng sẽ chết.

– Em thân yêu, – Sue nói, cúi khuôn mặt hốc hác xuống gần gối. Nếu em không còn muốn nghĩ đến mình nữa thì hãy nghĩ đến chị. Chị sẽ làm gì đây?

Nhưng Johnsy không trả lời. Trong thế gian này, cái cô đơn nhất là một tâm hồn đã chuẩn bị sẵn sàng cho chuyến đi xa xôi, bí ẩn của mình. Khi những sợi dây ràng buộc cô với tình bạn và với thế gian này cứ lơ lửng dần từng sợi một, ý nghĩ kì quặc kia hình như lại càng choán lấy tâm trí cô mạnh mẽ hơn.

Ngày hôm đó trôi qua và ngay cả trong ánh hoàng hôn, họ vẫn trông thấy chiếc lá thường xuân đơn độc bám chặt lấy cái cuống của nó trên tường. Và rồi khi màn đêm buông xuống, gió bắc lại lồng lên, trong khi mưa vẫn đập mạnh vào cửa sổ và từ mái hiên thấp kiểu Hà Lan.

Khi trời vừa hừng sáng thì Johnsy, con người tàn nhẫn, lại ra lệnh kéo màn lên.

Chiếc lá thường xuân vẫn còn đó.

Johnsy nằm nhìn lá hồi lâu. Rồi cô gọi Sue đang quấy món cháo gà bên lò hơi đốt.

– Em thật là một con bé hư, chị Sue ạ, – Johnsy nói – Có một cái gì đó đã làm cho chiếc lá cuối cùng kia vẫn còn đấy để cho em thấy rằng mình đã tệ như thế nào. Muốn chết là một tội. Giờ thì chị có thể cho em xin tí cháo và chút sữa pha ít rượu vang, và... khoan, mang cho em chiếc gương tay trước đã, rồi xếp những chiếc gối lại quanh em, để em ngồi dậy xem chị nấu nướng.

¹ Thường xuân (còn có tên gọi trường xuân): loài cây leo có rễ bám, lá non có màu xanh nhạt và đậm dần khi trưởng thành; hoa nhỏ có năm cánh chụm lại như hình chiếc ô, màu vàng nhạt.

Một giờ sau cô lại nói:

– Sue ơi, em hi vọng một ngày nào đó sẽ được về vịnh Naples¹.

Buổi chiều bác sĩ tới và khi ông ta về, Sue kiếm có theo ông ra ngoài hành lang.

– Được năm phần mười rồi, – bác sĩ nói và cầm lấy bàn tay mảnh dẻ run rẩy của Sue.

– Chăm sóc chu đáo thì chị sẽ thắng. Bây giờ tôi phải xuống dưới nhà thăm một bệnh nhân khác. Tên ông cụ là Behrman, hình như là một nghệ sĩ thì phải. Cũng lại chứng sưng phổi. Ông cụ đã già yếu, bệnh tình nguy kịch, chẳng còn hi vọng gì, nhưng hôm nay ông cụ sẽ vào nằm bệnh viện để được chăm sóc chu đáo hơn.

Hôm sau, bác sĩ bảo Sue: “Cô ấy khỏi nguy hiểm rồi. Chị đã thắng. Giờ chỉ còn bồi dưỡng và chăm nom, thế thôi.”

Và buổi chiều hôm đó, Sue tới bên giường, nơi Johnsy đang nằm vui vẻ đan một chiếc khăn choàng len màu xanh thẫm rất vô dụng. Sue ôm lấy cả người Johnsy lẫn những chiếc gối.

– Chị có câu chuyện muốn nói với em, con chuột bạch của chị, cô nói. Hôm nay cụ Behrman đã chết vì sưng phổi ở bệnh viện rồi. Cụ ấy ốm chỉ có hai ngày. Buổi sáng ngày thứ nhất, bác gác cổng thấy cụ ấy ốm nặng trong căn phòng của cụ ở tầng dưới. Giày và áo quần của cụ ướt sũng và lạnh buốt. Mọi người không thể hình dung cụ ấy đã ở đâu vào cái đêm khủng khiếp như thế. Nhưng rồi họ tìm thấy một chiếc đèn bão còn cháy sáng mà một chiếc thang đã bị lôi ra khỏi chỗ để của nó, và vài chiếc bút lông rơi vung vãi, và một bảng màu xanh vàng pha trộn lẫn với nhau, và – em thân yêu ơi, hãy nhìn ra ngoài cửa sổ kia, nhìn chiếc lá thường xuân cuối cùng ở trên tường. Em có lấy làm lạ là tại sao chẳng bao giờ nó rung rinh hoặc lay động khi gió thổi không? Ô, em thân yêu, đó chính là kiệt tác của cụ Behrman đấy, – cụ vẽ nó vào cái đêm mà chiếc lá cuối cùng đã rụng.

(O' Henry, *Chiếc lá cuối cùng*, Ngô Vinh Viễn dịch, trong tập truyện ngắn *Chiếc lá cuối cùng*, NXB Văn học, Hà Nội, 1983)

Hướng dẫn đọc

Dựa vào bảng dưới đây và mục Tri thức đọc hiểu (kẻ vào vở), hãy hoàn chỉnh các câu trong cột thứ nhất về các yếu tố của truyện và chỉ ra những đặc điểm ấy trong văn bản *Chiếc lá cuối cùng* ở cột thứ hai.

Đặc điểm của truyện qua văn bản *Chiếc lá cuối cùng*

Các yếu tố của truyện

Đề tài là ...

Các chi tiết tiêu biểu là...

Ngoại hình, hành động gây ấn tượng của nhân vật là...

Ý nghĩ của các nhân vật...

Chiếc lá cuối cùng

¹ Naples: vịnh nổi tiếng về phong cảnh đẹp của Ý (Italy).



VIẾT BIÊN BẢN VỀ MỘT CUỘC HỌP, CUỘC THẢO LUẬN HAY MỘT VỤ VIỆC

Mẫu biên bản họp lớp

TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CQ, TC Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BB-...³...

BIÊN BẢN

.....⁴.....

Thời gian bắt đầu:

Địa điểm:

Thành phần tham dự:

Chủ trì (chủ tọa):

Thư kí (người ghi biên bản):

Nội dung (theo diễn biến cuộc họp/hội nghị/hội thảo):

Cuộc họp (hội nghị, hội thảo) kết thúc vào.... giờ...., ngày.... tháng.... năm..../.

Thư kí

(Chữ kí)

Chủ tọa

(Chữ kí của người có thẩm quyền,
dấu/chữ kí số của cơ quan, tổ chức (nếu có)⁵)

Họ và tên

Họ và tên

Nơi nhận:

-

- Lưu: VT, Hồ sơ.

Ghi chú:

¹ Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

² Tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

³ Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản.

⁴ Tên cuộc họp hoặc hội nghị, hội thảo.

⁵ Ghi chức vụ chính quyền (nếu cần).

Biên bản là loại văn bản ghi chép một cách ngắn gọn, trung thực, chính xác, đầy đủ những sự việc đã xảy ra hoặc đang xảy ra.

Có nhiều loại biên bản: biên bản ghi lại một sự kiện, biên bản ghi lại cuộc họp, biên bản hội nghị,... biên bản ghi lại một hành vi cụ thể (như hành vi vi phạm pháp luật, biên bản bàn giao tài sản, bàn giao ca trực,...).

Yêu cầu đối với kiểu văn bản:

a. Về hình thức, bố cục cần có:

- Quốc hiệu và tiêu ngữ.
- Tên văn bản (biên bản về việc gì).
- Thời gian, địa điểm ghi biên bản.
- Thành phần tham dự, người chủ trì, người ghi biên bản.
- Diễn biến sự kiện thực tế (phần nội dung cơ bản, ghi đầy đủ ý kiến phát biểu các bên, lập luận các bên, ý kiến của chủ tọa,...).
- Phần kết thúc (ghi thời gian cụ thể, chữ kí của thư kí và chủ tọa).

b. Về nội dung, thông tin cần bảo đảm:

- Số liệu, sự kiện chính xác, cụ thể.
- Ghi chép trung thực, đầy đủ không suy diễn chủ quan.
- Nội dung ghi chép phải có trọng tâm, trọng điểm.

Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản

TRƯỜNG THCS BÌNH MINH
LỚP: 6A1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc [*]

(*) Quốc hiệu, tiêu
ngữ; tên trường, lớp
(**) Tên văn bản

BIÊN BẢN (**)

Họp lớp để thống nhất kế hoạch thực hiện tập san chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11

Phần đầu

Thời gian bắt đầu ^(a): 7 giờ, ngày 4 tháng 10 năm 2020

Địa điểm ^(b): tại phòng A202 (phòng học của lớp 6A1)

Thành phần tham dự ^(c):

– Giáo viên chủ nhiệm: thầy Nguyễn Văn Nam

– Toàn thể học sinh lớp 6A1

Chủ trì (chủ tọa) ^(d): Nguyễn Phương Nam – Lớp trưởng

Thư kí (người ghi biên bản) ^(đ): Nguyễn Thị Hương Giang

Nội dung:

(1) Chủ tọa Nguyễn Phương Nam phổ biến đến tập thể lớp kế hoạch cuộc thi làm tập san chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam do trường tổ chức.

(2) Tập thể lớp biểu quyết chọn tên tập san. Kết quả biểu quyết như sau:

– *Ơn thầy*: 5/35 phiếu

– *Người lái đò thầm lặng*: 10/35 phiếu

– *Một thời để nhớ*: 5/35 phiếu

– *Bụi phấn*: 15/35 phiếu

Tập thể lớp thống nhất chọn tên tập san là *Bụi phấn*.

(3) Chủ tọa tiến hành phân chia công việc, chia lớp làm 4 nhóm:

– *Nhóm thiết kế* do bạn Phạm Duy Anh làm nhóm trưởng.

– *Nhóm nội dung* do bạn Trần Thu Hà làm nhóm trưởng.

– *Nhóm hình ảnh* do bạn Phùng Văn Kiên làm nhóm trưởng.

(4) Bạn Trần Thu Hà (trưởng nhóm nội dung) đề xuất ý kiến: tập san sẽ ý nghĩa, thu hút hơn nếu có được các bài viết phỏng vấn thầy cô, ghi lại được những cảm xúc, suy nghĩ của thầy cô về trường lớp, nghề nghiệp.

(5) Bạn Phạm Duy Anh (trưởng nhóm thiết kế) đề xuất ý kiến: một số bài viết nên thiết kế theo dạng chữ viết tay để ghi lại dấu ấn thời học sinh.

(6) Bạn Nguyễn Thu Phương (thành viên nhóm thiết kế) đề xuất ý kiến: nên có những bài viết trình bày dưới dạng truyện tranh để tập san được bắt mắt, sinh động, hấp dẫn.

(7) Chủ tọa phân công các nhóm trưởng lên kế hoạch thực hiện chi tiết cho phần việc của nhóm mình. Kế hoạch này sẽ được thảo luận và triển khai chi tiết trong buổi họp lớp tiếp theo vào giờ sinh hoạt lớp ngày 11 tháng 10 năm 2020.

Cuộc họp kết thúc vào 7 giờ 45, ngày 4 tháng 10 năm 2020./.

Thư kí ^(***)

Chủ tọa ^(***)

(Đã kí)

(Đã kí)

Nguyễn Thị Hương Giang

Nguyễn Phương Nam

Phần chính

Thông tin về cuộc họp

(a),(b) Thời gian,
địa điểm

(c) Thành phần tham dự

(d),(đ) Chủ tọa, thư kí

Nội dung theo diễn biến cuộc họp

(1),(2),(3)

– Các thông tin chi tiết,
chính xác theo diễn
biến của cuộc họp.

– Vấn đề nêu lên để
bàn bạc, biểu quyết;
kết quả số phiếu biểu
quyết.

– Phân công nhóm, cá
nhân phụ trách công
việc cụ thể.

(4),(5),(6)

Thảo luận về giải pháp
như: bổ sung bài viết,
đa dạng linh hoạt
trong cách trình bày
tập san,...

(7) Kết luận của chủ tọa.

Phần cuối

(***) Phần cuối ghi rõ:

– Thời điểm kết thúc
cuộc họp.

– Chữ kí xác nhận
của chủ tọa, thư kí.

Cho biết: Biên bản họp lớp (thống nhất kế hoạch thực hiện tập san chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11) đã đáp ứng được các yêu cầu cụ thể về quy cách nêu dưới đây chưa?

- Có quốc hiệu và tiêu ngữ.
- Có tên văn bản.
- Thông tin về thời gian, địa điểm ghi biên bản.
- Thông tin về thành phần tham dự, người chủ trì, người ghi biên bản.
- Thông tin về diễn biến thực tế của cuộc họp, cuộc thảo luận hay vụ việc.
- Chữ kí của thư kí và chủ toạ.

Đề bài:

Giả sử trong một cuộc thảo luận nhóm (hoặc một cuộc họp lớp), em được giao nhiệm vụ làm thư kí. Hãy viết biên bản cuộc thảo luận (hoặc cuộc họp) ấy.

Hướng dẫn quy trình viết

Bước 1: Chuẩn bị

a. Tìm hiểu nội dung, mục đích cuộc thảo luận/ cuộc họp:

- Cuộc họp tiến hành ở đâu, vào thời gian nào?
- Thành phần tham dự là ai? Ai điều hành cuộc thảo luận/ cuộc họp?
- Các nội dung sẽ bàn luận là gì?
- Dự kiến biên bản sẽ có các phần, các mục như thế nào?

b. Chuẩn bị viết biên bản: người viết biên bản có thể ghi trước các mục, các phần cơ bản của một biên bản.

Bước 2: Viết biên bản

– Lắng nghe các ý kiến trong cuộc thảo luận và ghi lại trung thực các ý kiến ấy theo trình tự thời gian.

– Viết biên bản một cuộc thảo luận/ cuộc họp là ghi lại tại chỗ những gì đang diễn ra ngay trong thời điểm ấy. Trong trường hợp này em đang thực hiện một bài tập thực hành nên biên bản có thể được viết sau cuộc thảo luận/ cuộc họp, dựa trên những tư liệu được lưu giữ, hoặc những gì mà em nhớ lại, về cuộc thảo luận/ cuộc họp này.

Nội dung, diễn biến của cuộc thảo luận/ cuộc họp thuộc phần chính của biên bản, cho nên cần chú ý ghi kĩ những ý dưới đây:

- Chủ toạ phát biểu về mục đích, nội dung chính cuộc thảo luận/ cuộc họp.
- Các thành viên tham dự phát biểu, trao đổi ý kiến.
- Chủ toạ phát biểu tổng kết.

Bước 3: Chỉnh sửa và đọc lại biên bản cho các thành viên dự họp nghe

a. Kiểm tra lại biên bản dựa theo những gợi ý sau:

Bảng kiểm biên bản

Yêu cầu đối với biên bản	Đạt/ Chưa đạt
Biên bản đủ ba phần: phần đầu, phần chính, phần cuối.	
Phần đầu trình bày rõ thời gian, địa điểm, thành phần tham dự.	
Phần chính ghi lần lượt các ý kiến phát biểu của từng người theo đúng trình tự diễn ra.	
Phần cuối ghi rõ thời gian kết thúc cuộc họp, họ tên, chữ kí của thư kí và chủ tọa.	
Ngôn ngữ của biên bản chính xác, ngắn gọn, không làm cho người đọc hiểu nhầm ý người nói.	

b. Đọc lại và điều chỉnh

Trong cuộc thảo luận hoặc cuộc họp, thư kí đọc lại biên bản cho mọi thành viên tham dự nghe và điều chỉnh những chỗ ghi chép chưa rõ, chưa sát, chưa đúng với ý kiến người phát biểu (nếu có) trước khi cuộc thảo luận kết thúc. Nhưng đây là bài tập thực hành biên bản, em tự chỉnh sửa hoặc đọc cho một vài bạn nghe để nhận được sự góp ý.



NÓI VÀ NGHE

TÓM TẮT NỘI DUNG TRÌNH BÀY CỦA NGƯỜI KHÁC

Khi tham dự các cuộc họp, thảo luận, thuyết trình,... việc tóm tắt nội dung trình bày của người khác có ý nghĩa quan trọng. Tóm tắt nội dung trình bày của người khác là lắng nghe và ghi chép những nội dung cơ bản, cốt lõi nhằm mục đích trao đổi, thảo luận hoặc làm tài liệu tham khảo.

Em vừa nghe các bạn trình bày ý kiến trong một cuộc họp, hãy tóm tắt nội dung mà bạn đã trình bày. Bài học dưới đây sẽ hướng dẫn em cách thực hiện công việc này.

Bước 1: Lắng nghe và ghi chép

- Lắng nghe nội dung trình bày: cần nghe hết câu, hết ý để hiểu rõ điều người trình bày muốn nói.
- Ghi chép tóm tắt nội dung trình bày:
 - Căn cứ trên thực tế ý kiến của người phát biểu để ghi tóm tắt.
 - Tóm lược các ý chính dưới dạng từ, cụm từ.

Trước khi nghe để tóm tắt, em cần trả lời các câu hỏi:

Lắng nghe và ghi chép nhằm **mục đích** gì?

Người trình bày và **người nghe** là ai?

Việc trả lời hai câu hỏi trên sẽ giúp em định hướng được nội dung bài tóm tắt, tăng hiệu quả giao tiếp.

– Dùng các kí hiệu như các số thứ tự, gạch đầu dòng,... để thể hiện tính hệ thống của các ý kiến.

Bước 2: Đọc lại và chỉnh sửa

- Đọc lại phân ghi tóm tắt và chỉnh sửa các sai sót (nếu có).
- Xác định với người nói về nội dung em vừa tóm tắt. Trao đổi lại những ý kiến em chưa hiểu rõ hoặc có quan điểm khác.

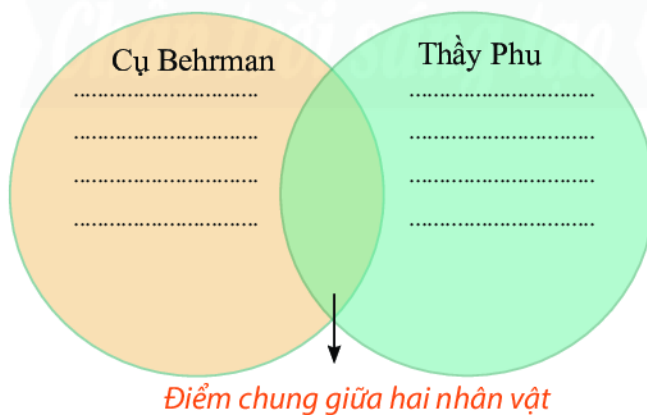
ÔN TẬP

- Em đã học ba văn bản *Gió lạnh đầu mùa*, *Tuổi thơ tôi* và *Con gái của mẹ*. Hãy hoàn thành phiếu học tập sau trong vở:

So sánh các văn bản

Tác phẩm	Đề tài	Chủ đề	Chi tiết tiêu biểu
<i>Gió lạnh đầu mùa</i>			
<i>Tuổi thơ tôi</i>			
<i>Con gái của mẹ</i>			

- Nhân vật nào trong các văn bản *Tuổi thơ tôi*, *Chiếc lá cuối cùng* khiến em nghĩ về cuộc sống của bản thân nhiều nhất? Em đã học được những điều gì từ cách ứng xử của nhân vật đó?
- Tìm những điểm giống và khác nhau giữa nhân vật thầy Phu (*Tuổi thơ tôi*) và nhân vật cụ Behrman (*Chiếc lá cuối cùng*) và điền vào sơ đồ sau (vẽ vào vở):



- Em học được điều gì về cách viết biên bản và cách tóm tắt nội dung trình bày của người khác?
- Em có sẵn sàng trở thành một “điểm tựa tinh thần” cho người khác khi họ cần hay chưa? Hãy nêu những việc em có thể làm để trở thành “điểm tựa tinh thần” cho người khác.
- Sau khi học xong bài học, em hiểu “điểm tựa tinh thần” là gì? Điểm tựa tinh thần có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi người?

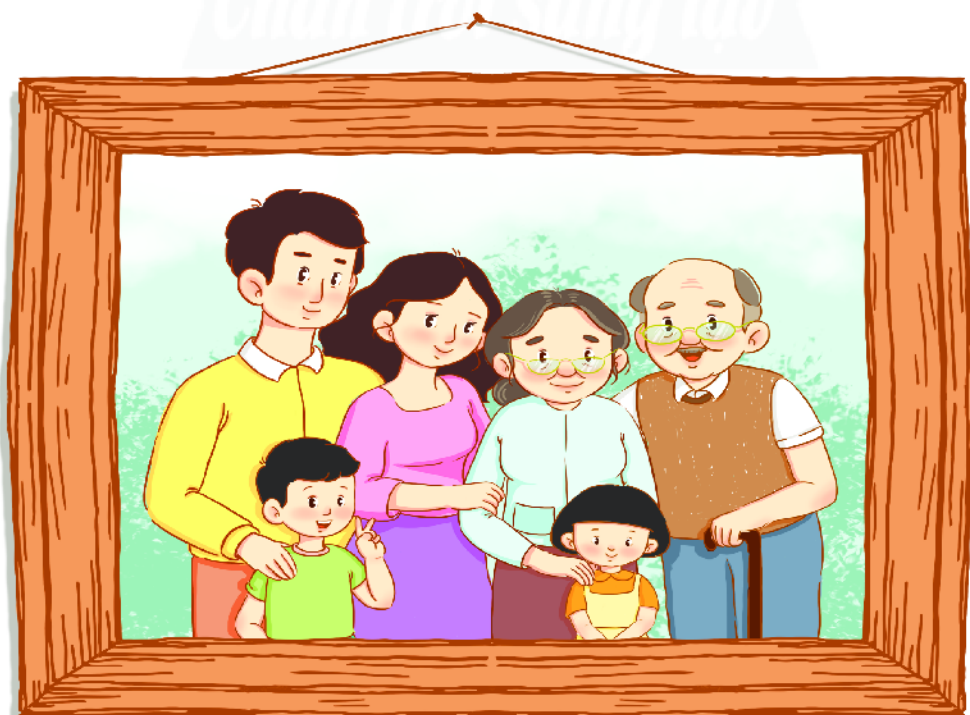
Yêu cầu cần đạt

- Yêu thương, quan tâm người thân trong gia đình.
- Nhận biết và bước đầu nhận xét được một số nét độc đáo của bài thơ.
- Nhận biết và nêu được tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.
- Nhận biết tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ thơ.
- Nhận biết được từ đa nghĩa và từ đồng âm; phân tích được tác dụng của chúng.
- Viết được một đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ.
- Biết tham gia thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất.

Đối với mỗi người, gia đình luôn là nơi yêu thương, gắn bó suốt cả cuộc đời. Gia đình là người thân, là mái nhà, là kỉ niệm, là sự quan tâm, chăm sóc, là nơi che chở, bao dung, dù đi đâu ta vẫn luôn muốn trở về. Đó là tình cảm vô cùng thiêng liêng, quý báu. Bởi thế, đã có rất nhiều tác phẩm văn học viết về đề tài này với những cách thể hiện đa dạng.

Những bài thơ trong bài học này sẽ giúp em hiểu hơn về tình cảm gia đình, để thêm yêu thương người thân, thêm gắn bó với gia đình, thêm những nguồn động lực lớn lao trong cuộc sống.

? *Gia đình có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi chúng ta?*





KIẾN THỨC NGỮ VĂN

Tri thức đọc hiểu

Thơ thuộc loại tác phẩm trữ tình, thiên về diễn tả tình cảm, cảm xúc của nhà thơ. Thơ có hình thức cấu tạo đặc biệt. Thơ cách luật có quy tắc nhất định về số câu, số chữ, gieo vần,... Thơ tự do thì không như vậy. Bài thơ tự do có thể liền mạch hoặc chia thành các khổ thơ. Số dòng trong một khổ thơ và số chữ trong một dòng cũng không theo quy tắc.

Yếu tố miêu tả và tự sự trong thơ làm cho bài thơ thêm gợi tả, hấp dẫn. Yếu tố miêu tả góp phần làm rõ đặc điểm, tính chất của sự vật, hiện tượng. Yếu tố tự sự được dùng để thuật lại sự việc, câu chuyện khi cần. Cả hai yếu tố đều làm cho việc thể hiện tình cảm, cảm xúc trong thơ thêm sâu sắc, độc đáo.

Ngôn ngữ thơ hàm súc, giàu nhạc điệu, hình ảnh. Qua đó, người viết thể hiện những rung động, suy tư của chính mình. Tìm hiểu một bài thơ cũng là tìm hiểu những tình cảm, cảm xúc mà người viết gửi gắm qua ngôn ngữ thơ.

Tri thức tiếng Việt

Từ đa nghĩa và từ đồng âm

Từ đa nghĩa là từ có nhiều nghĩa, trong đó có nghĩa gốc và nghĩa chuyển. Nghĩa gốc là nghĩa xuất hiện trước, làm cơ sở để hình thành các nghĩa khác. Nghĩa chuyển là nghĩa được hình thành trên cơ sở nghĩa gốc.

Ví dụ: Từ “đi” trong hai ví dụ sau là từ đa nghĩa:

- Hai cha con bước đi₁ trên cát.
- Xe đi₂ chậm rì.

“Đi₁” là nghĩa gốc chỉ hành động của người hay động vật tự di chuyển bằng những động tác liên tiếp của chân. “Đi₂” là nghĩa chuyển chỉ hoạt động di chuyển của phương tiện vận tải trên một bề mặt.

Từ đồng âm là những từ giống nhau về âm thanh nhưng nghĩa khác nhau, không liên quan gì với nhau.

Ví dụ: Từ “tiếng” trong hai ví dụ sau là hai từ đồng âm khác nghĩa:

- Lời của con hay tiếng₁ sóng thâm thì.
- Một tiếng₂ nữa con sẽ về đến nhà.

“Tiếng₁” là từ chỉ âm thanh phát ra từ một sự vật, đối tượng. “Tiếng₂” là từ chỉ thời gian một giờ đồng hồ.

Từ đồng âm đôi khi được sử dụng để tạo ra những cách nói độc đáo.

Ví dụ: Con ngựa đá con ngựa đá.

VĂN BẢN 1

NHỮNG CÁNH BUỒM



Chuẩn bị đọc

Gia đình luôn là nơi chúng ta gắn bó và có nhiều kỉ niệm. Hãy nhớ lại một kỉ niệm sâu sắc giữa em và người thân để chia sẻ với các bạn trong lớp.



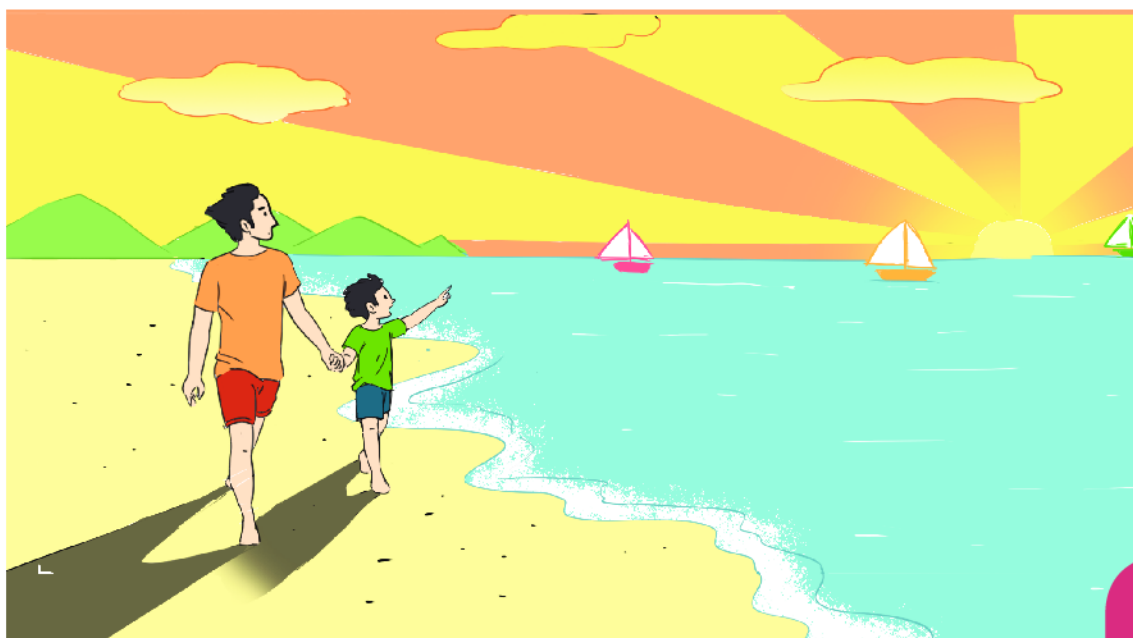
Trải nghiệm cùng văn bản

Hai cha con bước đi trên cát
Ánh mặt trời rực rỡ biển xanh.
Bóng cha dài lênh khênh
Bóng con tròn chắc nịch.

Sau trận mưa đêm rả rích
Cát càng mịn, biển càng trong.
Cha dắt con đi dưới ánh mai hồng,
Nghe con bước lòng vui phơi phới.¹

Tưởng tượng

- 1 Em hình dung như thế nào về hình ảnh người cha và người con qua câu thơ "Cha dắt con đi dưới ánh mai hồng/ Nghe con bước lòng vui phơi phới"?



Con bỗng lắc tay cha khẽ hỏi:

“Cha ơi!

Sao xa kia chỉ thấy nước, thấy trời

Không thấy nhà, không thấy cây, không thấy người ở đó?”

Cha mỉm cười xoa đầu con nhỏ:

“Theo cánh buồm đi mãi đến nơi xa,

Sẽ có cây, có cửa, có nhà,

Vẫn là đất nước của ta,

Ở nơi đó cha chưa hề đi đến.”

Cha lại dắt con đi trên cát mịn,

Ánh nắng chảy đầy vai,

Cha trầm ngâm nhìn mãi cuối chân trời,

Con lại trở cánh buồm xa nói khẽ:

“Cha mượn cho con buồm trắng nhé,

Để con đi...” 2

Lời của con hay tiếng sóng thâm thì

Hay tiếng của lòng cha từ một thời xa thẳm

Lần đầu tiên trước biển khơi vô tận

Cha gặp lại mình trong tiếng ước mơ con. 3

Suy luận

- 2 Câu thơ “Cha mượn cho con buồm trắng nhé,/ Để con đi...” thể hiện mong muốn gì của người con?

Suy luận

- 3 Em hiểu như thế nào về câu thơ: “Cha gặp lại mình trong tiếng ước mơ con”?

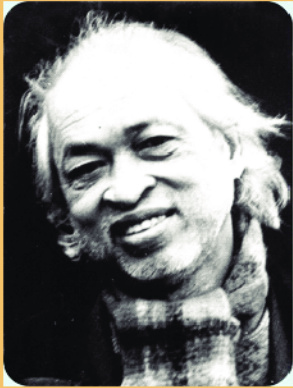
1963

(Hoàng Trung Thông, *Những cánh buồm*, NXB Văn học, Hà Nội, 1964)



Suy nghĩ và phản hồi

1. Những dấu hiệu nào giúp em nhận biết *Những cánh buồm* là một bài thơ?
2. Theo em, bài thơ này có điểm gì độc đáo? Nét độc đáo ấy được thể hiện qua những từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ nào?
3. Bài thơ có chứa các yếu tố miêu tả và tự sự hay không? Nếu có, em hãy chỉ ra và phân tích tác dụng của các yếu tố đó.
4. Tình cảm hai cha con dành cho nhau được thể hiện như thế nào trong bài thơ? Điều ấy gợi cho em suy nghĩ gì về tình cảm gia đình?
5. Em nhận xét như thế nào về tình cảm, cảm xúc của tác giả thể hiện qua bài thơ?



Nhà thơ Hoàng Trung Thông (1925 – 1993) quê ở xã Quỳnh Đôi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Thơ của ông giản dị, cô đọng, chứa đựng những cảm xúc trong sáng. Nhiều bài thơ của ông đã được phổ nhạc.

Bài thơ *Những cánh bướm* được rút ra từ tập thơ cùng tên do NXB Văn học xuất bản lần đầu năm 1964. Bài thơ được đánh giá là một trong những tác phẩm hay về ngôn từ, âm hưởng và có sức gợi cảm.

VĂN BẢN 2

MÂY VÀ SÓNG





Chuẩn bị đọc

Chắc hẳn em đã từng chơi một trò chơi nào đó với người thân trong gia đình (cha mẹ, anh chị,...). Em có cảm xúc như thế nào về những giây phút ấy?



Trải nghiệm cùng văn bản

Mẹ ơi, trên mây có người gọi con:

“Bọn tớ chơi từ khi thức dậy cho đến lúc chiều tà. Bọn tớ chơi với bình minh vàng, bọn tớ chơi với vầng trăng bạc”.

Con hỏi: “Nhưng làm thế nào mình lên đó được?”

Họ đáp: “Hãy đến nơi tận cùng trái đất, đưa tay lên trời, cậu sẽ được nhắc bổng lên tận tầng mây”.

“Mẹ mình đang đợi ở nhà” – con bảo – “Làm sao có thể rời mẹ mà đến được?”

Thế là họ mỉm cười bay đi.

Nhưng con biết có trò chơi thú vị hơn, mẹ ạ.

Con là mây và mẹ sẽ là trăng.

Hai bàn tay con ôm lấy mẹ, và mái nhà ta sẽ là bầu trời xanh thẳm. **1**

Trong sóng có người gọi con:

“Bọn tớ ca hát từ sáng sớm cho đến hoàng hôn. Bọn tớ ngao du nơi này nơi nọ mà không biết từng đến nơi nao”.

Con hỏi: “Nhưng làm thế nào mình ra ngoài đó được?”

Họ nói: “Hãy đến rìa biển cả, nhắm nghiền mắt lại, cậu sẽ được làn sóng nâng đi”.

Con bảo: “Buổi chiều mẹ luôn muốn mình ở nhà, làm sao có thể rời mẹ mà đi được?”

Thế là họ mỉm cười, nhảy múa lướt qua.

Nhưng con biết có trò chơi khác hay hơn.

Con là sóng và mẹ sẽ là bến bờ kì lạ,

Con lăn, lăn, lăn mãi rồi sẽ cười vang vỡ tan vào lòng mẹ.

Và không ai trên thế gian này biết mẹ con ta ở chốn nào. **2**

Suy luận

- 1** Qua hình dung của người con về trò chơi khác thú vị hơn, em nghĩ người con muốn thể hiện tình cảm gì?

Tưởng tượng

- 2** Hình ảnh nào hiện lên trong tâm trí em khi đọc bài thơ này?

(R. Ta-go, Đào Xuân Quý dịch, Nguyễn Khắc Phi hiệu đính,
Thơ Ta-go, NXB Văn hoá – Thông tin, Hà Nội, 2000)

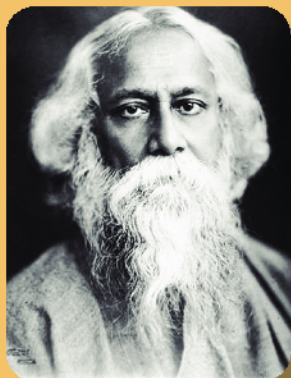


Suy ngẫm và phản hồi

1. Những dấu hiệu nào giúp em nhận biết *Mây và sóng* là một bài thơ?
2. Kẻ bảng sau vào vở và điền các thông tin phù hợp, sau đó, trao đổi với bạn:

Ấn tượng của em về bài thơ	Những hình ảnh, biện pháp tu từ gợi cho em ấn tượng	Ý kiến của bạn em
.....		
.....		

3. Hãy phác hoạ (bằng lời hoặc bằng tranh) những hình dung của em khi đọc bài thơ và chia sẻ với các bạn.
4. Hãy nhận xét về cách tác giả sử dụng các yếu tố tự sự và miêu tả trong bài thơ?
5. Em có cảm nhận gì về tình cảm của tác giả? Những chi tiết nào trong bài thơ khiến em có cảm nhận đó?
6. Những trò chơi mà em bé nghĩ ra và cách em mô tả trò chơi này thể hiện tình cảm với mẹ như thế nào? Điều đó gợi cho em suy nghĩ gì về tình cảm giữa những người thân trong gia đình?



Rabindranath Tagore (1861 – 1941) là danh nhân văn hoá, nhà thơ hiện đại lớn nhất của Ấn Độ. Ông để lại cho nhân loại một di sản văn hoá vô cùng đồ sộ với nhiều tập thơ, tiểu thuyết, kịch, truyện ngắn, bút kí,... hàng ngàn bức hoạ và một số lượng lớn ca khúc.

Mây và sóng vốn được Tagore viết bằng tiếng Bengal, in trong tập *Trẻ thơ*, xuất bản năm 1909. Sau đó, bài thơ được chính ông dịch ra tiếng Anh, in trong tập *Trăng non*, xuất bản năm 1915.

ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM

CHỊ SẼ GỌI EM BẰNG TÊN

Em trai tôi là một cậu bé có đôi mắt to đen láy. Nơi em có một điều gì đó vừa lạ lùng vừa e dè. Em không giống những đứa trẻ khác. Em không hiểu được những câu chuyện đùa, em phải mất rất nhiều thời gian mới học những điều cơ bản, và em hay bật cười chẳng vì lí do gì.

Em là một đứa trẻ khá bình thường cho đến khi em vào lớp một. Năm đó, cô giáo than phiền rằng em hay cười trong lớp và phạt em ngồi ngoài hành lang. Những lúc bị phạt, em cứ ngồi ngẩn ngía các viên gạch hai màu dưới chân mình. Năm tiếp theo, em làm một bài kiểm tra và kết quả cho thấy em cần được chuyển sang lớp giáo dục đặc biệt.

Càng lớn tôi càng ghét em mình. Khi tôi đi cùng em, mọi người đều nhìn chằm chằm vào chúng tôi, không phải vì vẻ ngoài của em khác người mà vì ở em toát lên điều gì đó khiến người ta chú ý. Đôi khi tôi nghiêng răng giận dữ và ước em được bình thường như bao đứa trẻ khác.

Tôi thường trừng mắt nhìn em để dọa em sợ. Mỗi khi ánh mắt tôi chạm phải ánh mắt em, tôi hay nói lớn: “Nhìn cái gì?”. Những lúc như vậy em chỉ nhanh chóng quay đi và nói khẽ: “Dạ không có gì”. Tôi cũng hiếm khi gọi em bằng tên mà đặt cho em đủ thứ biệt danh xấu xí.

Bạn bè tôi thường nói rằng tôi đang đối xử tệ với em mình nhưng tôi gạt phất đi vì nghĩ các bạn cũng đối xử với em mình như thế. [...] Đôi khi tôi tỏ ra tốt bụng với em trước mặt bạn bè, và sau khi họ ra về thì mọi chuyện lại đầu vào đấy.

Sự lạnh lùng và căm ghét của tôi đối với em mình cứ lớn dần cho đến một ngày hè năm trước. Hôm ấy, cả cha mẹ tôi đều vắng nhà và tôi có một cuộc hẹn khám nha sĩ, thế là tôi đành phải dắt em theo. Đó là một buổi chiều tháng bảy ảm áp. Khi mùa xuân đi qua, ta không còn nhận thấy hương thơm tươi mát của cỏ cây mà thay vào đó là một cảm giác trống vắng khi hạ về. Khi chị em tôi đang rảo bước trên vỉa hè, tự nhiên tôi muốn nói chuyện với em.

Tôi hỏi mùa hè của em thế nào, kiểu xe yêu thích của em là gì và em có dự định gì cho tương lai. Câu trả lời của em tuy hơi nhảm chán nhưng tôi vẫn lắng nghe chăm chú. Hóa ra tôi có một đứa em trai mê xe Cadillac, mơ ước trở thành kĩ sư hoặc doanh nhân và thích nghe loại nhạc mà em gọi là Rap (nhưng sau đó, em lại dẫn chứng nhóm “Aerosmith” – một ban nhạc Rock). Lần đầu tiên, tôi nhận ra em trai mình là một người đầy hoài bão, tốt bụng, thân thiện, cởi mở và hoạt ngôn.

Trong cái buổi chiều nhạt nắng ấy, hai chị em tôi đã có một cuộc trò chuyện thật đặc biệt – cuộc trò chuyện mở ra một khởi đầu mới cho mối quan hệ của chúng tôi.



Một tuần sau, gia đình tôi có một chuyến đi du lịch. Tôi ngồi ở băng ghế sau, say mê đọc quyển tiểu thuyết yêu thích trong khi cha và em trai tôi ngồi ghế trước trò chuyện. Những lời em nói khiến tôi chú ý và tôi vừa giả vờ chăm chú đọc sách vừa lắng nghe cuộc trò chuyện của hai người. Em kể với cha: “Tuần trước con với chị đi bộ ra trạm xe buýt. Tụi con đã nói chuyện với nhau rất vui, và chị tốt với con lắm”.

Những lời em nói thật chân thành và giản dị. Em không những không ghét tôi mà còn nghĩ tôi là một người chị tốt. Tôi gấp sách lại và nhìn chăm chăm vào bìa sách. Gương mặt của tác giả nhoè đi trong nước mắt của tôi.

Tôi không dám nói mối quan hệ hiện tại của chị em tôi là hoàn hảo. Tôi chỉ có thể nói rằng giờ đây tôi không còn trừng mắt nhìn em nữa. Tôi sẽ đi cùng em giữa chốn đông người mà

không cảm thấy ngượng ngùng. Tôi sẽ dạy em học và chỉ em cách sử dụng máy vi tính. Tôi sẽ trò chuyện nhiều hơn với em – đó là những cuộc trò chuyện nhằm chán theo một cách dễ thương nhất. Và trên hết, tôi sẽ gọi em bằng cái tên Eric Carter cha mẹ đã đặt cho em thay vì những biệt danh xấu xí như trước đây.

(Jack Canfield & Mark Victor Hansen, *Tình yêu thương gia đình*, bộ sách *Hạt giống tâm hồn*, biên dịch: First News, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2018)

Suy ngẫm và phản hồi

1. Vì sao người chị trong câu chuyện lại có thái độ lạnh lùng và ghét em trai mình?
2. Điều gì đã mở ra một khởi đầu mới cho mối quan hệ của hai chị em?
3. Vì sao người chị lại khóc?
4. Qua câu chuyện trên, em học được cách cư xử với những người thân trong gia đình như thế nào?

THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

1. Đọc các câu sau:

– Sau trận mưa đêm rả rích

Cát càng mịn, biển càng trong.

– Trong lớp này, Lan là học sinh giỏi nhất.

a. Giải thích nghĩa của mỗi từ “trong” ở hai ví dụ trên.

b. Nghĩa của các từ “trong” ở hai ví dụ trên có liên quan với nhau không?

c. Từ “trong” ở hai ví dụ trên là hai từ đồng âm hay một từ đa nghĩa?

2. Đọc các từ ngữ “cánh buồm”, “cánh chim”, “cánh cửa”, “cánh tay” và thực hiện các yêu cầu:

a. Giải thích nghĩa của từ “cánh” trong các từ ngữ trên.

b. Từ “cánh” trong các ví dụ trên là một từ đa nghĩa hay các từ đồng âm. Dựa trên cơ sở nào để xác định như vậy?

3. Tìm hai từ chỉ bộ phận cơ thể người và kể ra một số trường hợp chuyển nghĩa của chúng.

4. Đọc câu đố và thực hiện các yêu cầu sau:

Trùng trục như con bò thui,

Chín đầu, chín mắt, chín đuôi, chín mình.

a. Câu đố này đố về con gì?

b. Dựa vào hiểu biết về hiện tượng đa nghĩa và đồng âm, chỉ ra điểm thú vị trong câu đố trên.

5. Tìm một số ví dụ về việc hiện tượng đồng âm được sử dụng để tạo ra những cách nói độc đáo.

6. Đọc đoạn thơ sau:

Con bỗng lắc tay cha khẽ hỏi:

“Cha ơi!

Sao xa kia chỉ thấy nước thấy trời

Không thấy nhà, không thấy cây, không thấy người ở đó?”

Cha mỉm cười xoa đầu con nhỏ:

“Theo cánh buồm đi mãi đến nơi xa,

Sẽ có cây, có cửa, có nhà,

Vẫn là đất nước của ta,

Ở nơi đó cha chưa hề đi đến.”

(Hoàng Trung Thông, *Những cánh buồm*)

- a. Chỉ ra các biện pháp tu từ được sử dụng.
- b. Nêu tác dụng của các biện pháp tu từ ấy.

7. Đọc lại bài thơ *Những cánh buồm* và thực hiện những yêu cầu sau:

- a. Liệt kê các từ láy.
- b. Chỉ ra tác dụng của việc sử dụng các từ láy đó.



Viết ngắn

Trong bài thơ *Những cánh buồm*, câu thơ “Cha mượn cho con buồm trắng nhé/ Để con đi...” thể hiện mong ước của người con. Em hãy tưởng tượng mình là người con trong bài thơ này, viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trong đó có sử dụng từ đa nghĩa để chia sẻ với mọi người về những “bến bờ” mà “cánh buồm trắng” của em sẽ đến.

ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI

CON LÀ...

Con là nỗi buồn của cha
Dù to bằng trời
Cũng sẽ được lấp đầy

Con là niềm vui của cha
Dù nhỏ bằng hạt vừng
Ăn mãi không bao giờ hết

Con là sợi dây hạnh phúc
Mảnh hơn sợi tóc
Buộc cuộc đời cha vào với mẹ.

(Y Phương, *Đàn then*, NXB Hội Nhà văn, 1996)

Hướng dẫn đọc

1. Chỉ ra những đặc điểm của thơ qua văn bản trên.
2. Nêu ít nhất một nét độc đáo của bài thơ qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh hoặc biện pháp tu từ.
3. Nêu cảm nhận của em về tình cảm cha dành cho con được thể hiện trong văn bản.



VIẾT

VIẾT ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM XÚC VỀ MỘT BÀI THƠ

Em đã có kĩ năng viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ lục bát ở bài *Về đẹp quê hương* (Ngữ văn 6, tập một). Với bài học này, em sẽ tiếp tục sử dụng những kĩ năng đó để trình bày cảm xúc về một bài thơ và rèn luyện thêm cách liên kết giữa các câu để tăng tính mạch lạc cho đoạn văn.

Yêu cầu đối với đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ:

- Đảm bảo yêu cầu về hình thức của đoạn văn.
- Trình bày cảm xúc về một bài thơ.
- Sử dụng ngôi thứ nhất để chia sẻ cảm xúc.
- Các câu trong đoạn văn cần được liên kết với nhau chặt chẽ để tạo sự mạch lạc cho đoạn văn.
- Cấu trúc gồm có ba phần:

Mở đoạn: giới thiệu nhan đề, tác giả và cảm xúc chung về bài thơ (câu chủ đề).

Thân đoạn: trình bày cảm xúc của người đọc về nội dung và nghệ thuật của bài thơ; làm rõ cảm xúc bằng những hình ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ.

Kết đoạn: khẳng định lại cảm xúc về bài thơ và ý nghĩa của nó đối với bản thân.

Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản

Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về bài thơ *Những cánh bướm*

Những cánh bướm là một trong những tác phẩm nổi tiếng của Hoàng Trung Thông. Bài thơ viết về tình cha con thiêng liêng bằng giọng kể giản dị, chân thành, đã gợi lên trong tôi nhiều cảm xúc. Hình ảnh "cha dắt con đi" được lặp lại nhiều lần không chỉ thể hiện tình cảm đong đầy yêu thương, trìu mến của cha dành cho con mà còn gợi được sự chở che, dẫn dắt của cha trên hành trình cùng con đi đến tương lai. Cha là cánh bướm đưa con đến những chân trời mới. Một nội dung khác của bài thơ cũng đem đến cho tôi nhiều cảm xúc, đó là hình ảnh đưa con và sự yêu thương, tin cậy của con đối với cha. Khi đọc những câu thơ này, tôi như thấy hình ảnh mình trong đó. Qua bài thơ, tôi cảm nhận được tình cha con thấm thiết. Tình cảm ấy khiến tôi nghĩ đến cha mình, người vẫn luôn yêu thương, chăm sóc tôi chu đáo. Tôi tự nhắc nhở mình cần yêu thương cha nhiều hơn nữa vì tôi vẫn đang may mắn được sống trong vòng tay cha.

Đọc đoạn văn trên và thực hiện những yêu cầu sau:

- Tìm những từ thể hiện cảm xúc của người viết về bài thơ.
- Tác giả đoạn văn đã sử dụng ngôi thứ mấy để chia sẻ cảm xúc?
- Những câu nào thuộc về phần thân đoạn?
- Thân đoạn trình bày nội dung gì?
- Câu nào là câu kết đoạn và thể hiện nội dung gì?
- Tìm những từ ngữ được dùng theo kiểu lặp lại hoặc thay thế những từ ngữ tương đương ở những câu trước đó. Nêu tác dụng của những từ ngữ đó.

Đề bài:

Đề bài: Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) ghi lại cảm xúc về một bài thơ.

Hướng dẫn quy trình viết

Đọc lại những hướng dẫn về quy trình viết trong bài *Về đẹp quê hương* (Ngữ văn 6, tập một) để hoàn thành đoạn văn. Sau khi viết xong, em hãy dùng bảng kiểm dưới đây để tự chỉnh sửa đoạn văn.

Bảng kiểm đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ

Các phần của đoạn văn	Nội dung kiểm tra	Đạt/ Chưa đạt
Mở đoạn	Mở đoạn bằng chữ viết hoa lùi vào đầu dòng.	
	Dùng ngôi thứ nhất để ghi lại cảm xúc về bài thơ.	
	Nêu nhan đề, tên tác giả và cảm xúc khái quát về bài thơ.	
Thân đoạn	Trình bày cảm xúc về bài thơ theo một trình tự hợp lí bằng một số câu.	
	Trích một số từ ngữ, hình ảnh gợi cảm xúc trong bài thơ.	
	Sử dụng một số từ ngữ để tạo sự liên kết chặt chẽ giữa các câu.	
Kết đoạn	Khẳng định lại cảm xúc và ý nghĩa của bài thơ với bản thân.	
	Kết đoạn bằng dấu câu dùng để ngắt đoạn.	

Sau khi viết xong, em hãy bổ sung những từ ngữ dùng để liên kết các câu trong đoạn văn (nếu còn thiếu).



NÓI VÀ NGHE

THAM GIA THẢO LUẬN NHÓM NHỎ VỀ MỘT VẤN ĐỀ CẦN CÓ GIẢI PHÁP THỐNG NHẤT

Em đã học về cách tham gia thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất ở bài 1 *Lắng nghe lịch sử nước mình* (Ngữ văn 6, tập một). Bài học này giúp em ôn lại và củng cố kỹ năng thảo luận nhóm.

Chủ đề thảo luận: Làm thế nào để mọi người trong gia đình hiểu và yêu thương nhau?

Bước 1: Chuẩn bị

Sau khi thành lập nhóm và phân công công việc, mỗi thành viên cần chuẩn bị nội dung thảo luận theo phân công của nhóm trưởng. Các em có thể sử dụng bảng sau, kẻ bảng vào vở để chuẩn bị ý kiến của mình:

Ý kiến của tôi	Lí do

Để đảm bảo buổi thảo luận diễn ra thành công, nhóm cần thống nhất:

- Thời gian thảo luận của nhóm.
- Dự kiến thời gian cho mỗi thành viên trình bày ý kiến.
- Mục đích của buổi thảo luận.

Ngoài các dẫn chứng từ thực tế cuộc sống và trải nghiệm của cá nhân, các em có thể tham khảo từ các bài thơ, truyện đã học để có thêm lí lẽ và dẫn chứng cho ý kiến của mình.

Bước 2: Thảo luận

Nhóm trưởng điều khiển buổi thảo luận sao cho từng thành viên đều có cơ hội phát biểu. Thư kí ghi chép nội dung cuộc thảo luận. Các thành viên lắng nghe, ghi chép ý kiến của bạn và dự kiến các phản hồi của mình theo gợi ý sau:

Ý kiến của bạn	Những điều tôi muốn trao đổi với bạn	Những điều bạn trao đổi lại với tôi
Ghi chép ngắn gọn các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng mà bạn đưa ra.	Ghi ngắn gọn những ý định trao đổi lại với bạn bằng cách tự hỏi: Điều gì tôi muốn bạn làm rõ hơn? Điều gì tôi không đồng ý với bạn?	Ghi chép ngắn gọn các lí lẽ, bằng chứng mà bạn phản hồi ý kiến của mình.

Cuối buổi thảo luận, thư kí đọc tóm tắt ngắn gọn những ý kiến đã được trình bày trong buổi thảo luận để nhóm quyết định giải pháp tối ưu.

ÔN TẬP

1. Đọc lại ba văn bản *Những cánh buồm*, *Mây và sóng*, *Con là...* và điền thông tin vào bảng sau (kẻ vào vở):

Văn bản	Nội dung chính	Nhận xét về cách thể hiện tình cảm gia đình qua ba văn bản
<i>Những cánh buồm</i>		
<i>Mây và sóng</i>		
<i>Con là...</i>		

2. Khi đọc một bài thơ chúng ta cần chú ý đến những yếu tố nào về hình thức và nội dung?
3. Các văn bản trong bài học này gợi cho em những suy nghĩ gì về tình cảm gia đình?
4. Vẽ vào vở sơ đồ sau và điền những yêu cầu của kiểu đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ.

Yêu cầu của đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ



5. Qua bài học này, em rút ra kinh nghiệm gì về cách tham gia thảo luận trong nhóm?
6. Gia đình có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi chúng ta?

NHỮNG GÓC NHÌN CUỘC SỐNG

Yêu cầu cần đạt

- Bồi dưỡng lòng nhân ái qua việc thấu hiểu, tôn trọng góc nhìn của mọi người.
- Nhận biết được đặc điểm nổi bật của kiểu văn bản nghị luận.
- Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản; chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng.
- Tóm tắt được các nội dung chính trong một văn bản nghị luận có nhiều đoạn.
- Nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong văn bản đối với bản thân.
- Nhận biết nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và từ có yếu tố Hán Việt.
- Bước đầu biết viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống.
- Trình bày được ý kiến về một vấn đề, hiện tượng trong đời sống.

Cuộc sống giống như chiếc kính vạn hoa, khi thay đổi góc nhìn ta có thể nhận ra được những khía cạnh khác và học thêm được những bài học mới để trưởng thành hơn. Vì thế, để hiểu sâu sắc cuộc sống, ta cần nhìn sự vật, hiện tượng dưới nhiều góc độ và học hỏi, rèn luyện kĩ năng chia sẻ, thuyết phục mọi người về góc nhìn của mình, cũng như biết cách lắng nghe, tôn trọng góc nhìn của người khác.

Bài học *Những góc nhìn cuộc sống* giúp em đọc, viết, nói và nghe các văn bản nghị luận để hình thành và phát triển các kĩ năng ấy.

? Cuộc sống từ góc nhìn của ta và từ góc nhìn của người khác liệu có giống nhau?





ĐỌC

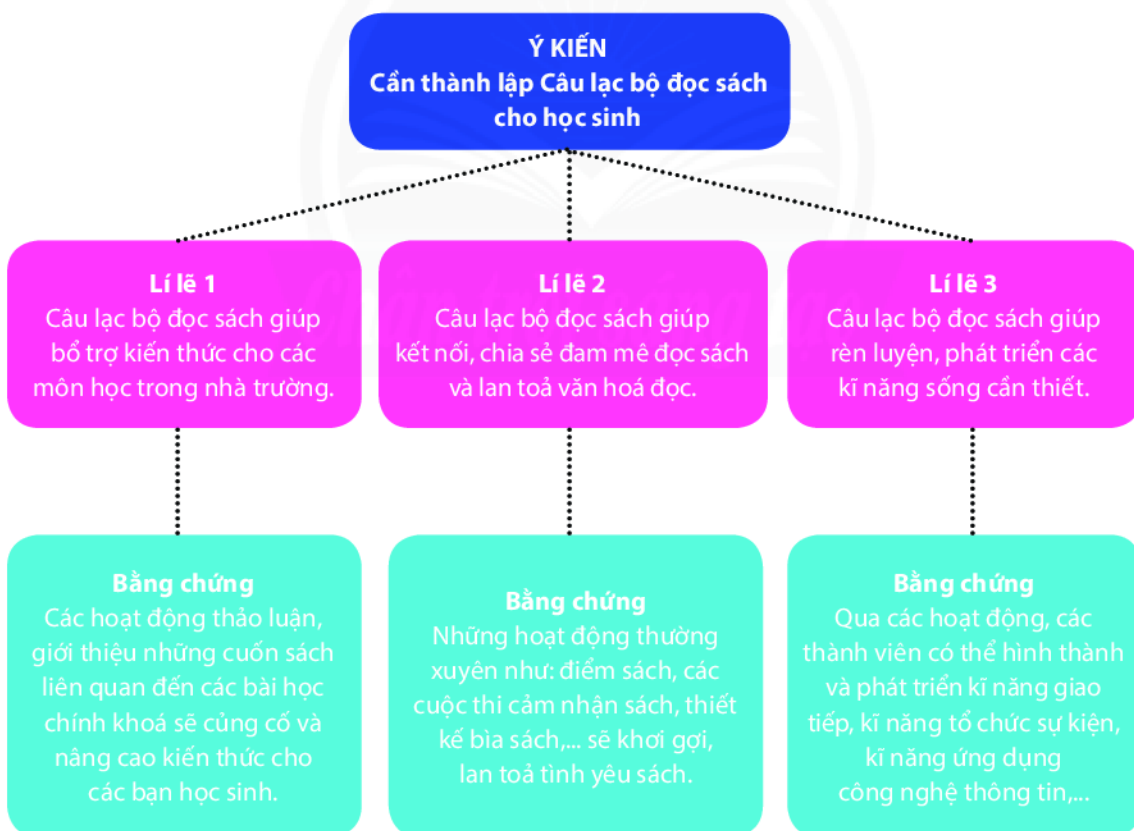
KIẾN THỨC NGŨ VĂN

Tri thức đọc hiểu

Văn nghị luận là loại văn bản có mục đích chính nhằm thuyết phục người đọc (người nghe) về một vấn đề. Trong cuộc sống, ta thường gặp văn nghị luận dưới dạng ý kiến trong cuộc họp, bài bình luận, xã luận,... Trong bài văn nghị luận, người viết trình bày ý kiến về một vấn đề mà mình quan tâm, sử dụng lí lẽ, bằng chứng để củng cố cho ý kiến của mình.

- Lí lẽ: cơ sở cho ý kiến, quan điểm của người viết.
- Bằng chứng: những minh chứng làm rõ cho lí lẽ, có thể là nhân vật, sự kiện, số liệu từ thực tế,...

Trong văn nghị luận, ý kiến, lí lẽ, bằng chứng có mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Các lí lẽ, bằng chứng giúp củng cố ý kiến. Xem ví dụ dưới đây:



Sơ đồ: Các yếu tố cơ bản trong văn bản nghị luận

Tri thức tiếng Việt

Từ mượn

• Như bất kì ngôn ngữ nào khác, tiếng Việt vay mượn nhiều từ của tiếng nước ngoài để làm giàu cho vốn từ của mình.

• Tiếng Việt mượn nhiều từ của tiếng Hán. Ví dụ: *thiên nhiên, hải đăng, giáo dục*,... Ngoài ra, tiếng Việt còn mượn từ của một số ngôn ngữ khác như tiếng Pháp, tiếng Anh,... Ví dụ: *vitamin, radio, ti vi, xích lô*,...

• Mượn từ là một cách để phát triển vốn từ. Tuy vậy, để bảo vệ sự trong sáng của ngôn ngữ dân tộc, không nên mượn từ một cách tùy tiện.

Yếu tố Hán Việt

• Trong tiếng Việt có một số lượng lớn các yếu tố Hán Việt có khả năng cấu tạo nên rất nhiều từ khác nhau. Ví dụ: *hải* trong *hải sản, hải quân, lãnh hải*, ...; *gia* trong *gia đình, gia sản, gia giáo, gia tộc*,...

• Việc hiểu chính xác và sử dụng đúng các yếu tố Hán Việt đóng vai trò rất quan trọng trong giao tiếp.

VĂN BẢN 1

HỌC THẦY, HỌC BẠN



Chuẩn bị đọc

Việc học hỏi từ thầy cô, bạn bè có ý nghĩa gì đối với chúng ta?



Trải nghiệm cùng văn bản

Học tập là quá trình không ngừng nghỉ, mỗi giai đoạn khác nhau trong cuộc đời, ta đều có thể gặp những người đáng cho ta học hỏi. Trong kho tàng tục ngữ của nhân dân ta, có câu tục ngữ đã đề cao việc học hỏi từ người thầy: *Không thầy đố mày làm nên*. Nhưng cũng lại có câu tục ngữ khẳng định tầm quan trọng của việc học hỏi từ bạn bè: *Học thầy không tày học bạn*. Liệu hai cách học này có mâu thuẫn với nhau?

Trong cuộc đời mỗi người, học từ thầy là quan trọng nhất. Nhân dân ta có truyền thống tôn sư trọng đạo, luôn luôn đề cao vai trò của người thầy. Mỗi người trong đời, nếu không có một người thầy hiểu biết, giàu kinh nghiệm truyền thụ, dìu dắt thì khó làm nên một việc gì xứng đáng, dù đó là nghề nông, nghề rèn, nghề khắc chạm, hoặc nghiên cứu khoa học.

Về thời tuổi trẻ của danh họa Leonardo da Vinci, có câu chuyện kể rằng, thấy con mình có tài năng thiên bẩm về hội họa, người cha đã cho cậu theo học thầy Verrocchio, một họa sĩ nổi tiếng. Ngày qua ngày, thầy giao cho cậu bé một bài tập duy nhất, đó là vẽ những quả trứng. Điều này khiến cậu cảm thấy chán nản và thốt lên: “Vẽ trứng là điều đơn giản nhất trên trái đất này, đến cả một đứa trẻ lên ba cũng có thể làm được”. Thầy Verrocchio đáp: “Vẽ trứng không hề đơn giản như ta nghĩ, trong một ngàn quả cũng không thể tìm ra hai quả giống hoàn toàn. Thậm chí với một quả trứng, ở những góc độ khác nhau, chúng cũng sẽ trông khác nhau”. Lời nói của thầy giúp cậu nhận ra kim chỉ nam trong sự nghiệp hội họa của mình sau này, đó là phải khổ luyện đến mức thuần thục thì mới có khả năng thể hiện một cách chân thực sự vật trong tranh vẽ. Cậu bé ấy chính là Leonardo da Vinci – danh họa người Ý, là một trong những họa sĩ vĩ đại nhất của lịch sử nhân loại. Để Leonardo da Vinci có thể đạt được thành công ấy, ngoài tài năng thiên bẩm, không thể không nhắc đến sự dẫn dắt của thầy Verrocchio.

Mặt khác, học hỏi từ bạn bè cũng rất cần thiết. Trong cuộc sống, muốn thành đạt, con người còn phải học tập mọi nơi, mọi lúc, học từ bất cứ ai. Thói thường người ta chỉ nhận những “đáng bề trên” là thầy mà không nhận ra những người thầy trong những người bạn cùng lớp, cùng trang lứa, cùng nghề nghiệp của mình. Hơn nữa, việc học từ bạn thuận lợi ở chỗ với bạn bè cùng trang lứa, cùng hứng thú, cùng tâm lý thì việc học hỏi, truyền thụ cho nhau có phần thoải mái, dễ dàng hơn. Có nhiều cách học từ bạn, trong đó, thảo luận nhóm là phương pháp học chủ động, hiệu quả, bởi qua quá trình tương tác, mỗi thành viên trong nhóm đều được học hỏi, tích lũy kinh nghiệm từ các bạn.

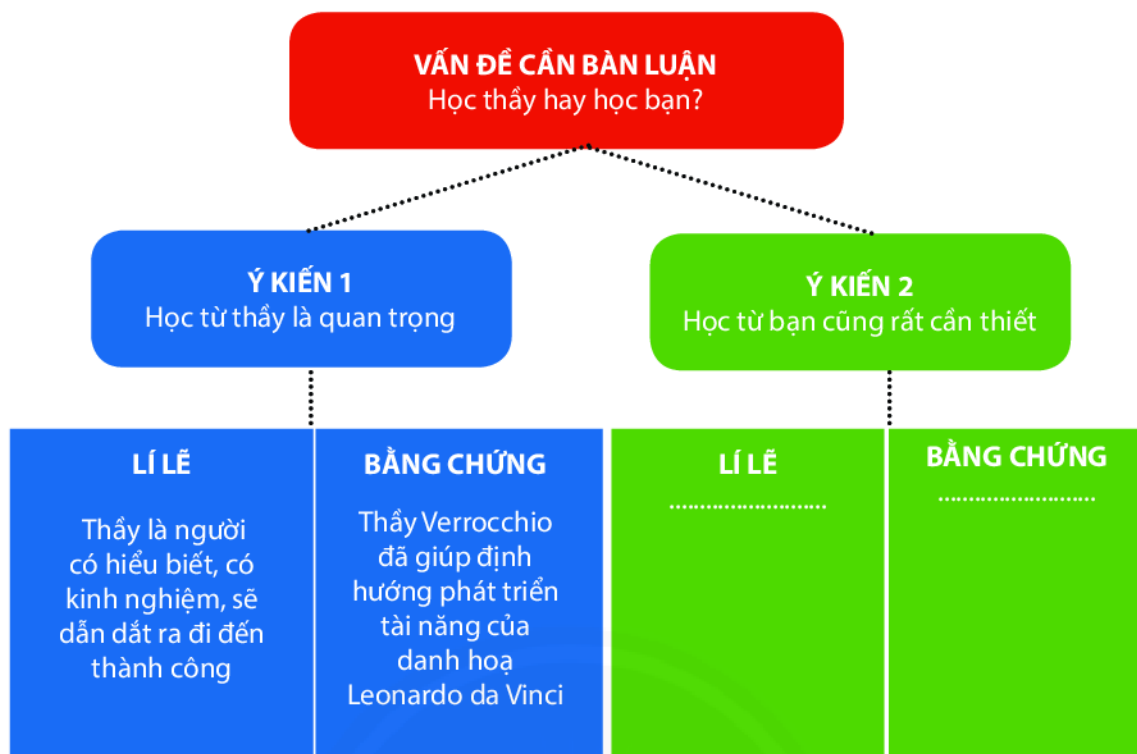
Hai câu tục ngữ trên mới đọc qua có vẻ mâu thuẫn, phủ định lẫn nhau, nhưng suy nghĩ kĩ thì thấy chúng bổ sung cho nhau, làm cho nhận thức về việc học thêm toàn diện. Biện học mệnh môn, vai trò của người thầy có thể ví như ngọn hải đăng soi đường, chỉ lối, còn bạn là những người đồng hành quan trọng để cùng ta chinh phục chân trời tri thức.

(Theo Nguyễn Thanh Tú, *Văn biểu cảm - nghị luận*, Trần Đình Sử (CB), NXB Giáo dục, 2001)



Suy ngẫm và phản hồi

1. Xác định những câu văn thể hiện ý kiến của người viết về việc học thầy, học bạn.
2. Để thuyết phục người đọc về tầm quan trọng của việc học thầy, học bạn, tác giả đã sử dụng những lí lẽ, bằng chứng nào?
3. Các từ “mặt khác”, “hơn nữa” trong văn bản có tác dụng gì?
4. Hình ảnh so sánh trong câu cuối của văn bản giúp em hiểu gì về mối quan hệ giữa học thầy và học bạn?
5. Tóm tắt văn bản nghị luận là trình bày ngắn gọn nội dung của văn bản bằng ngôn từ của mình dựa trên việc nhận ra ý kiến của người viết, các lí lẽ, bằng chứng làm rõ cho ý kiến. Hãy hoàn thành sơ đồ sau (kẻ vào vở) và viết đoạn văn tóm tắt văn bản *Học thầy, học bạn* (khoảng 150 đến 200 chữ):



6. Làm thế nào để việc học thầy, học bạn được hiệu quả?

VĂN BẢN 2

VỀ HAI CÁCH HIỂU BÀI CA DAO RA ĐI ANH NHỚ QUÊ NHÀ



Chuẩn bị đọc

Ra đi anh nhớ quê nhà

Nhớ canh rau muống, nhớ cà dầm tương

Nhớ ai dãi nắng dầm sương

Nhớ ai tát nước bên đường hôm nao.

Theo em, bài ca dao trên là lời của ai, được viết ra để bày tỏ tình cảm gì? Hãy chia sẻ ý kiến của mình với bạn.



Trải nghiệm cùng văn bản

Bài ca dao *Ra đi anh nhớ quê nhà* được lưu hành khá rộng rãi và thống nhất trong nhân dân cũng như trong các tập sách sưu tầm, tuyển chọn ca dao. Cả bài văn vẹn có bốn câu, lời lẽ rất giản dị, dễ hiểu, tưởng chừng ai cũng hiểu như nhau, chẳng có chuyện gì

phải bàn cãi, phân tích nữa. Thế nhưng thực tế đã có ít nhất hai cách hiểu khác nhau rõ rệt, cả hai cách đều có cơ sở và lí do để tồn tại. Cách hiểu thứ nhất nhấn mạnh vào nỗi “nhớ quê nhà” và coi chủ đề chính của bài ca dao là tình cảm quê hương đất nước. Cách hiểu thứ hai, nhấn mạnh vào nỗi “nhớ ai” ở hai câu cuối và coi chủ đề chính của bài ca dao là tình yêu đôi lứa.

Ở cách hiểu thứ nhất, tình yêu quê hương của chàng trai gắn với những hình ảnh bình dị, gần gũi, thân thuộc của quê hương. Mỗi con người, mỗi nhà thơ đều có cách định nghĩa riêng về quê hương của mình, không ai hoàn toàn giống ai cả. Quê hương của Tế Hanh in sâu trong tâm trí nhà thơ với “con sông xanh biếc”, “nước gương trong soi tóc những hàng tre”. Quê hương của Giang Nam “có hoa”, “có bướm”, “có những ngày trốn học bị đòn roi”,... Còn quê hương của chàng trai trong bài ca dao này là “canh rau muống”, “cà dầm tương”, là những con người “đãi nắng dầm sương”, “tát nước bên đường”..., thật là tự nhiên và hợp tình hợp lí.

Ở cách hiểu thứ hai, nỗi nhớ quê nhà của anh gắn liền với nỗi nhớ người yêu. Cả hai nỗi nhớ đều chân thực, thiết tha. Qua đó, chàng trai bày tỏ tình yêu với người bạn gái. Đôi trai gái ở đây đã chú ý đến nhau nhưng chưa một lần thổ lộ, tình yêu của họ đang ở buổi ban đầu, e ấp, khó nói. Giờ đây, khi sắp sửa xa quê, chàng trai mới mạnh dạn gặp cô gái để giải bày tâm sự. Cách diễn đạt nỗi nhớ từ xa đến gần, từ chung đến riêng, từ mơ hồ đến xác định và cách xưng hô “anh – ai” chứng tỏ rằng chàng trai rất e dè, thận trọng, dường như vừa nói vừa thăm dò sự phản ứng của cô gái. Nhằm mục đích bày tỏ tình yêu, nhưng suốt cả bài ca dao, chàng trai ở đây (cũng giống như các chàng trai trong nhiều bài ca dao tỏ tình khác) đã né tránh không đụng chạm đến từ “yêu”, “thương” nào cả. Tất cả sự yêu thương đều dồn vào một từ “nhớ” được nói đi nói lại đến năm lần, mỗi lần một cung bậc khác nhau và càng về sau càng cụ thể, tha thiết. Nếu coi bài ca dao là lời tâm sự trước lúc đi xa của chàng trai với cô gái thì có một điều đặc biệt đáng chú ý nữa là, chàng trai chưa đi xa mà đã nhớ!

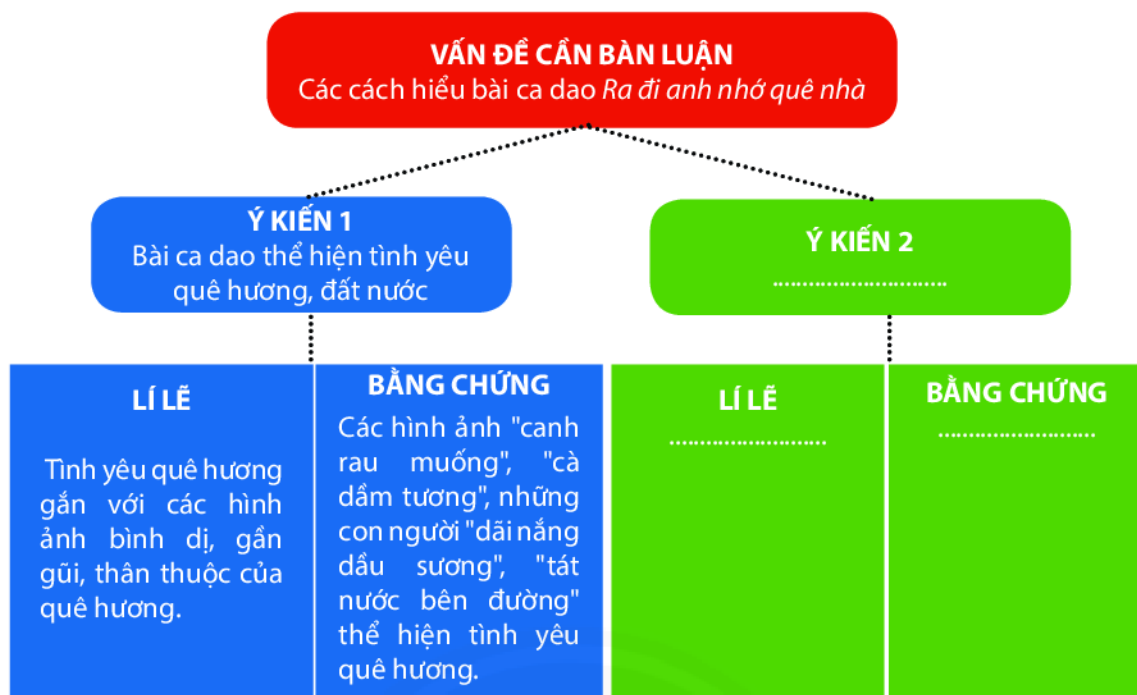
Mỗi cách hiểu đã trình bày và phân tích ở trên đều có chỗ hợp lí và chỗ hay riêng của nó. Nhưng nhìn chung thì cách hiểu thứ hai hay hơn và độc đáo hơn cách hiểu thứ nhất.

(Theo Hoàng Tiến Tựu, *Bình giảng ca dao*, NXB Giáo dục, 1999)



Suy ngẫm và phản hồi

1. Tác giả đã nêu ý kiến gì về hai cách hiểu bài ca dao? Dựa vào sơ đồ sau, hãy xác định lí lẽ, bằng chứng mà tác giả đưa ra để củng cố ý kiến của mình (kẻ vào vò):



Hệ thống ý của văn bản Về hai cách hiểu bài ca dao *Ra đi anh nhớ quê nhà*

- Dựa vào sơ đồ trên, hãy tóm tắt nội dung văn bản bằng một đoạn văn (khoảng 150 đến 200 chữ).
- Ở đoạn hai, việc tác giả nêu những ấn tượng về hình ảnh quê hương trong thơ Tế Hanh, Giang Nam có ý nghĩa gì?
- Trong hai cách hiểu tác giả đã nêu, em thích cách hiểu nào hơn? Vì sao?
- Có người cho rằng: Những góc nhìn, cách hiểu khác nhau giúp chúng ta hiểu tác phẩm sâu hơn. Em có đồng ý với ý kiến này không? Vì sao?

ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM

GÓC NHÌN



Trải nghiệm cùng văn bản

Cuộc sống sẽ chẳng thay đổi, cho đến khi nào chúng ta thay đổi chính bản thân mình.
(Khuyết danh)

Ngày xưa, có một vị vua cai trị cả một vương quốc rộng lớn. Một ngày nọ, ông quyết định vi hành¹ đến những vùng đất xa xôi nhất của đất nước. Khi trở về cung điện, ông phàn nàn rằng chân ông rất đau. Điều này cũng hoàn toàn dễ hiểu, bởi đây là lần đầu tiên

¹ Vi hành: cải trang đi ra khỏi nơi ở, không cho ai biết (nói về nhân vật quan trọng).



ông thực hiện chuyến đi dài như vậy, trong khi đó, những con đường ông đi qua đều gập ghềnh sỏi đá. Bực mình vì bị những cơn nhức mỏi hành hạ, ông ra lệnh cho tất cả các con đường trong vương quốc phải được bao phủ bằng da súc vật. Tất nhiên, đây là một mệnh lệnh khó thực hiện và tốn kém cả về sức người, sức của nhưng vẫn không ai dám khuyên nhà vua.

Thế rồi cuối cùng, một người hầu khôn ngoan đã dũng cảm đứng ra ngăn cản nhà vua. Anh ta nói:

– Tại sao quốc vương lại có thể tiêu tốn ngân khố¹ một cách vô ích như vậy ạ? Tại sao Người không cắt những miếng da bò êm ái phủ quanh đôi chân trần của mình? Như vậy, không những chân Người sẽ không còn bị đau khi đi qua những con đường gập ghềnh sỏi đá nữa mà cả vương quốc cũng sẽ tiết kiệm được rất nhiều thời gian, công sức, của cải!

Nhà vua rất ngạc nhiên trước lời đề nghị lạ lùng của người hầu, nhưng rồi sau đó ông cũng đã đồng ý. Vậy là đôi giày đầu tiên trong lịch sử đã ra đời.

(Thanh Giang dịch, *Hạt giống tâm hồn*, tập 8, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2016)



Suy nghĩ và phản hồi

1. Lời khuyên của người hầu trong câu chuyện đã mang đến ích lợi gì?

¹ Ngân khố: kho tiền nhà nước.

2. Trong câu chuyện trên, nhà vua và người hầu đã có những cách nhìn khác nhau về việc sử dụng miếng da súc vật để giúp vua đỡ đau chân khi đi trên những con đường gập ghềnh. Theo em, nguyên nhân của những cách nhìn khác nhau ấy là gì?
3. Thông điệp của câu chuyện trên là gì?
4. Có phải lúc nào chúng ta cũng nên thay đổi cách nhìn của mình không? Vì sao?

THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

1. Trong các từ sau, đâu là từ mượn tiếng Hán, đâu là từ mượn các ngôn ngữ khác?

Nhân loại, thể giới, video, nhận thức, cộng đồng, xích lô, cô đơn, nghịch lý, mê cung, a xít, ba zơ.

2. Theo em, vì sao chúng ta mượn những từ như *email, video, Internet*?
3. Em hãy đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Một cán bộ hưu trí ở phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội bức bối kể lại: “Do có công việc tại Thành phố Hồ Chí Minh một tuần nên tôi đã gọi điện tới một khách sạn trong đó để đặt phòng. Trong khi tôi đang hỏi về giá cả, dịch vụ thì cô lễ tân nghe điện thoại tuôn ra một tràng: “Anh book (đặt) phòng ạ? Anh chọn single hay double room (phòng đơn hay phòng đôi). Anh sure (chắc chắn) rồi chứ? Anh có thể fix (cố định) lịch chính xác ngày đến được không? Trong trường hợp máy bay delay (hoãn chuyến) hoặc thay đổi kế hoạch anh phải confirm (xác nhận) lại cho em. Tôi nghe mà không thể hiểu cô ta đang nói gì.”

(Bảo Linh, *Sành điệu hay tự đánh mất mình?* Báo An ninh thủ đô, số ra ngày 28-4-2012)

Trong câu chuyện trên, vì sao người cán bộ hưu trí không hiểu được những điều nhân viên lễ tân nói? Từ đó, em rút ra bài học gì về việc sử dụng từ mượn trong giao tiếp?

4. Giải thích nghĩa của từ in đậm trong các câu sau:

- a. Thấy con mình có **tài năng** thiên bẩm về **hội họa**, người cha đã cho cậu theo học thầy Verrocchio, một **hoạ sĩ** nổi tiếng.
- b. Hai câu tục ngữ trên mới đọc qua có vẻ mâu thuẫn, **phủ định** lẫn nhau, nhưng suy nghĩ kĩ thì thấy chúng **bổ sung** cho nhau, làm cho **nhận thức** về việc học thêm toàn diện.
- c. Bài ca dao *Ra đi anh nhớ quê nhà* được **lưu hành** khá rộng rãi và **thống nhất** trong nhân dân cũng như trong các tập sách **sưu tầm**, tuyển chọn ca dao.
- d. Nếu coi bài ca dao là lời **tâm sự** trước lúc đi xa của chàng trai với cô gái thì có một điều đặc biệt đáng chú ý nữa là, chàng trai chưa đi xa mà đã nhớ!

5. Tìm những từ ghép có các yếu tố Hán Việt trong bảng sau (cột hai) và giải thích nghĩa của những từ đó.

STT	Yếu tố Hán Việt	Từ ghép Hán Việt
1	bình (bằng phẳng, đều nhau)	<i>bình đẳng, ...</i>
2	đối (đáp lại, ứng với)	<i>đối thoại, ...</i>
3	tư (riêng, việc riêng, của riêng)	<i>tư chất, ...</i>
4	quan (xem)	<i>quan điểm, ...</i>
5	tuyệt (cắt đứt, hết, dứt)	<i>tuyệt chủng, ...</i>

6. Đặt ba câu có sử dụng một số từ Hán Việt tìm được ở bài tập 2.

7. Phân biệt nghĩa của những yếu tố Hán Việt đồng âm sau đây:

- thiên* trong *thiên vị*, *thiên* trong *thiên văn*, *thiên* trong *thiên niên kỉ*.
- hoạ* trong *tai hoạ* với *hoạ* trong *hội hoạ*, *hoạ* trong *xưởng hoạ*.
- đạo* trong *lãnh đạo*, *đạo* trong *đạo tặc*, *đạo* trong *địa đạo*.

Viết ngắn

Việc nhìn nhận một vấn đề từ nhiều góc độ sẽ mang đến cho chúng ta những ích lợi gì? Em hãy viết đoạn văn khoảng 150 chữ trình bày ý kiến của mình về vấn đề trên, trong đoạn văn có sử dụng ít nhất hai từ Hán Việt.

ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI

PHẢI CHĂNG CHỈ CÓ NGỌT NGÀO MỚI LÀM NÊN HẠNH PHÚC?

Hôm qua con chợt vô tình hỏi mẹ: “Mẹ ơi! Phải chăng chỉ có ngọt ngào mới làm nên hạnh phúc?”. Mẹ đã suy nghĩ rất lâu về lời con hỏi. Con yêu ạ, trong cuộc sống này ai cũng mưu cầu hạnh phúc cho riêng bản thân mình, và người ta vẫn thường hay nghĩ rằng hạnh phúc chỉ đến từ những điều ngọt ngào, bình yên nhất. Liệu điều ấy có thật đúng?

Không ai có thể định nghĩa trọn vẹn hoàn toàn cho hai chữ “hạnh phúc”, ai cũng có cách hiểu về hạnh phúc theo cách riêng mình. Thế nhưng, người ta vẫn thường hay bảo, ngọt ngào là hạnh phúc. Ngọt ngào là sự dịu dàng, ấm áp trong tình cảm, ngọt ngào cũng là sự sung túc, đủ đầy về vật chất lẫn tinh thần trong cuộc sống.



Phải chăng chỉ có ngọt ngào mới làm nên hạnh phúc?

Ngọt ngào mang đến cho con người sự thoải mái, sự bình yên nên hẳn nhiên nó chính là hạnh phúc. Một cử chỉ quan tâm, yêu thương, một lời hỏi han ngọt ngào của cha mẹ dành cho con, của bạn bè dành cho nhau cũng đủ khiến người ta cảm thấy vui vẻ và ấm lòng. Một cuộc sống giàu có, sung túc, đủ đầy giúp cho con người có thể làm điều mình thích mà không bị giới hạn bởi bất kì điều gì, điều ấy cũng làm cho cuộc sống thêm phần hạnh phúc, tươi đẹp. Tỉ phú Bill Gates đã dành 45,6% tài sản của mình để thành lập quỹ từ thiện để giải quyết các vấn đề về sức khỏe và nghèo đói toàn cầu. Sự ngọt ngào ấy đã mang đến hạnh phúc cho những mảnh đời đang gặp khó khăn, khốn khó ở khắp nơi trên thế giới.

Ngày trước, khi vẫn còn là một người trẻ chấp chững những bước đi đầu tiên vào đời, mẹ cũng từng nghĩ rằng, chỉ có ngọt ngào mới cho mẹ hạnh phúc thực sự. Thế nhưng từ khi có con trong đời, mẹ hiểu rằng hạnh phúc không chỉ đến từ những điều ngọt ngào ấy, nó còn có thể được tạo nên bởi những vất vả, mệt nhọc, thậm chí là nỗi đau. Khi có con đến và ở trong bụng mẹ, có lúc mẹ cảm thấy nặng nề và mệt mỏi, có lúc mẹ lại vô cùng lo lắng. Con thường hay ra hiệu cho mẹ bằng cách quấy đạp, lúc nhẹ lúc mạnh khiến mẹ cảm thấy an tâm. Hạnh phúc là khi biết con vẫn bình an, hạnh phúc khi biết con vẫn khỏe mạnh, vẫn vui vẻ. Rồi khi chín tháng mười ngày qua, cũng là lần mẹ đau đớn nhất, khi sinh con. Lúc ấy mẹ mới cảm nhận được nỗi đau vượt cạn, đau đến tột cùng, chỉ muốn

ngắt đi. Nhưng rồi, trong nỗi đau ấy, khi tiếng khóc của con cất lên, mẹ lại hạnh phúc vô cùng. Nhìn thấy con lúc ấy, mẹ mới hiểu được giá trị thực sự của hạnh phúc. Thì ra trong nỗi đau của mẹ, hạnh phúc vẫn tồn tại. Một người mẹ sinh con, dù đau đến thế nào vẫn chỉ cảm thấy vui sướng, hạnh phúc, con à!

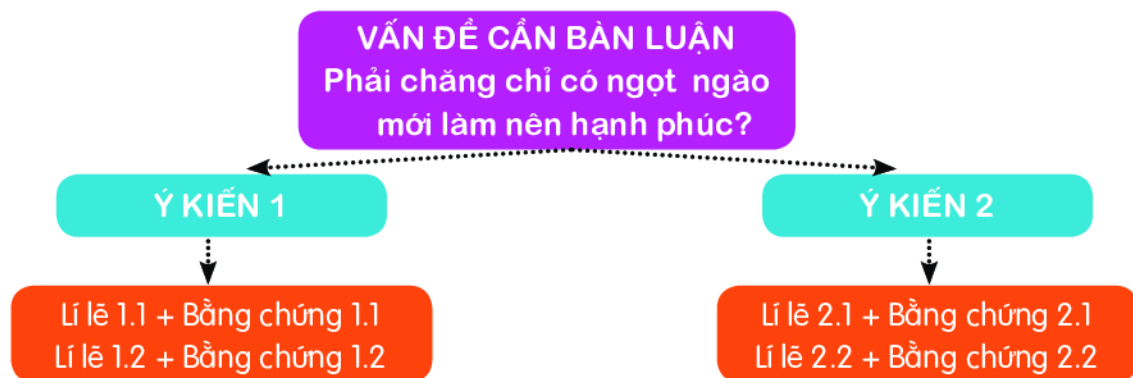
Hay một người không may mắc những bệnh tật nguy hiểm, họ vẫn có thể cảm thấy hạnh phúc, vì họ vẫn còn thời gian để sống, để cống hiến, làm những điều mình muốn. Như tấm gương của “đóa hoa yêu múa” Võ Thị Ngọc Nữ, dù đang ở trong độ tuổi của những ước mơ, của những hoài bão, một tuổi trẻ nhiệt huyết, đầy đam mê, nhưng Ngọc Nữ lại mắc phải căn bệnh hiểm nghèo. Dầu vậy, cô vẫn luôn tươi cười hạnh phúc, nhất là khi cô có thể được múa, được thực hiện điều mình mong muốn. Nhẹ nhàng, uyển chuyển, từng bước chân, từng ánh mắt của Nữ trong những điệu múa lay động trái tim người xem, gieo vào trái tim họ hạt mầm của khát vọng sống. Giữa những nỗi đau là hạnh phúc. Hạnh phúc khi con người cảm thấy rằng cuộc sống đáng quý, đáng sống hơn bao giờ hết, hạnh phúc là khi con người dù ở trong thử thách, sóng gió cuộc đời vẫn khát khao sống và thực hiện ước mơ của mình. Có những nỗi đau lạ lùng như vậy, đến tận cùng của nỗi đau chính là hạnh phúc thực sự. Khi con trải qua đau khổ để tìm kiếm hạnh phúc, con mới thấy rằng hạnh phúc với con thật đáng trân trọng biết bao! Vì vậy, mẹ muốn con biết rằng, không chỉ có ngọt ngào mới cho con được hạnh phúc, ngay cả trong khổ đau con vẫn đang hạnh phúc mà con không biết đấy thôi. Trân trọng những điều ngọt ngào của cuộc sống, nhưng cũng hãy trân trọng những nỗi đau nữa con nhé, vì nếu con hiểu được chúng, con sẽ thấy bản thân mình hạnh phúc trong từng khoảnh khắc.

Ngọt ngào và nỗi đau luôn song hành cùng nhau trên bước đường đời của con. Hạnh phúc của con có thể đến từ những điều ngọt ngào, cũng có thể đến từ những nỗi đau con gánh chịu. Điều quan trọng là con phải biết nhận ra hạnh phúc đang ở ngay trong cuộc sống của mình, đừng chỉ đi tìm một hạnh phúc ngọt ngào xa xôi mà con hay mơ tưởng. Con hãy nhìn ngay đây, ngay cả khi con buồn bã vì thất bại trong một bài kiểm tra nào đó, hay trong bất kì công việc mà con yêu thích, con hãy hạnh phúc bởi con đã làm hết mình, làm bằng tất cả nỗ lực của chính con, con gái à! Đừng bao giờ quên: hạnh phúc luôn ở quanh con.

(Phạm Thị Ngọc Diễm, trích *Những bài nghị luận xã hội chọn lọc*, NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, 2016)

Hướng dẫn đọc

Dựa vào gợi ý trong sơ đồ sau, em hãy xác định ý kiến, các lí lẽ và bằng chứng của văn bản *Phải chăng chỉ có ngọt ngào mới làm nên hạnh phúc?*.



VIẾT

VIẾT BÀI VĂN TRÌNH BÀY Ý KIẾN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG TRONG ĐỜI SỐNG

Trao đổi ý kiến, thảo luận hay tranh biện về một hiện tượng từ những góc nhìn khác nhau là cách thức hiệu quả để loại bỏ được những định kiến hoặc quan niệm sai lầm và nhận ra được những cách nghĩ đúng đắn, tiến bộ. Nhờ đó, chúng ta có thể hiểu rõ hơn về cuộc sống. Nếu việc đọc các văn bản nghị luận giúp em tiếp nhận những góc nhìn của người khác thì việc viết ra quan điểm của mình về các hiện tượng trong cuộc sống sẽ giúp em chia sẻ với mọi người góc nhìn của em. Làm thế nào để có thể viết bài văn thể hiện suy nghĩ của mình về các hiện tượng trong cuộc sống? Bài học này sẽ giúp em trả lời câu hỏi ấy.

Bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống thuộc thể nghị luận. Trong đó, người viết đưa ra ý kiến của mình về một hiện tượng trong đời sống.

Yêu cầu đối với kiểu bài:

- Trình bày rõ ràng ý kiến về hiện tượng cần bàn luận.
- Nêu lí lẽ, bằng chứng để củng cố cho ý kiến.
- Bố cục bài viết cần đảm bảo:

Mở bài: Giới thiệu được hiện tượng người viết quan tâm và thể hiện rõ ràng ý kiến của người viết về hiện tượng ấy.

Thân bài: Đưa ra được ít nhất hai lí lẽ cụ thể để lí giải cho ý kiến của người viết. Các lí lẽ được sắp xếp theo trình tự hợp lí. Người viết có thể sử dụng các từ ngữ để giúp người đọc nhận ra mạch lập luận. Người viết cần đưa ra được bằng chứng thuyết phục để làm sáng tỏ lí lẽ.

Kết bài: Khẳng định lại vấn đề và đưa ra những đề xuất.

Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản

Hãy giữ gìn bữa cơm gia đình

Mở bài

Ngày nay, nhiều gia đình, do cuộc sống hối hả, đã dần mất đi thói quen quây quần bên nhau trong bữa cơm gia đình. Phải chăng vì thế mà mối quan hệ gia đình đang ngày càng lạnh nhạt, khiến mọi người dần xa cách và không còn cảm thấy ấm áp mỗi khi trở về nhà? Hiểu được điều đó, chúng ta nên duy trì bữa cơm gia đình trong cuộc sống thường nhật.⁽¹⁾

1. Người viết nêu được vấn đề và thể hiện rõ ý kiến về hiện tượng.

Thân bài

Trước hết⁽²⁾, bữa cơm gia đình rất bổ dưỡng, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Những món ăn thường được chế biến bằng những nguyên liệu sạch, được chọn lựa cẩn thận, kĩ càng. Hơn nữa, những món ăn ấy được nấu bằng bao tâm huyết của người thân. Phải thấu hiểu khẩu vị, tính cách, tình hình sức khoẻ của từng thành viên trong gia đình thì mới có được bữa ăn bổ dưỡng. Do vậy, mỗi món ăn trong bữa cơm gia đình là kết tinh của tình yêu thương, không chỉ giúp ta khoẻ mạnh, mà còn khiến ta thấy ấm áp, hạnh phúc.

2. Người viết đưa ra hai lí lẽ để củng cố ý kiến. Với mỗi lí lẽ, người viết đều đưa ra những bằng chứng từ thực tế để làm rõ vấn đề.

Quan trọng hơn cả⁽³⁾, bữa cơm gia đình là khoảng thời gian quý giá giúp các thành viên gia đình gắn bó, thấu hiểu nhau hơn. Còn gì hạnh phúc hơn sau một ngày mệt mỏi với công việc, ta trở về nhà cùng ăn bữa cơm gia đình, được tâm sự, được thấu hiểu, được lắng nghe và sẻ chia? Bữa cơm gia đình cũng là một dịp để người lớn trong gia đình dạy bảo con cháu những điều hay, lẽ phải. Một nghiên cứu ở Mỹ trên 1 476 tình nguyện viên cho thấy rằng những bữa cơm gia đình sẽ giúp mọi người gắn bó và hợp tác với nhau tốt hơn do mỗi người đều phải điều chỉnh bản thân để hoà hợp với nhu cầu của những người khác.⁽⁴⁾

3. Các cụm từ “trước hết”, “quan trọng hơn cả” được sử dụng để chuyển ý, giúp người đọc hình dung được mạch lập luận của tác giả.

4. Những lí lẽ, bằng chứng quan trọng được đặt phía sau nhằm tạo điểm nhấn và khiến bài viết đọng lại lâu hơn trong tâm trí người đọc.

Kết bài

Do đó, bữa cơm gia đình mang những giá trị vật chất và tinh thần quý giá mà chúng ta cần gìn giữ. Cuộc sống bận rộn, ai cũng có công việc riêng, để bữa cơm gia đình không phải gánh nặng thì mỗi thành viên đều cần góp sức, người đi chợ, người nấu ăn, người rửa chén bát. Hãy để bữa cơm gia đình thấp lửa hạnh phúc trong tim mỗi chúng ta.⁽⁵⁾

5. Người viết khẳng định lại vấn đề, đề xuất hành động để tạo ra những thay đổi tích cực trong cuộc sống.

(Nhóm biên soạn)

Sau khi đọc văn bản trên, em hãy trả lời những câu hỏi dưới đây:

1. Theo em, tác giả viết bài này nhằm mục đích gì?
2. Tìm ý kiến, lí lẽ, bằng chứng mà tác giả sử dụng để làm rõ ý kiến.
3. Chức năng của đoạn mở bài trong bài văn trên là gì?
4. Ở phần kết bài, người viết có thể đưa ra những đề xuất hành động nhằm tạo ra những thay đổi tích cực. Đề xuất của người viết trong bài văn trên là gì? Theo em, đề xuất ấy có hợp lí không?
5. Từ bài viết trên, em rút ra được bài học gì về việc viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống?

Đề bài:

Em hãy viết bài văn (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ về một hiện tượng trong đời sống mà em quan tâm.

Hướng dẫn quy trình viết:

Bước 1: Chuẩn bị trước khi viết

Xác định đề tài

Em có thể chọn một hiện tượng trong đời sống mà em quan tâm, chẳng hạn:

- Thân tượng một ai đó: nên hay không nên?
- Thành lập một câu lạc bộ đọc sách trong nhà trường: nên hay không nên?
- Bảo tàng liệu có nhàm chán như suy nghĩ của một số người?
- Trò chơi điện tử: lợi hay hại?

Bài viết sẽ hay hơn khi em lựa chọn những hiện tượng đang có những ý kiến trái ngược nhau. Vì khi ấy, bài viết của em góp thêm một tiếng nói, một góc nhìn để cùng làm sáng tỏ vấn đề còn đang bàn cãi.

Thu thập tư liệu

Hãy tìm nguồn tài liệu liên quan đến hiện tượng em muốn viết như các bài báo, bài nghiên cứu, cuốn sách về cùng chủ đề. Em có thể tìm tài liệu trên các trang web uy tín, trong thư viện, ...

Khi đọc tài liệu, em hãy tự đặt cho mình một số câu hỏi:

- Ý kiến, lí lẽ nào em đồng tình? Ý kiến, lí lẽ nào em không đồng tình?
- Trong các tài liệu tìm được, ý kiến hay lí lẽ nào chưa được các tác giả đề cập đến?

Trước khi viết, em cần trả lời các câu hỏi:

Văn bản này viết nhằm **mục đích** gì?

Người đọc bài viết này có thể là ai?

Việc trả lời hai câu hỏi trên sẽ giúp em định hướng được nội dung bài viết, cách viết, tăng hiệu quả giao tiếp.

Ý kiến, lí lẽ chưa được đề cập đến có quan trọng hay không?

- Những bằng chứng nào em có thể sử dụng để làm cho bài viết của mình có sức thuyết phục?

Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý

Tìm ý

Em hãy viết ra những ý kiến của mình xoay quanh hiện tượng cần bàn luận. Có thể thực hiện bằng sơ đồ sau:



Lập dàn ý

Từ các ý kiến đã viết ra, em chọn những ý kiến tiêu biểu, nổi bật để lập dàn ý bằng cách chọn lọc, sắp xếp, triển khai ý cho phù hợp với yêu cầu của đề bài. Dàn ý cần đảm bảo các yếu tố của bài văn nghị luận:

- Ý kiến của em về hiện tượng này là gì?
- Lí lẽ và bằng chứng: Vì sao em có ý kiến như vậy? Những bằng chứng nào sẽ củng cố cho những lí lẽ của em?
- Sắp xếp các lí lẽ theo trình tự hợp lí. Nếu lí lẽ quan trọng đưa lên đầu bài thì bài viết sẽ thu hút được sự chú ý của người đọc, giúp họ dễ dàng nắm được trọng tâm của bài viết. Nếu lí lẽ quan trọng đặt ở cuối bài thì sẽ tạo dư âm cho bài viết, khắc sâu quan điểm của bài viết vào tâm trí người đọc.

Bước 3: Viết bài

Từ dàn ý đã lập, em hãy viết thành bài văn hoàn chỉnh theo một số gợi ý sau:

- Đề bài văn được mạch lạc, rõ ràng, cần có những câu văn nêu rõ ý kiến và sử dụng từ có chức năng chuyển ý.
- Có thể sử dụng các trích dẫn, danh ngôn để tăng sức thuyết phục cho bài viết.
- Chú ý đến người đọc và mục đích viết để chọn từ ngữ, cách diễn đạt phù hợp. Ví dụ: Nếu người đọc là các bạn, em có thể viết bằng ngôn ngữ gần gũi, chân thành, nếu bài viết được đọc trước công chúng, thì cần viết bằng ngôn ngữ trang trọng.

Bước 4: Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm

Xem lại và chỉnh sửa

Sau khi viết xong, hãy đọc lại bài viết của mình và chỉnh sửa theo những gợi ý sau:

Bảng kiểm bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống

Các phần của bài viết	Nội dung kiểm tra	Đạt/ Chưa đạt
Mở bài	Có dẫn dắt vào vấn đề cần bàn luận.	
	Nêu được cụ thể hiện tượng sẽ bàn luận.	
Thân bài	Thể hiện rõ ràng ý kiến về hiện tượng.	
	Trình bày được ít nhất hai lí lẽ cụ thể để làm rõ ý kiến.	
	Đưa ra được bằng chứng thuyết phục để củng cố cho lí lẽ.	
	Đã sắp xếp các lí lẽ, bằng chứng theo một trình tự hợp lí.	
Kết bài	Khẳng định lại ý kiến của mình.	
	Đề xuất được những giải pháp.	

Rút kinh nghiệm

Từ bài viết của mình, em rút ra kinh nghiệm gì về việc viết một bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống?



NÓI VÀ NGHE

TRÌNH BÀY Ý KIẾN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TRONG ĐỜI SỐNG

Bước 1: Xác định đề tài, thời gian và không gian nói

Mục đích của bài nói là để thuyết phục người nghe về vấn đề mà em trình bày. Do đó, cần cân nhắc đến không gian và thời gian nói bằng cách trả lời những câu hỏi sau: Em dự định sẽ nói ở đâu và trong thời gian bao lâu? Em sẽ dành bao nhiêu thời gian cho phần trao đổi với người nghe?

Trước khi nói, em cần trả lời các câu hỏi:

Bài nói này nhằm **mục đích** gì?

Người nghe có thể là ai?

Việc trả lời hai câu hỏi trên sẽ giúp em định hướng được nội dung bài nói, cách nói, tăng hiệu quả giao tiếp.

Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý

Đây là giai đoạn thu thập và sắp xếp thông tin để chuẩn bị cho bài trình bày. Trong trường hợp này, bài trình bày đã được chuẩn bị ở phần Viết. Do đó, em nên tìm thêm các thông tin bổ sung để bài nói thêm hấp dẫn, thuyết phục. Cụ thể như sau:

- Tìm hình ảnh, video clip, sơ đồ, bảng biểu để tăng tính thuyết phục cho bài nói.

- Dự kiến các ý kiến phản biện và chuẩn bị phần phản hồi.

Việc tóm tắt hệ thống ý dưới dạng dàn ý hoặc sơ đồ (trên giấy hoặc trên các phần mềm trình chiếu) sẽ giúp em làm chủ được nội dung trình bày, cũng như giúp người nghe dễ dàng theo dõi bài nói.

Bước 3: Luyện tập và trình bày

Em có thể luyện nói một mình bằng cách đứng trước gương hoặc nói và tự ghi âm để nghe lại, hoặc luyện tập với bạn.

Khi luyện tập, em chú ý:

– Lựa chọn từ ngữ cho phù hợp với văn nói; sử dụng những từ nổi: *mặt khác, hơn nữa, bên cạnh đó, thứ nhất, thứ hai, đầu tiên, tiếp đó, ...* để phân trình bày mạch lạc, rõ ràng; sử dụng một số cấu trúc để nhấn mạnh ý tưởng: phủ định của phủ định, cấu trúc điệp,...

– Chuẩn bị phần mở đầu và phần kết hấp dẫn: đưa ra một hình ảnh ẩn tượng, có tính ẩn dụ; kể một câu chuyện ngắn gọn, hấp dẫn; chiếu một video clip hoặc đưa ra một sự vật để khơi gợi trí tò mò, đặt ra một vấn đề thực tế mà người nghe quan tâm, trích dẫn một danh ngôn, lời phát biểu,...

- Khi trình bày, em nên:

- Dựa vào phần tóm tắt ý đã chuẩn bị từ trước.
- Trình bày từ khái quát đến cụ thể: tóm tắt hệ thống ý của bài nói trước, sau đó đi vào cụ thể từng phần.
- Kết nối các tư liệu trực quan (hình ảnh, video, sơ đồ, bảng biểu,...) với bài nói.
- Chú ý tương tác với khán giả bằng cách đến gần khán giả, giao tiếp bằng mắt,...

Bước 4: Trao đổi và đánh giá

Khi trao đổi với người nghe, em nên:

- Có thái độ cầu thị, nghiêm túc lắng nghe và ghi chép ý kiến của khán giả.
- Lựa chọn một số câu hỏi, ý kiến phản biện mà em cho là quan trọng để phản hồi trong khuôn khổ thời gian cho phép.
- Sau buổi trình bày, có thể tiếp tục trao đổi với khán giả những ý kiến chưa được làm rõ (có thể thông qua một số phương tiện như thư điện tử, tin nhắn, mạng xã hội,...).

Trong bước đánh giá, em sẽ có hai vai trò: người trình bày và người nghe. Trong vai trò của người trình bày, em tự đánh giá bài nói của mình, trong vai trò người nghe, nghe và đánh giá phần trình bày của bạn bằng bảng kiểm dưới đây:

Bảng kiểm trình bày ý kiến về một vấn đề trong cuộc sống

Nội dung kiểm tra	Đạt/ Chưa đạt
Bài trình bày có đủ các phần giới thiệu, nội dung và kết thúc.	
Mở đầu và kết thúc ấn tượng, thu hút.	
Thể hiện được ý kiến, lí lẽ, bằng chứng để thuyết phục người nghe.	
Người trình bày nói rõ ràng, rành mạch và đúng thời gian quy định.	
Người trình bày tự tin, nhìn vào người nghe khi nói, sử dụng giọng điệu và điệu bộ hợp lí.	
Người trình bày ghi nhận và phản hồi thoả đáng những câu hỏi, lí lẽ phản biện của khán giả.	

ÔN TẬP

1. Trình bày các đặc điểm cơ bản của văn bản nghị luận.
2. Tóm tắt ý kiến, lí lẽ và bằng chứng của ba văn bản nghị luận đã đọc bằng cách hoàn thành bảng sau (kẻ vào vở):

Văn bản	Ý kiến	Lí lẽ và bằng chứng
<i>Học thầy, học bạn</i>		
<i>Về hai cách hiểu bài ca dao Ra đi anh nhớ quê nhà</i>		
<i>Phải chăng chỉ có ngọt ngào mới làm nên hạnh phúc?</i>		

3. Những góc nhìn khác nhau về cuộc sống được thể hiện qua từng văn bản như thế nào? Từ đó, em rút ra bài học gì về cách nhìn nhận, đánh giá về một vấn đề?
4. Khi viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống, ta cần chú ý điều gì? Ghi lại những kinh nghiệm của em sau khi viết và chia sẻ bài viết.
5. Cuộc sống từ góc nhìn của ta và từ góc nhìn của người khác liệu có giống nhau?

Yêu cầu cần đạt

- Biết yêu con người, yêu cái đẹp.
- Nhận biết được một số yếu tố của truyện.
- Nhận biết được chủ đề văn bản; nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.
- Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật; những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản.
- Nhận biết được tác dụng của lựa chọn cấu trúc câu đối với việc thể hiện nghĩa của văn bản.
- Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.
- Kể được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân.

Nếu sự lớn lên về thể chất cho em sức khỏe thì sự lớn lên về tâm hồn cho em một trái tim giàu cảm xúc và chan chứa yêu thương. Vậy tâm hồn là gì? Tâm hồn có cần nuôi dưỡng không? Nuôi dưỡng tâm hồn bằng cách nào?...

Qua các truyện ngắn trong bài học này, em sẽ tìm được câu trả lời cho những câu hỏi trên.

? Nuôi dưỡng một đời sống tâm hồn phong phú sẽ mang đến cho chúng ta điều gì?





ĐỌC

KIẾN THỨC NGỮ VĂN

Tri thức đọc hiểu

Trong bài *Những trải nghiệm trong đời* và *Điểm tựa tinh thần*, các em đã được học về một số yếu tố của truyện. Hãy đọc lại mục Tri thức đọc hiểu của các bài đó để ôn lại khái niệm *chi tiết tiêu biểu, đề tài, cốt truyện, nhân vật, chủ đề, tình cảm, cảm xúc của người viết*. Điều ấy sẽ giúp em học bài này tốt hơn.

Tri thức tiếng Việt

Lựa chọn cấu trúc câu và tác dụng của nó đối với việc thể hiện nghĩa của văn bản

- *Lựa chọn cấu trúc câu*: Câu tiếng Việt có cấu trúc tương đối ổn định. Tuy vậy, trong quá trình sử dụng, chúng ta có thể thay đổi cấu trúc câu để đáp ứng mục đích giao tiếp.

- *Cách lựa chọn cấu trúc câu và tác dụng*:

- Thay đổi trật tự các thành phần câu nhằm nhấn mạnh đối tượng được nói đến.

Ví dụ: Trong hai câu văn:

a. *Cây ổi trong sân nhà cũ, nó đã nhớ bao năm mà chẳng có dịp nào để nói ra.*

b. *Nó đã nhớ về cây ổi trong sân nhà cũ bao năm mà chẳng có dịp nào để nói ra.*

Cấu trúc câu a nhấn mạnh vào đối tượng “cây ổi trong sân nhà cũ”.

- Viết câu gồm nhiều vị ngữ giúp cho việc miêu tả đối tượng được cụ thể, sinh động hơn.

Ví dụ: Câu “Ông nội **bắc một chiếc ghế đẩu ra sân, rất gần cây ổi, ngồi đó nghe đài, đánh mắt nhìn theo trông chừng lũ trẻ, cười rất hiền lành**”.

Câu này có bốn vị ngữ.

VĂN BẢN I

LẮNG QUẢ THÔNG



Chuẩn bị đọc

Đã bao giờ em nhận được một món quà đặc biệt khiến em nhớ mãi? Hãy chia sẻ trải nghiệm ấy với các bạn.



Truyện *Lăng quả thông* kể về cuộc gặp gỡ giữa nhà soạn nhạc Edvard Grieg và cô bé Dagny Pedersen, con gái người gác rừng, tại một khu rừng gần thành phố Bergen vào mùa thu. Trong không gian tuyệt đẹp của rừng thu, nhà soạn nhạc bắt gặp cô bé có đôi bím tóc nhỏ xíu đi nhặt những quả thông bỏ vào trong lồng. Grieg hứa tặng cô bé Dagny một món quà thú vị nhưng phải độ mười năm nữa cô bé mới được nhận món quà đó. Sau đó, người nhạc sĩ mang giúp cô bé lồng quả thông về tận nhà.

Trong hơn một tháng mùa đông, Edvard Grieg viết bản nhạc tặng Dagny Pedersen. Khi viết, người nhạc sĩ thầm nhủ với cô bé: “Cháu ạ, dù người ta có nói với cháu những gì đi nữa thì cháu hãy cứ tin rằng cuộc đời thật là kì diệu và tuyệt đẹp”.

Năm mười tám tuổi, Dagny học xong trung học. Cha của cô cho phép cô về chơi với bà Magda, em gái của ông ở Christiania. Bà Magda làm thợ may trong một nhà hát và chồng bà cũng làm việc ở đó. Bà muốn đưa Dagny đi xem hòa nhạc.

Dưới đây là phần cuối của câu chuyện.

Lúc ấy là tháng sáu, trời ấm. Đang hồi những đêm trắng¹. Những buổi hoà nhạc được tổ chức ngoài trời, tại công viên thành phố.

Dagny đi nghe hoà nhạc cùng cô Magda và chú Niels. Nàng muốn mặc chiếc áo dài trắng độc nhất của mình, nhưng chú Niels lại bảo rằng người con gái đẹp cần phải biết ăn mặc sao cho nổi bật hẳn lên giữa những người chung quanh. Nói chung, bài diễn văn dài dòng của ông về chuyện đó có thể tóm tắt lại là trong những đêm trắng nhất thiết phải mặc áo đồ đen và ngược lại, trong đêm tối trời nên bận đồ trắng để phô sắc trắng lấp lánh của nó.

Không thể nào cãi lại ông Niels, Dagny mặc chiếc áo dài nhung đen, loại nhung lụa tuyệt rất mịn. Bà Magda đã mượn trong kho phục trang của nhà hát cho nàng chiếc áo đó.

Khi Dagny đã mặc xong, bà Magda phải chịu là ông Niels có lí: Không gì có thể tôn nước da mai má² nghiêm nghị trên gương mặt của nàng và đôi bím tóc dài lấp lánh vàng muời của nàng bằng thứ nhung huyền bí ấy.

¹ *Đêm trắng*: là hiện tượng thường xảy ra ở các nước Bắc Âu vào tháng 5 đến giữa tháng 7, rõ nhất là cuối tháng 6, đầu tháng 7. Khoảng thời gian này, ban ngày dài hơn ban đêm vì từ 19 giờ đến 23 giờ trời vẫn sáng như ban ngày. Người dân nơi đây thường tổ chức những lễ hội, những bữa tiệc ngoài trời để chiêm ngưỡng đêm trắng hiếm có trong năm.

² *Nước da mai má*: màu da trắng nhưng hơi xanh.

– Này Magda, mình trông mà xem. – Chú Niels nói khẽ. – Con Dagny đẹp như thể nó đi gặp người yêu trong buổi đầu tiên ấy. ¹

– Đúng vậy – Bà Magda trả lời – Thế mà lần hẹn đầu tiên khi ông đến gặp tôi, tiếc rằng tôi lại chả được thấy ông là một anh chàng điển trai. Ông chỉ là một anh chàng ba hoa.¹

Và bà Magda đặt một nụ hôn lên tóc của chồng.

Buổi hoà nhạc bắt đầu sau khi khẩu đại bác cũ kĩ ở ngoài cảng nổ phát súng thường lệ buổi tối. Phát súng báo hiệu mặt trời lặn.

Mặc dầu là buổi tối, cả nhạc trưởng, cả các nhạc công đều không thấp những ngọn điện nhỏ trên những giá nhạc. Tối hôm đó trời sáng đến nỗi những cây đèn lồng được thắp trong tán lá bồ đề hắt cũng chỉ cốt để tạo cho buổi hoà nhạc một không khí hội hè.

Lần đầu tiên, Dagny được nghe một bản giao hưởng. Bản nhạc gọi lên trong lòng cô một nỗi xốn xang kì lạ. Những âm thanh chuyển tiếp và những hồi sấm² của dàn nhạc gọi lên trong trí Dagny không biết bao nhiêu là hình ảnh giống như trong những giấc mơ. ²

Bỗng Dagny giật mình, ngược mắt lên. Nàng có cảm giác như người đàn ông gầy gò mặc áo đuôi tôm đang tuyên bố chương trình biểu diễn vừa gọi đến tên nàng.

– Chú gọi cháu đấy ư, chú? – Dagny hỏi ông Niels và ngay đó nàng cau mặt.

Chú nàng nhìn nàng một cách không ra là kinh hãi mà cũng không ra là thán phục. Và cả bà Magda nữa, bà cũng nhìn Dagny như vậy, chiếc khăn áp vào miệng.

– Có chuyện gì xảy ra vậy? – Dagny hỏi.

Bà Magda nắm lấy tay nàng và nói rất khẽ:

– Nghe kia!

– Các vị thánh giả ở những hàng ghế cuối yêu cầu tôi nhắc lại. Vậy, thưa quý vị, dàn nhạc chúng tôi sẽ trình bày hiến quý vị một khúc nhạc nổi tiếng của nhạc sĩ Edvard Grieg sáng tác tặng cô Dagny Pedersen, con gái ông gác rừng Hagerup Pedersen, nhân dịp cô mười tám tuổi.

Dự đoán

- ¹ Điều gì sẽ xảy ra khi Dagny đi nghe buổi hòa nhạc?

Suy luận

- ² Cảm nhận của Dagny khi lần đầu tiên nghe bản giao hưởng cho thấy điều gì về tâm hồn cô?

¹ Anh chàng ba hoa: người nói quá nhiều, thường có ý khoác lác.

² Hồi sấm: âm thanh dàn nhạc rền vang như tiếng sấm.

Dagny hít một hơi dài đến nỗi nàng thấy tức ngực. Nàng muốn dùng hơi thở đó để giữ những giọt nước mắt đang trào lên trong họng, nhưng vô hiệu. Dagny cúi xuống và giấu mặt trong đôi bàn tay.³

Thoạt đầu nàng không nghe thấy gì hết. Một cơn giông đang cuộn cuộn trong lòng nàng. Cuối cùng nàng nghe thấy tiếng tù và¹ mục đồng² rúc lên trong buổi sớm tinh sương và dàn nhạc dây³ khẽ giật mình, đáp lại bằng trăm tiếng hát.

Điệu nhạc du dương lớn dần, cất mình lên cao; nó gào lên, bay nhanh qua các ngọn cây, như một luồng gió, vật hết lá, thổi rạp cỏ xuống đất, quất vào mặt người những giọt nước nhỏ xíu và mát rượi. Dagny cảm thấy có một luồng không khí do âm nhạc đẩy lên phá đến và nàng gắng bình tĩnh lại.



Phải, đó đúng là cánh rừng của nàng, quê hương nàng. Đó là những ngọn núi của nàng, những bài hát của những chiếc tù và, tiếng động của biển quê.

Những con tàu bằng thủy tinh làm nước sỏi bọt. Gió reo ca trong những dây buồm⁴. Từ lúc nào không biết, tiếng hát đó đã chuyển thành tiếng những quả chuông nhỏ trong rừng đồ hồi⁵, tiếng đàn chim đang nhào lộn trên không huyết gió, tiếng trẻ con hú gọi nhau trong rừng thành bài hát về người con gái: Lúc bình minh người yêu của nàng đã ném một vốc cát vào cửa sổ phòng nàng. Bài hát đó Dagny đã nghe thấy trên những ngọn núi quê hương.

Vậy ra đó chính là bác ấy. Chính cái ông già đã giúp cô bé Dagny mang lẵng quả thông về đến tận nhà. Đó là Edvard Grieg, người làm ra phép lạ và nhạc sĩ vĩ đại! Và người mà nàng đã trách là không biết cách làm mau chóng.⁶

Suy luận

- 3 Vì sao Dagny lại khóc khi biết khúc nhạc nổi tiếng là món quà nhạc sĩ Edvard Grieg viết tặng cô nhân dịp mười tám tuổi?

¹ *Tù và*: dụng cụ dùng để báo hiệu thời trước, làm bằng sừng trâu, bò hoặc vỏ ốc, dùng hơi để thổi, tiếng vang trầm và xa.

² *Mục đồng*: trẻ chăn trâu, chăn bò.

³ *Dàn nhạc dây*: gồm violon, cello, harp,... Dàn nhạc dây giữ vai trò quan trọng, gần như then chốt trong dàn nhạc giao hưởng, được sử dụng thường xuyên khi trình diễn tác phẩm.

⁴ *Dây buồm*: dây để kéo buồm lên, hạ buồm xuống.

⁵ *Đồ hồi*: tiếng động phát ra từng hồi liên tục và dồn dập.

⁶ Trong lần đầu tiên gặp nhạc sĩ Grieg, khi ông hứa sẽ tặng cô một món quà thú vị độ mười năm sau, cô bé Dagny đã có ý trách ông không biết làm quà tặng nhanh chóng: "Chả lẽ suốt cuộc đời bác, bác chỉ làm được có dăm sáu thứ đồ chơi thôi hay sao?".

Thì ra đó chính là món quà mà ông đã hứa cho nàng mười năm sau.

Dagny khóc, không giấu giếm những giọt lệ biết ơn. Đến lúc ấy bản nhạc đã tràn ngập khoảng không giữa đất đai và mây trời giăng mắc trên thành phố. Sóng nhạc du dương làm cho những đám mây gợn lên lăn tăn và qua những gợn sóng ấy, những vì sao lấp lánh.

Bản nhạc đã không còn ca hát. Nó đang kêu gọi. Nó kêu gọi con người hãy đi theo nó đến một xứ sở, nơi không đau khổ nào có thể làm nguội lạnh tình yêu, nơi không có ai đi giành giật hạnh phúc kẻ khác, nơi mặt trời sáng chói như vòng triều thiên¹ trên đầu một nàng tiên trong cổ tích.

Trong dòng âm thanh cuộn cuộn chảy trôi ấy bỗng nổi lên một giọng nói quen thuộc “Cháu là hạnh phúc” – Giọng đó nói – “Cháu là ánh lấp lánh của bình minh”.

Bản nhạc tắt. Những tràng vỗ tay lúc đầu còn chậm chậm, sau mỗi lúc một mạnh thêm, vang lên như sấm dậy.

Dagny đứng lên và đi nhanh về phía cổng công viên. Mọi người cùng quay đầu lại nhìn nàng. Có thể, có một số người trong đám thính giả đã thoáng nghĩ rằng nàng chính là Dagny Pedersen, người con gái mà Grieg đã dành tặng tác phẩm bất tử² của ông.

“Bác ấy mất rồi ư?” – Dagny nghĩ – “Vì sao?”. Giá mà nàng lại được gặp ông! Nếu ông lại hiện ra ở đây? Hẳn nàng sẽ chạy ào ngay lại với ông, tìm đập rộn ràng, nàng sẽ bá lấy cổ ông, sẽ áp bên má ướt đầm nước mắt vào má ông và sẽ nói chỉ một câu: “Cảm ơn bác”. “Cháu cảm ơn ta vì lẽ gì cơ chứ?”. Hẳn ông sẽ hỏi như thế. “Cháu cũng chẳng biết nữa...” – Hẳn nàng sẽ trả lời – “Vì bác đã không quên cháu. Vì lòng hào hiệp³ của bác. Vì bác đã cho cháu thấy cái tuyệt mỹ⁴, mà con người thì phải sống bằng cái tuyệt mỹ ấy”.⁴

Suy luận

- 4 Các câu trong ngoặc kép là lời của ai nói với ai, người nghe có mặt hay vắng mặt?

Dagny đi trên những đường phố vắng tanh. Nàng không biết rằng bà Magda đã phái ông Niels đi theo nàng nhưng ông giấu không để nàng trông thấy. Ông đi lảo đảo như một người say rượu, miệng lẩm bẩm không biết những gì về câu chuyện thần kì xảy ra trong cuộc sống của họ.

Bóng tối nhợt nhạt của đêm vẫn còn trải trên thành phố. Nhưng trong các cửa sổ đã thấy lấp lánh ánh vàng mạ yếu ớt của bình minh phương Bắc.

Dagny đi ra bờ biển, biển vẫn còn ngủ say, không một tiếng sóng vỗ.

¹ Vòng triều thiên: vương miện hoặc quang sáng tưởng tượng trên đầu các thánh, các nàng tiên (chú thích của dịch giả).

² Tác phẩm bất tử: chỉ tác phẩm nghệ thuật có giá trị, sống mãi trong trí nhớ và tình cảm của người đời.

³ Hào hiệp: người cao thượng, rộng rãi, hết lòng vì người khác, không tính toán thiệt hơn.

⁴ Tuyệt mỹ: đẹp đến mức hoàn hảo, hoàn thiện, không còn có thể đẹp hơn.

Dagny nắm chặt hai tay lại vì một cảm giác tuy còn chưa rõ ràng đối với nàng, nhưng đã chiếm lĩnh toàn cơ thể nàng cảm giác về cái đẹp của cuộc đời.

– Đời ơi, hãy nghe đây! – Dagny nói khẽ – Ta yêu Người.

Và nàng cười, mở to mắt nhìn những ngọn đèn trên những con tàu biển đang chậm rãi ngả nghiêng nơi nước xám và trong vắt.

Ông Niels đứng ở đằng xa đã nghe thấy tiếng cười đó và ông quay về nhà. Giờ đây ông đã yên tâm về Dagny. Giờ đây ông hiểu rằng cuộc đời cháu gái ông sẽ không đi qua vô ích.

1954

(K.G. Paustovsky, trích *Bình minh mưa*, Kim Ân và Mộng Quỳnh dịch, NXB Văn học, 2017)



Suy ngẫm và phản hồi

1. Hãy liệt kê những sự việc chính xảy ra với nhân vật Dagny Pedersen trong đoạn trích.

2. Tìm một số chi tiết miêu tả:

– Ngoại hình của Dagny.

– Hành động, cảm xúc của Dagny trong quá trình lắng nghe bản nhạc mà nhạc sĩ Grieg viết tặng cô.

– Hành động, ý nghĩ, tâm trạng Dagny sau khi nghe bản nhạc.

Từ những chi tiết đó, em có nhận xét gì về nhân vật Dagny?

3. Trong truyện, tình cảm của tác giả đối với nhân vật thường được thể hiện gián tiếp qua ngôn ngữ của người kể chuyện. Tìm trong đoạn dưới đây, từ ngữ thể hiện tình cảm của tác giả đối với Dagny.

Dagny khóc, không giấu giếm những giọt lệ biết ơn. Đến lúc ấy bản nhạc đã tràn ngập khoảng không giữa đất đai và mây trời giăng mắc trên thành phố. Sóng nhạc du dương làm cho những đám mây gợn lên lăn tăn và qua những gợn sóng ấy, những vì sao lấp lánh.

[...] Trong dòng âm thanh cuộn cuộn chảy trôi ấy bỗng nổi lên một giọng nói quen thuộc “Cháu là hạnh phúc – Giọng đó nói – Cháu là ánh lấp lánh của bình minh”.

4. Văn bản này viết về đề tài gì?

5. Hãy nêu chủ đề truyện bằng cách hoàn thành câu “Thông qua câu chuyện này, tác giả muốn nêu lên vấn đề...”.

6. Em có cảm nhận như thế nào về tâm trạng của Dagny qua câu nói của cô: “– Đời ơi, hãy nghe đây!... Ta yêu Người”? Trong cuộc sống, đã bao giờ cảm xúc trong em tự cất lên thành lời như trường hợp của Dagny chưa? Nếu có, hãy chia sẻ về trải nghiệm ấy.

7. Từ câu chuyện về món quà mà Dagny nhận được, em có suy nghĩ gì về cách cho và cách nhận một món quà?

CON MUỐN LÀM MỘT CÁI CÂY



Chuẩn bị đọc

Có kỉ vật hay hình ảnh nào của một người thân yêu mà em muốn giữ mãi hay không? Kỉ vật hay hình ảnh đó có ý nghĩa như thế nào với em?



Trải nghiệm cùng văn bản

Đây là mùa đầu tiên cây ổi trước nhà thằng Bum bắt ngờ ra hoa, bói quả¹. Đó quả là một sự kiện không hề nhỏ trong khu phố nhỏ này. Mấy năm trước cây ổi hầu như không ra trái, nó kiên quyết ra lá xanh um suốt bốn mùa, chứ không theo đúng quy luật tuần tự ra hoa kết trái. Mẹ đã mấy lần xúi bố chặt đi vì nghĩ đó là cây ổi diếc². Hoa ổi chẳng có gì đẹp, lá cũng chẳng xinh. Có một nhiệm vụ là ra quả thì lại không ra, giữ chẳng được tích sự gì cả – mẹ nói.

Ở phố, người ta chỉ trồng được những cái cây be bé, xinh xinh. Khoảnh đất trước nhà tổ dân phố đề nghị trồng hoa, ví dụ như là hoa bằng lăng, vừa cho bóng mát, vừa có hoa rất đẹp... Ông nội Bum kể, lúc bà tổ trưởng dân phố nói vậy, ai nấy cũng chỉ nhớ tới cây bằng lăng. Và thế là một con phố dọc dài những cây hoa bằng lăng rất duyên. Lúc đó mẹ mang bầu, ông đã nghĩ tới một cây ổi. **1** Một cây ổi có vẻ lạc lõng nhưng cũng không hề làm mất duyên con đường vì phía trước ông vẫn trồng bằng lăng, phía trong sân nhà mới là chỗ đứng của cây ổi. Là bởi vì hồi nhỏ ba Bum vô cùng thích ổi, có thể ở suốt ngày chuyển từ cành này qua cành nọ và ngồi hăng ngày trên chạc ba cây hóng gió và nghe lũ sâu, sẽ³ cãi nhau chí chách. Ba nó ăn ổi từ khi trái còn be bé, cứng ngắt, chát xít cho tới khi chuyển dần sang vị ngọt lịm, thơm phức. Có khi nhờ gặm trái ổi mà rụng luôn cái răng đang rung rinh, mấy lần ông nội dụ dỗ nhỏ không được. Hết mùa hè thì người ba giống một con sóc đen trùi trùi hơn hẳn đám bạn. Ông muốn trồng ổi vì muốn có một cái cây như cái cây sum sê trong vườn nhà khi xưa để đứa nhỏ trong bụng mẹ sau khi chào đời có nơi leo trèo như ba nó. Với một đứa con trai nhỏ, chỉ cây ổi thôi cũng đã là thiên đường.

Phụ công sức chăm bẵm, chờ mong của ông, cây ổi cứ ra hoa rồi rụng, quyết không bói quả. Nhưng rồi có thể vì mẹ cứ cằn nhằn khiến cây rác tai⁴ quá, ngày kia, những chùm

Suy luận

- 1** Ông nội nghĩ đến việc trồng cây ổi cho Bum từ khi Bum chưa chào đời. Điều này thể hiện tình cảm gì của ông đối với cháu?

¹ Bói quả: cây ra quả lần đầu tiên.

² Cây ổi diếc: cây trồng chỉ ra hoa mà không đậu quả.

³ Lũ sâu, sẽ: chim sâu và chim sẽ, những loại chim nhỏ, sống thành đàn, ăn sâu bọ nhỏ hoặc các loại hạt.

⁴ Rác tai (khẩu ngữ): chỉ những lời nói gây khó chịu vì những chuyện không có ý nghĩa gì.



quả bé xíu như nút áo bỗng xuất hiện trên cây. Chẳng bao lâu sau, những chùm bé xíu ấy to dần, chuyển từ màu xanh sẫm sang xanh nhạt, căng bóng. Màu xanh nhạt chuyển dần sang ửng vàng, thơm phức, gọi chim về ríu rần khắp trước sân nhà.

Thằng Bum đã kể cho tụi bạn nghe câu chuyện ấy cả trăm lần. Nó tự hào khoe thêm, ngày mới hai, ba tuổi nó đã biết cùng ông bắt sâu cho cây, vì thế cây mới có thể trưởng thành như này.

Dĩ nhiên là vì có tao mới có cây ổi đầy trái này cho tụi mày ăn – Mũi nó hếch lên, mặt kên kên nhưng không đũa nào thấy ghét vì hương ổi chín toả lan trong sân nhà nó ngọt lịm. Nó lại là thằng bé cực thảo ăn¹ với bạn bè.

Cây ổi của nhà thằng Bum có vẻ đẹp kì lạ nhất trái đất vì ông đã cố ý bấm cho cây toả ra nhiều cành cao thấp vững chãi. Thằng Bum và bè bạn là trẻ con lớn lên ở phố nhưng vẫn có khả năng chuyển từ cảnh này qua cảnh khác nhẹ như sóc. Hải

và chia nhau những trái chín thơm lừng. Ông nội bắc một chiếc ghế đẩu ra sân, rất gần cây ổi, ngồi đó nghe đài, đánh mắt nhìn theo trông chừng lũ trẻ, cười rất hiền lành.

* * * * *

“Con muốn làm một cái cây. Con muốn làm cây ổi trong sân nhà cũ của con. Con muốn luôn bên đám bạn leo trèo mùa ổi chín và thấy ông con ngồi cười hiền lành bên gốc ổi...”.

Một ngày kia, thằng Bum viết như thế trong bài văn cô giáo ra đề: “Em hãy nói về ước mơ của mình”. Cô nói, câu văn Bum viết còn chưa thật chuẩn nhưng điều ấy không quan trọng bằng việc nó làm cô cảm động rơi nước mắt. Cô bắt gặp sự cô đơn và tình cảm sâu sắc của nó trong ước muốn làm một cái cây. ²

Liên hệ

² Em đã từng mơ ước điều gì?

¹ Thảo ăn: có lòng tốt, hay chia sẻ, nhường nhịn cho người khác.

Cây ổi trong sân nhà cũ, nó đã nhớ bao năm mà chẳng có dịp nào để nói ra. Đó là khi bố mẹ nó chuyển từ Sài Gòn xuống Vũng Tàu, để phù hợp với công việc kinh doanh du lịch của bố. Nhà cũ nơi con phố nhỏ đã bán sau ngày mất tang ông nội. Tất cả đồ đạc dọn dẹp ra đi, chỉ có cây ổi ngồi lại trong sân trầm tư, lặng lẽ. Lúc ấy Bum chỉ ước ao rằng có thể để tất cả đồ đạc của nó ở lại mà mang được cây ổi đi theo. Mẹ nói không thể nào đưa một cái cây đi theo khi nó đã gần bảy năm cắm sâu rễ vào lòng đất. Và vì thế, lâu thật lâu rồi nó không có dịp gặp lại cái cây ấy. Có lần lên Sài Gòn, nó xin bố ghé qua thăm lại cây ổi, gặp lại đám bạn hàng ngày vẫn cùng nhau leo trèo. Bố quá bận bịu nên không kịp đáp ứng mong muốn của nó.

Khi cô giáo điện thoại nói với mẹ về một cái cây, mẹ và bố đã ngay lập tức bàn nhau trồng một cây ổi trong sân nhà.³ Bố bắt đầu suy nghĩ về việc bấm cành khi cây ổi bén rễ sao cho khi nó lớn lên sẽ có những cành cao cành thấp thật dễ cho lũ trẻ leo trèo. Mẹ nói với Bum về kế hoạch sẽ mời những người bạn thân ngày xưa đến chơi và cùng nhau trèo hái, chia nhau những trái ổi thơm lừng và ngọt lịm. Sài Gòn có quá xa Vũng Tàu đâu, đám bạn của Bum chỉ lên xe cười nói ríu rít vài câu chuyện là đã đến nơi rồi. Phố cũ và phố mới thực ra sẽ chẳng cách xa khi mà vẫn nhớ về nhau.

Thằng Bum cười toe toét mà mắt nó rung rung nước.⁴ Nó bỗng như nghe tiếng cười khanh khách, tiếng chònh gheo nhau của lũ bạn và nụ cười hiền hậu của ông nội trôi theo hương ổi chín ngọt lành...

(Võ Thu Hương, *Góc nhỏ yêu thương*, NXB Kim Đồng, 2018)

Suy luận

- 3 Khi nghe cô giáo nói về mơ ước của Bum, bố mẹ Bum đã “ngay lập tức bàn nhau trồng một cây ổi trong sân nhà”, hành động đó thể hiện điều gì về bố mẹ Bum?

Suy luận

- 4 Vì sao Bum cười toe toét mà nước mắt rung rung?



Nhà văn Võ Thu Hương sinh năm 1983, quê ở huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Cô là tác giả của nhiều cuốn sách dành cho thiếu nhi.

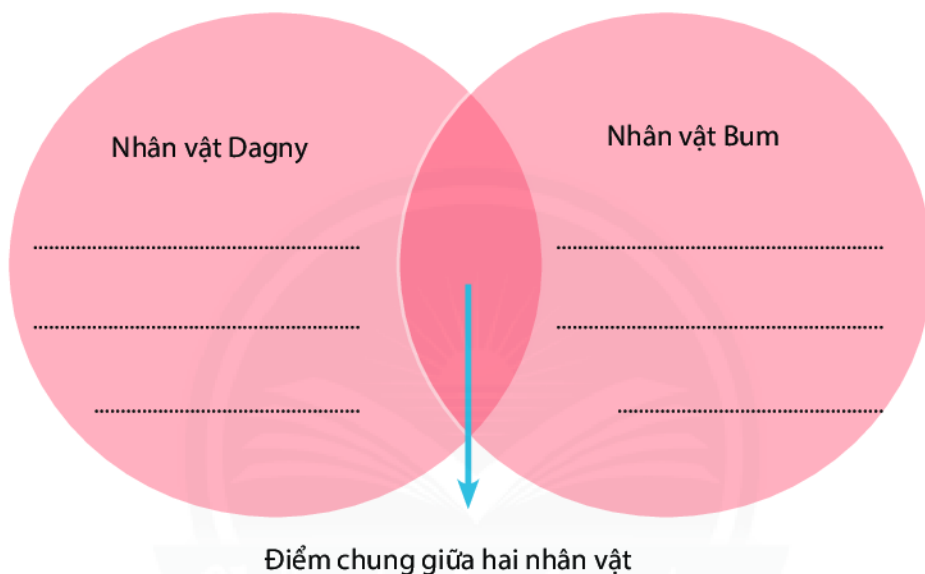
Truyện ngắn *Con muốn làm một cái cây* in trong *Góc nhỏ yêu thương* (NXB Kim Đồng, 2018). Tập sách gồm những câu chuyện hướng thiếu nhi tới tình yêu thương, sự chia sẻ từ những điều bé nhỏ, gần gũi xung quanh.

¹ Đồ đạc: đồ dùng trong gia đình, để phục vụ sinh hoạt, đồng nghĩa với từ đồ đạc.



Suy ngẫm và phản hồi

1. Câu chuyện này viết về đề tài gì?
2. Liệt kê các chi tiết nhà văn miêu tả về ông nội và Bum. Từ các chi tiết đó, em hãy rút ra những nhận xét về đặc điểm của ông nội và Bum.
3. Hình ảnh cây ổi xuất hiện từ đầu đến cuối câu chuyện thể hiện ý nghĩa gì?
4. Qua câu chuyện này, tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì đến người đọc?
5. Dựa vào sơ đồ sau, hãy chỉ ra một số điểm giống và khác nhau (trong hành động, suy nghĩ, tâm trạng) giữa Dagny và Bum:



6. Theo em, Bum có phải là một cậu bé hạnh phúc hay không? Hãy giải thích ý kiến của em.
7. Em đã bao giờ làm việc gì đem lại niềm vui cho người khác hay chưa? Hãy chia sẻ với bạn về việc làm đó.

ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM

VÀ TÔI NHỚ KHỎI



Trải nghiệm cùng văn bản

Sau một ngày, dù là đi đâu, làm gì, thì đến cái giờ ấy, bím bíp ra khỏi tổ, người ta cũng trở về nhà. Trâu đi trước người đi sau, sau rốt¹ có khi là một hai đứa trẻ theo bố mẹ ra đồng từ sáng, quần áo mặt mũi lấm lem toàn bùn đất.

¹ Sau rốt: sau cùng.

Từ mỗi bếp nhà khói bắt đầu vẩn vút¹ bay lên. Ngọn khói như gọi người nào chưa về thì nhớ về trước khi bóng tối sập xuống, che phủ toàn bộ ngôi làng như trùm lên một tấm vải màu đen. Hồi đấy làng tôi chưa có điện. Thắp sáng chỉ bằng đèn dầu. Dưới bếp một chiếc, trên nhà một chiếc. Ngọn khói màu xanh, nhẹ bằng như tơ, quấn trên mái lá. Cái mái lá thật cũ, màu nâu thẫm, những bụi cỏ đã mọc ở trên đó, mùa đông lụi đi, mùa xuân lại mọc lên. Ngọn khói len qua đầu hồi, vương vít mãi ở ngọn cây hồng nằm sát mái nhà, bị gió thổi cho loãng đi, tan đi. Nhưng cái mùi của khói thì quấn mãi. Khói có mùi của những hạt ngô còn sót lại trên những lõi ngô khô bị đốt cháy, mùi của gộc² củi gỗ dẽ, mùi của tinh dầu vỏ cam, mùi của vỏ cây sẹ bị tước dùng thay lạt, có cả mùi của lông chú mèo tam thể nằm sưởi, mãi ngủ, lửa bén sém một khoảng...

Ở làng, suốt ngày lúc nào trong bếp cũng có một gộc củi. Gộc củi to, gỗ chắc, không cháy quá nhanh cũng không dễ tắt, cứ ngun ngún ở đó, trong cái góc bếp chật chội đầy bồ hóng. Ấm cúng vô cùng. Sáng, đi ra đồng, lên rừng, người ra khỏi nhà sau cùng là người nhớ vén tro xung quanh bếp cho thật gọn, để gió bắc lửa qua khe vách đất không làm ngọn lửa ở gộc củi bùng lên. Cái gộc củi ấy sẽ cứ nằm yên cả ngày, lặng lẽ ủ một tảng than hồng. Con mèo già ăn no, vắt dọc trên gộc củi, mắt lim dim, thỉnh thoảng có một tia nắng xiên xiên qua vách, chiếu lên người.

¹ Vẩn vút: ngọn khói quấn xoắn lại với nhau nhiều vòng.

² Gộc củi: phần gốc và rễ còn lại của cây đã già cỗi sau khi bị chặt đi, dùng làm củi đun bếp.



Tôi thường được mẹ giao cho việc nấu cơm chiều. Việc đầu tiên là gác những thanh củi nhỏ vừa đui đi buổi trưa xếp xung quanh gốc củi lớn, nhét một ít phoi bào¹ trong cái thúng rách bên cạnh, nhồi vào giữa. Dùng cái ống thổi bằng nứa mà thổi, ngọn lửa sẽ từ từ bùng lên. Đây chính là lúc ngọn lửa màu lam đầu tiên bay lên trên mái nhà.

Ngọn khói mang theo một ước mơ thật bình dị: Bữa cơm ấm cúng bên bếp lửa. Một đĩa cá kho cháy cạnh với riềng, một bát canh măng, một đĩa dưa cải. Dưa cải mẹ tôi muối trong cái vại sành. Mùa đông, trời lạnh, muối dưa rất khó chua. Mẹ phải vằn cái vại dưa ấy cạnh bếp, nửa ngày lại xoay một lần. Lấy cái hơi nóng từ bếp lửa để dưa lên men. Bữa nào có cá kho mẹ luôn nói “có cá vạ cơm”² trước khi nhắc tôi đong nhiều gạo hơn mọi bữa một chút.

Ngọn khói ấy cũng gọi đám trẻ chăn trâu mãi chơi hơn cả trâu, lang thang trên rừng vợi vãi về nhà. [...] Thấy khói bay lên từ làng, chợt nhớ cơm, thềm cơm, vợi vãi lửa trâu xuống đường mòn. Tiếng mõ trâu vang lên ở khắp các ngã rừng. Nghe tiếng mõ³ biết đàn trâu nhà nào. Có tiếng mõ đánh, giòn, có tiếng đục, trầm. Đàn trâu túc tắc, thùng thình xuống núi, tự tìm đường về nhà.

Có những năm làng mất mùa. Lũ lớn ông ọc kéo về, dâng ngập mọi con suối. Nước sông Lô đục ngầu, hung hãn cuốn theo tất cả những gì gặp trên đường. [...] Toàn bộ cánh đồng ngập trong một màu phù sa. Lúa chưa kịp gặt, ngô chưa kịp bẻ, đậu đỗ còn nguyên... [...] Người buồn. Nặng trĩu một nỗi âu lo cho những tháng ngày sắp tới. Biết lấy gì để ăn qua ngày? Biết lấy gì để làm giống cho mùa sau? Và trong mọi căn bếp, những ngọn khói chỉ quẩn quanh với mái lá vẫn còn sừng sững nước. Khói cũng biết buồn chăng?



Ruộng bậc thang Mù Cang Chải (Yên Bái)

Ảnh: Trần Tuấn Việt

¹ Phoi bào: vật liệu được thải ra sau khi tạo hình gỗ bằng cách gọt, bào, tiện.

² Có cá vạ cơm (nguyên văn: Có cá đổ vạ cho cơm): ý nói có thức ăn ngon thì ăn được nhiều cơm.

³ Tiếng mõ: âm thanh phát ra khi gõ vào nhạc khí làm bằng tre, gỗ, lòng rỗng, dùng để điểm nhịp hay để báo hiệu, phát hiệu lệnh.

Cũng có khi khói vui hơn niềm vui của người. Làng có đứa bé mới chào đời, giữa một ngày đông buốt giá. [...] Trong bếp, ngọn lửa nhảy nhót reo vui phần phật, khói bay lên qua mái nhà rất nhanh, rất cao.

Từ ngày này qua ngày khác, hết góc củi này đến góc củi khác, không khi nào bếp nguội. Bếp chỉ nguội khi người không còn, người bỏ cuộc đời người đi.

Và ngọn khói cứ quần lên mỗi ngày, theo ngọn lửa rộn ràng khi nhà có khách, nườm nượp đàn ông vào ra châm đóm hút thuốc, nườm nượp đàn bà nổi niêu xoong chảo, lạnh canh bát đĩa. Theo ngọn lửa im lìm ủ kín trong tro nóng khi người đi vắng.

Đi xa, mỗi chiều tối, trong cái rét của mùa đông sắp qua, trong cái hơi lạnh buồn buồn của mưa xuân sắp tới, lại nhớ tới góc bếp. Thật ấm với ngọn lửa đỏ. Thật thơm với ngọn khói nhẹ bằng quần trên mái lá. Cái mái lá cũ thật cũ.

(Đỗ Bích Thuý, *Tôi đã trở về trên núi cao*, NXB Hội Nhà văn, 2018)



Suy ngẫm và phản hồi

1. Hình ảnh ngọn khói quê nhà đã được người viết cảm nhận bằng những giác quan nào? Cách cảm nhận về khói như thế cho thấy quê hương có ý nghĩa như thế nào đối với tác giả?
2. Nổi nhớ về ngọn khói quê hương cho ta thấy nhân vật “tôi” là người có tâm hồn như thế nào?
3. Kỉ niệm trong quá khứ có ý nghĩa gì với việc nuôi dưỡng tâm hồn của chúng ta trong hiện tại?

THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

1. Nếu câu văn “Phụ công sức chăm bẵm, chờ mong của ông, cây ổi cứ ra hoa rồi rụng, quyết không bói quả” được viết lại thành “Cây ổi cứ ra hoa rồi rụng, quyết không bói quả, phụ công sức chăm bẵm, chờ mong của ông” thì ý nghĩa của câu sẽ thay đổi như thế nào?
2. Đọc đoạn trích sau:

[...] Nhưng rồi có thể vì mẹ cứ cầm rơm khiến cây rác tai quá, ngày kia, những chùm quả bé xíu xi như nút áo bỗng xuất hiện trên cây. Chẳng bao lâu sau, những chùm bé xíu ấy to dần, chuyển từ màu xanh sẫm sang xanh nhạt, căng bóng. Màu xanh nhạt chuyển dần sang ửng vàng, thơm phức, gọi chim về riu ran khắp trước sân nhà.

 - a. Xác định những câu văn sử dụng cấu trúc câu nhiều thành phần vị ngữ.
 - b. Nêu tác dụng của việc sử dụng cấu trúc câu nhiều thành phần vị ngữ trong đoạn văn.
3. Viết lại câu văn sau nhằm nhấn mạnh nội dung được in đậm trong câu:

“Tôi sẽ không bao giờ quên **những kỉ niệm êm đềm ngày thơ ấu.**”

4. Viết một câu văn sử dụng nhiều vị ngữ với mục đích mở rộng nội dung kể hoặc tả về một đối tượng nào đó.

5. Đọc đoạn văn sau:

Cũng có khi khỏi vui hơn niềm vui của người. Làng có đứa bé mới chào đời, giữa một ngày đông buốt giá. [...] Trong bếp, ngọn lửa nhảy nhót reo vui phần phật, khói bay lên qua mái nhà rất nhanh, rất cao.

a. Tìm các từ ngữ được dùng theo biện pháp nhân hoá trong đoạn văn trên.

b. Nêu tác dụng của việc sử dụng biện pháp nhân hoá trong đoạn văn đó.



Viết ngắn

Viết một đoạn văn (khoảng 150 đến 200 chữ) kể lại một kỉ niệm của em với một người thân trong gia đình. Đoạn văn có sử dụng ít nhất một câu có nhiều vị ngữ và một câu có sử dụng biện pháp nhân hoá.

ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI

CÔ BÉ BÁN DIÊM

Rét dữ dội. Tuyết rơi. Trời đã tối hẳn. Đêm nay là đêm giao thừa.

Giữa trời đông giá rét, một em gái nhỏ đầu trần, chân đi đất, đang dò dẫm trong đêm tối.

Lúc ra khỏi nhà em có đi giày vải, nhưng giày vải phồng có tác dụng gì kia chứ!

Giày ấy của mẹ em để lại, rộng quá, em đã liên tiếp làm văng mất cả hai chiếc khi em chạy qua đường, vào lúc hai chiếc xe ngựa đang phóng nước đại.

Chiếc thứ nhất bị xe song mã nghiền, rồi dính theo tuyết vào bánh xe; thế là mất hút. Còn chiếc thứ hai, một thằng bé lượm được, cười sằng sặc, đem tung lên trời. Nó còn nói với em bé rằng nó sẽ giữ chiếc giày để làm nôi cho con chó sau này.

Thế là em phải đi đất, chân em đỏ ửng lên, rồi tím bầm lại vì rét.

Chiếc tạp dề cũ kĩ của em đựng đầy diêm và tay em còn cầm thêm một bao.

Em cố kiếm một nơi có nhiều người qua lại. Nhưng trời rét quá, khách qua đường đều rào bước rất nhanh, chẳng ai đoái hoài đến lời chào hàng của em.

Suốt ngày em chẳng bán được gì cả và chẳng ai bố thí cho em chút đỉnh. Em bé đáng thương, bụng đói cật rét, vẫn lang thang trên đường. Bông tuyết bám đầy trên mái tóc dài xoã thành từng búp trên lưng em, em cũng không để ý.

Cửa sổ mọi nhà đều sáng rực ánh đèn và trong phố sức nức mùi ngỗng quay. Chả là đêm giao thừa mà! Em tưởng nhớ lại năm xưa, khi bà nội hiền hậu của em còn sống, em cũng được đón giao thừa ở nhà. Nhưng Thần Chết đã đến cướp bà em đi mất, gia sản tiêu

tán và gia đình em đã phải lìa ngôi nhà xinh xắn có dây trường xuân bao quanh, nơi em đã sống những ngày đầm ấm, để đến chui rúc trong một xó tối tăm, luôn luôn nghe những lời mắng nhiếc, chửi rủa.

Em ngồi nép trong một góc tường, giữa hai ngôi nhà, một cái xây lùì vào chút ít.

Em thu đôi chân vào người, nhưng mỗi lúc em càng thấy rét buốt hơn.

Tuy nhiên, em không thể nào về nhà nếu không bán được ít bao diêm, hay không ai bố thí cho một đồng xu nào đem về; nhất định là cha em sẽ đánh em.

Và lại ở nhà cũng rét thế thôi. Cha con em ở trên gác sát mái nhà, và mặc dầu đã nhét giẻ rách vào các kẽ hở lớn trên vách, gió vẫn thổi rít vào trong nhà. Lúc này đôi bàn tay em đã cứng đờ ra.

Chà! Giá quẹt một que diêm mà sưởi cho đỡ rét một chút nhỉ? Giá em có thể rút một que diêm ra quẹt vào tường mà hơ ngón tay nhỉ? Cuối cùng em đánh liều quẹt một que. Diêm bén lửa thật là nhạy. Ngọn lửa lúc đầu xanh lam, dần dần biến đi, trắng ra, rực hồng lên quanh que gỗ, sáng chói trông đến vui mắt.

Em hơ đôi tay trên que diêm sáng rực như than hồng. Chà! Ánh sáng kì diệu làm sao! Em tưởng chừng như đang ngồi trước một lò sưởi bằng sắt có những hình nổi bằng đồng bóng nhoáng. Trong lò, lửa cháy nom đến vui mắt và toả ra hơi nóng dịu dàng.

Thật là dễ chịu! Đôi bàn tay em hơ trên ngọn lửa; bên tay cầm diêm, ngón cái nóng bỏng lên. Chà! Khi tuyết phủ kín mặt đất, gió bắc thổi vun vút mà được ngồi hàng giờ như thế, trong đêm đông rét buốt, trước một lò sưởi, thì khoái biết bao!

Em vừa duỗi chân ra sưởi thì lửa vụt tắt, lò sưởi biến mất. Em ngồi đó, tay cầm que diêm đã tàn hắt. Em bần thần cả người và chợt nghĩ ra rằng cha em đã giao cho em đi bán diêm. Đêm nay về nhà thế nào cũng bị cha mắng.

Em quẹt que diêm thứ hai, diêm cháy và sáng rực lên. Bức tường như biến thành một tấm rèm bằng vải màu. Em nhìn thấu vào tận trong nhà. Bàn ăn đã dọn, khăn trải bàn trắng tinh, trên bàn toàn bát đĩa bằng sứ quý giá, và có cả một con ngỗng quay. Nhưng điều kì diệu nhất là ngỗng ta nhảy ra khỏi đĩa và mang cả dao ăn, nĩa cắm trên lưng, tiến về phía em bé.

Rồi... que diêm vụt tắt; trước mặt em chỉ còn là những bức tường dày đặc và lạnh lẽo.

Thực tế đã thay thế cho mộng tưởng; chẳng có bàn ăn thịnh soạn nào cả, mà chỉ có phố xá vắng teo, lạnh buốt, tuyết phủ trắng xoá, gió bắc vi vu và mấy người khách qua đường quần áo ấm áp vội vã đi đến những nơi hẹn hò, hoàn toàn lãnh đạm với cảnh nghèo khổ của em bé bán diêm.

Em quẹt que diêm thứ ba. Bỗng em thấy hiện ra một cây thông Noel. Cây này lớn và trang trí lộng lẫy hơn cây mà em đã được thấy năm ngoái qua cửa kính một nhà buôn giàu có. Hàng ngàn ngọn nến sáng rực, lấp lánh trên cành lá xanh tươi và rất nhiều bức tranh màu sắc rực rỡ như những bức bày trong các tủ hàng, hiện ra trước mắt em bé. Em với đôi tay về phía cây... nhưng diêm tắt. Tất cả những ngọn nến bay lên, bay lên mãi rồi biến thành những ngôi sao trên trời.



– Chắc hẳn có ai vừa chết, em bé tự nhủ, vì bà em, người hiền hậu độc nhất đối với em, đã chết từ lâu, trước đây thường nói rằng: “Khi có một vì sao đổi ngôi là có một linh hồn bay lên trời với Thượng đế”.

Em quẹt một que diêm nữa vào tường, một ánh sáng xanh toả ra xung quanh và em bé nhìn thấy rõ ràng bà em đang mỉm cười với em.

– Bà ơi! Em bé reo lên, cho cháu đi với! Cháu biết rằng diêm tắt thì bà cũng biến đi mất như lò sưởi, ngỗng quay và cây Noel ban nãy, nhưng xin bà đừng bỏ cháu ở nơi này; trước kia khi bà chưa về với Thượng đế chí nhân, bà cháu ta đã từng sung sướng biết bao! Đạo ấy bà đã từng nhủ cháu rằng nếu cháu ngoan ngoãn cháu sẽ được gặp lại bà; bà ơi! Cháu van bà, bà xin với Thượng đế chí nhân cho cháu về với bà. Chắc Người không từ chối đâu.

Que diêm tắt phụt, và ảo ảnh rực sáng trên khuôn mặt em bé cũng biết mất.

Thế là em quẹt tất cả những que diêm còn lại trong bao. Em muốn níu bà em lại! Diêm nối nhau chiếu sáng như giữa ban ngày. Chưa bao giờ em thấy bà em to lớn và đẹp lão như thế này. Bà cụ cầm lấy tay em, rồi hai bà cháu bay vút lên cao, cao mãi, chẳng còn đói rét, đau buồn nào đe dọa họ nữa. Họ đã về châu Thượng đế.

Sáng hôm sau, tuyết vẫn phủ kín mặt đất, nhưng mặt trời lên, trong sáng, chói chang trên bầu trời xanh nhạt. Mọi người vui vẻ ra khỏi nhà.

Trong buổi sáng lạnh lẽo ấy, ở một xó tường người ta thấy một em gái có đôi má hồng và đôi môi đang mỉm cười. Em đã chết vì giá rét trong đêm giao thừa.

Ngày mùng một đầu năm hiện lên trên thi thể em bé ngồi giữa những bao diêm, trong đó có một bao đã đốt hết nhẵn. Mọi người bảo nhau: “Chắc nó muốn sưởi cho ấm!”, nhưng chẳng ai biết những cái kì diệu em đã trông thấy, nhất là cảnh huy hoàng lúc hai bà cháu bay lên để đón lấy những niềm vui đầu năm.

(Andersen, *Truyện cổ Andersen*, Nguyễn Văn Hải, Vũ Minh Toàn dịch, NXB Văn hoá, Hà Nội, 1963)

Hướng dẫn đọc

1. Chỉ ra các yếu tố của truyện được thể hiện trong văn bản *Cô bé bán diêm* bằng cách hoàn thành bảng sau (kẻ vào vở):

Các yếu tố của truyện	Cô bé bán diêm
Đề tài	
Nhân vật	
Sự việc	
Chi tiết tiêu biểu	
Tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản	
Chủ đề	

2. Từ việc đọc các văn bản trên, em rút ra bài học kinh nghiệm gì khi đọc truyện ngắn?



VIẾT

KỂ LẠI MỘT TRẢI NGHIỆM CỦA BẢN THÂN

Em đã có kỹ năng viết bài văn kể lại trải nghiệm của bản thân ở bài 1 *Những trải nghiệm trong đời* (Ngữ văn 6, tập một). Với bài học này, em sẽ tiếp tục sử dụng những kỹ năng đó để kể lại một trải nghiệm có ý nghĩa đối với đời sống tâm hồn mình và học thêm cách thể hiện cảm xúc đối với sự việc được kể.

Yêu cầu đối với kiểu bài:

- Dùng ngôi thứ nhất để chia sẻ trải nghiệm của bản thân.
- Sắp xếp các sự việc theo trình tự hợp lý.
- Kết hợp kể, tả và thể hiện cảm xúc của người kể đối với sự việc.
- Nêu ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân.
- Bài viết đảm bảo bố cục:

Mở bài: giới thiệu được trải nghiệm.

Thân bài: trình bày diễn biến của sự việc và cảm xúc của bản thân đối với trải nghiệm.

Kết bài: nêu được ý nghĩa của trải nghiệm đối với người viết.

Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản

Trải nghiệm về một chuyến đi

Đã bao giờ bạn có dịp tạm rời xa cuộc sống náo nhiệt của đô thị để đắm mình trong vẻ đẹp thiên nhiên hoang sơ, yên bình? Trong chuyến đi đến bản Cát Cát (xã San Sả Hồ, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai), tôi đã có được một trải nghiệm như thế. Đối với tôi, đây là chuyến đi đáng nhớ.

Sáng hôm ấy, tôi cùng gia đình di chuyển từ trung tâm thị xã Sa Pa đến bản Cát Cát. Tôi vô cùng háo hức khi bố thông báo: "Con gái, con sắp đến với ngôi làng cổ được mệnh danh đẹp nhất núi rừng Tây Bắc". Phương tiện di chuyển thuận tiện nhất khi lên bản thường là xe máy vì đường đi nhỏ hẹp, dốc cao đầy sỏi đá. Bản Cát Cát chào đón tôi bằng biển tên khắc trên một tấm ván gỗ mỏng, đơn sơ. Mọi thứ thật lạ lẫm, thú vị! Đứng giữa bản, tôi đã nghe đâu đó tiếng nước đổ giữa không gian trong lành, xanh mát.

Đi men theo cây cầu Si, tôi thích thú ngắm nhìn thác Cát Cát tung bọt trắng xóa. Bản nhỏ này cũng là nơi hội tụ của ba dòng suối: suối Tiên Sa, suối Vàng, suối Bạc. Suối nước trong veo, chảy róc rách đem đến cho tôi cảm giác thư thái, dễ chịu. Thật là một bản nhạc êm dịu của thiên nhiên!

Một ngày ở Cát Cát, tôi không chỉ hòa mình vào thiên nhiên núi rừng mà còn được trải nghiệm cuộc sống đơn sơ, bình dị của đồng bào người Mông nơi đây. Dạo bộ trên con đường lát đá, ngắm nhìn những nếp nhà cổ, tham gia múa sạp cùng người dân địa phương, tôi đã có những khoảnh khắc đầy niềm vui, tiếng cười.

Bước ra về khi chiều lạnh, lòng tôi đầy nuối tiếc! Tôi vẫn thấy đâu đó những nếp nhà ven triền núi, thấp thoáng bóng những người đàn bà ngồi bên cửa dệt thổ cẩm. Tôi nhớ những ruộng bậc thang trồng lúa, ngô mướt xanh, trông như đồi núi khoác lên mình chiếc áo xanh nhiều tầng, nên thơ và trù phú. Tôi nhớ tiếng reo của tôi khi đứng trước thác nước trắng xóa: "Đẹp quá! Bố ơi! Năm sau nhà mình lại đến đây bố nhé!".

Chuyến đi là một trải nghiệm đặc biệt với tôi. Lần đầu tôi được đi đến một vùng đất mới với thiên nhiên tươi đẹp và con người thuần hậu. Tôi càng thêm yêu đất nước mình.

(Nhóm biên soạn)

Hãy nhớ lại đặc điểm bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân và trả lời những câu hỏi dưới đây:

1. Ngôi kể trong bài viết trên là ngôi thứ mấy?
2. Người viết chia sẻ trải nghiệm gì? Nêu những sự việc chính và chỉ ra trình tự của những sự việc ấy.
3. Người viết đã thể hiện cảm xúc bằng những câu văn, chi tiết nào? Từ đó cho biết, chúng ta có thể dùng những cách nào để thể hiện cảm xúc đối với sự việc được kể?
4. Những trải nghiệm đó có ý nghĩa như thế nào đối với tâm hồn của người viết?
5. Em học được điều gì từ cách kể về một trải nghiệm của bản thân?

Đề bài:

Viết một bài văn (khoảng 400 chữ) kể lại một trải nghiệm giúp tâm hồn em trở nên phong phú hơn.

Hướng dẫn quy trình viết

Dựa vào những hướng dẫn về quy trình viết đã học trong bài *Những trải nghiệm trong đời* để hoàn thành bài viết.

Để xác định đúng yêu cầu đề bài, em có thể hồi tưởng lại những hoạt động, kỉ niệm giúp tâm hồn em trở nên phong phú hơn. Ví dụ:

- Một chuyến đi đáng nhớ đến vùng đất mới.
- Một buổi biểu diễn nghệ thuật mà em tham dự.
- Một buổi tham quan, triển lãm nghệ thuật mà em ấn tượng.
- Một hoạt động xã hội, cộng đồng em tham gia.
- ...

Sau khi viết xong, em hãy dùng bảng kiểm dưới đây để tự chỉnh sửa bài viết.

Bảng kiểm bài viết kể lại một trải nghiệm của bản thân

Các phần của bài viết	Nội dung kiểm tra	Đạt/ Chưa đạt
Mở bài	Dùng ngôi thứ nhất để kể.	
	Giới thiệu sơ lược về trải nghiệm.	
	Dẫn dắt chuyển ý, gợi sự tò mò, hấp dẫn với người đọc.	
Thân bài	Trình bày hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.	
	Trích bày các sự việc theo trình tự hợp lí, rõ ràng.	
	Miêu tả chi tiết các sự việc.	
	Thể hiện cảm xúc của người viết đối với sự việc được kể.	
Kết bài	Nêu ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân	

Khi chỉnh sửa đoạn văn, em lưu ý cụ thể hóa cảm xúc của mình bằng cách trả lời câu hỏi: Tôi đã cảm nhận như thế nào về những sự việc được kể?



NÓI VÀ NGHE

KỂ LẠI MỘT TRẢI NGHIỆM ĐÁNG NHỚ ĐỐI VỚI BẢN THÂN

Hãy dựa vào những hướng dẫn về quy trình viết đã học trong bài *Những trải nghiệm trong đời* để hoàn thành bài nói.

Để bài nói thêm hấp dẫn, thuyết phục, em nên kết hợp bài nói với hình ảnh, bản nhạc, bài hát, clip, đồ vật,... gắn với trải nghiệm.

Trong vai trò người nói và người nghe, em hãy sử dụng bảng kiểm dưới đây để đánh giá bài nói của bạn, đồng thời tự đánh giá bài nói của mình:

Bảng kiểm kĩ năng kể lại một trải nghiệm

Nội dung kiểm tra	Đạt/ Chưa đạt
Câu chuyện có đủ ba phần: giới thiệu, nội dung và kết thúc.	
Câu chuyện kể về trải nghiệm của người nói.	
Câu chuyện được giới thiệu rõ ràng về (các) nhân vật, không gian, thời gian xảy ra.	
Câu chuyện được kể theo ngôi thứ nhất.	
Các sự việc được kể theo trình tự hợp lí.	
Kết hợp kể với miêu tả và biểu cảm.	
Trình bày suy nghĩ, bài học rút ra từ câu chuyện.	
Giọng kể to, rõ, mạch lạc, thể hiện cảm xúc phù hợp với nội dung câu chuyện.	
Người nói tự tin, nhìn vào người nghe khi kể, nét mặt, cử chỉ hợp lí.	
Sử dụng hình ảnh, âm nhạc, video clip, đồ vật,... khi kể.	

ÔN TẬP

1. Em đã đọc ba văn bản *Lăng quả thông*, *Con muốn làm một cái cây*, *Và tôi nhớ khói*.
Hãy điền thông tin vào mẫu phiếu học tập sau (kẻ vào vở):

Bảng tóm tắt nội dung chính của văn bản

Văn bản	Nội dung chính
<i>Lăng quả thông</i>	
<i>Con muốn làm một cái cây</i>	
<i>Và tôi nhớ khói</i>	

2. Ghi vào sổ tay những điều em làm mỗi ngày để nuôi dưỡng tâm hồn với những cảm xúc tích cực.

Ngày tháng	Điều em làm	Cảm xúc của em
2-3-2020	Cùng mẹ trồng một cây hoa trong vườn và tưới nước cho cây.	Vui vẻ, thấy yêu cây, yêu hoa.

3. Dựa vào phiếu học tập sau, ghi lại những câu trả lời của em về câu hỏi lớn được đặt ra ở đầu bài học (làm vào vở):

Câu hỏi lớn	Câu trả lời của em
Việc nuôi dưỡng một đời sống tâm hồn phong phú có ý nghĩa như thế nào đối với chúng ta?	Một là ...
	Hai là ...
	Ba là ...
	...

Yêu cầu cần đạt

- Yêu quý, trân trọng thiên nhiên, tạo vật và sự sống của muôn loài.
- Nhận biết được tác dụng của một số yếu tố trong văn bản thông tin.
- Nhận biết được cách triển khai văn bản thông tin theo trật tự thời gian và theo quan hệ nhân quả.
- Nhận biết được các chi tiết trong văn bản; chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản.
- Tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong văn bản.
- Chỉ ra được những vấn đề đặt ra trong văn bản có liên quan đến suy nghĩ và hành động của bản thân.
- Nhận biết dấu chấm phẩy, các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ và công dụng của chúng.
- Bước đầu biết viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện.
- Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác.

Hành tinh của chúng ta có muôn vàn điều kì diệu: sự sống, đất, nước, không khí, núi rừng, đại dương,... Thế nhưng không phải ai cũng biết trân trọng, giữ gìn món quà mà Mẹ Thiên nhiên đã ban tặng chúng ta. Vậy, cần phải làm gì để bảo vệ thiên nhiên? Đó là câu hỏi lớn mà mỗi người đều cần tìm lời giải đáp.

Giữ gìn những báu vật mà Mẹ Thiên Nhiên ban tặng có ý nghĩa như thế nào đối với chúng ta?

Các văn bản thông tin trong bài học này sẽ giúp em hiểu được mối quan hệ mật thiết giữa con người với thiên nhiên và thêm trân trọng thiên nhiên.





KIẾN THỨC NGỮ VĂN

Tri thức đọc hiểu

Văn bản thông tin là văn bản có mục đích chuyển tải thông tin một cách tin cậy, xác thực.

Sapo là đoạn văn ngắn nằm ngay dưới nhan đề văn bản nhằm giới thiệu tóm tắt nội dung bài viết và tạo sự lôi cuốn đối với người đọc.

Nhan đề là tên của văn bản thể hiện nội dung chính của văn bản.

Đề mục là tên của một chương, mục, hoặc một phần của văn bản. Đề mục giúp cho bố cục văn bản mạch lạc và dễ tiếp nhận. Dưới mỗi đề mục là một hoặc một vài đoạn văn tạo thành bộ phận của toàn văn bản.

Tri thức tiếng Việt

Dấu chấm phẩy

Dấu chấm phẩy là dấu câu được dùng để:

- Đánh dấu ranh giới giữa các vế của một câu ghép có cấu tạo phức tạp;
- Đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận trong một phép liệt kê phức tạp.

Nếu có thể làm một chuyến du lịch trở về thăm Trái Đất cách nay 140 triệu năm, bạn sẽ thấy vô số các loài tảo, bọt biển, rêu, nấm, sâu, bọ, tôm cua; chiêm ngưỡng cảnh tượng đa sắc của hoa, của những cánh bướm; nghe thấy tiếng vo ve của ong, tiếng hót du dương của chim; sững sốt trước những con khủng long khổng lồ và các loài thần lằn tiền sử khác.

Ví dụ: Trong câu trên, tác giả đã liệt kê một chuỗi hình ảnh của Trái Đất cách nay 140 triệu năm và sử dụng hai dấu chấm phẩy để phân định ranh giới giữa các hình ảnh.

Phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ

• *Phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ* là các hình ảnh, sơ đồ, số liệu,... được sử dụng trong văn bản. Phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ được sử dụng nhằm mục đích bổ sung thông tin để làm rõ và tăng tính thuyết phục cho nội dung văn bản, giúp người đọc tiếp nhận thông tin một cách trực quan và dễ dàng hơn.

Ví dụ: Những hình ảnh trong văn bản Động Phong Nha – quà tặng của thiên nhiên giúp người đọc thấy rõ vẻ đẹp của động một cách trực quan.

THIÊN NHIÊN – MẸ CỦA MUÔN LOÀI



Chuẩn bị đọc

Em cảm nhận thế nào về thiên nhiên quanh em? Vì sao Trái Đất – người Mẹ Thiên Nhiên của chúng ta được mệnh danh là “hành tinh xanh”?



Trải nghiệm cùng văn bản

Trái Đất – một hành tinh trong Hệ Mặt Trời là nơi sự sống đã được đánh thức. Người Mẹ Thiên Nhiên ấy đã kiến tạo và nuôi dưỡng sự sống trong hàng triệu triệu năm, trong đó có cả sự sống của loài người.

1. Trái Đất – hành tinh xanh

Mặt Trời nằm cách Trái Đất của chúng ta 8 phút ánh sáng (tương đương 150 triệu km), là tinh tú cho sự sống của muôn loài. Bằng cách cung cấp ánh sáng, nhiệt độ và năng lượng, Mặt Trời đã duy trì sự sống trên hành tinh chúng ta và là ngôi sao duy nhất ảnh hưởng thực sự đến cuộc sống hằng ngày của con người và muôn loài. Trái Đất là hành tinh xanh, nơi nương thân của chúng ta và muôn loài khác trong không gian mênh mông bao la của vũ trụ. Theo các nghiên cứu khoa học, cho đến thời điểm hiện nay, trong các hành tinh thuộc Hệ Mặt Trời, chỉ duy nhất Trái Đất là có sự sống. Trái Đất là một hành tinh sống động, vì những hoạt động địa chất không ngừng của nó đã đánh thức và nuôi dưỡng sự sống. Những thay đổi của nó khiến cho các sinh vật thích nghi để sống sót và thúc đẩy sự phát triển, tiến hoá của muôn loài. Trái Đất có ba phần tư bề mặt là nước. Nhờ nước ở các đại dương, Trái Đất trở thành hành tinh duy nhất trong Hệ Mặt Trời có màu xanh hiền dịu, là nơi trú ngụ duy nhất của sự sống có ý thức – con người.

2. Mẹ nuôi dưỡng muôn loài

Nếu có thể làm một chuyến du lịch trở về thăm Trái Đất cách nay 140 triệu năm, bạn sẽ thấy vô số các loài tảo, bọt biển, rêu, nấm, sâu, bọ, tôm, cua; chiêm ngưỡng cảnh tượng đa sắc của hoa, của những cánh bướm; nghe thấy tiếng vo ve của ong, tiếng hót du dương của chim; sững sờ trước những con khủng long khổng lồ và các loài thần lằn tiền sử khác. Cách nay khoảng 6 triệu năm, tiền thân của loài người xuất hiện, nhưng những người tinh khôn đầu tiên chỉ mới xuất hiện cách đây khoảng 30 000 đến 40 000 năm. Lịch sử sự sống từ đó bắt đầu tăng tốc, tiến hoá nhanh chóng.

Những sự thay đổi của Trái Đất dù bên trong (sự thay đổi địa chất, núi lửa phun trào,...) hay bên ngoài (thiên thạch va chạm), dù dần dần hay bất chợt, có thể khiến cho nhiều loài sinh vật biến mất, nhưng cũng khiến cho nhiều loài sinh vật thích nghi, tiến hoá và sinh sôi liên tục. Trái Đất đã cho chúng ta và muôn loài môi trường sống: những

cánh rừng rậm bạt ngàn, những cánh đồng cỏ xanh mướt, những dòng sông trong xanh thơ mộng, những núi non hùng vĩ, những đại dương bao la huyền bí,... Dù là loài người – sự sống có ý thức, hay bất kì hình thái sự sống nào khác trên Trái Đất, tất cả đều được Mẹ Thiên Nhiên nuôi dưỡng trong hàng triệu triệu năm với sự bao dung và lòng kiên nhẫn vô hạn.

(Theo Trịnh Xuân Thuận, *Nguồn gốc – nỗi hoài niệm về những thuở ban đầu*, Phạm Văn Thiều – Ngô Vũ dịch, NXB Trẻ, 2006)

★ Suy ngẫm và phản hồi

1. Trong đoạn 1, những chi tiết nào cho biết Trái Đất là hành tinh có sự sống đa dạng và phong phú?
2. Hãy điền vào bảng sau những chi tiết trong đoạn 2 thể hiện sự tiến hoá của sự sống trên Trái Đất theo thời gian (làm vào vở):

Mốc thời gian	Các chi tiết
Cách nay 140 triệu năm	
Cách nay khoảng 6 triệu năm	
Cách nay khoảng 30 000 đến 40 000 năm	

3. Cách trình bày chữ viết trong nhan đề, sapo và các đề mục có gì khác với các đoạn khác trong văn bản? Nêu tác dụng của cách trình bày đó.
4. Các hình ảnh, số liệu trong bài này có tác dụng gì đối với việc thể hiện nội dung văn bản?
5. Tại sao thiên nhiên lại được xem là “Mẹ nuôi dưỡng muôn loài”?
6. Chúng ta cần làm gì để giữ cho Trái Đất mãi là “hành tinh xanh”?



Trịnh Xuân Thuận, sinh năm 1948, tại Hà Nội. Từ năm 1976, ông là Giáo sư ngành Vật lý thiên văn tại Đại học Virginia (Mỹ), Giáo sư thỉnh giảng tại Viện Đại học Paris VII (Université Paris VII - Diderot).

Các tác phẩm của ông đều được viết bằng tiếng Pháp, đã dịch sang tiếng Việt và xuất bản tại Việt Nam: *Giai điệu bí ẩn* (La Mélodie secrète), Phạm Văn Thiều dịch, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2000; *Hỗn độn và hài hoà* (Le Chaos et l'Harmonie), Phạm Văn Thiều và Nguyễn Thanh Dương dịch, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2003;...

VĂN BẢN 2

ĐỘNG PHONG NHA – QUÀ TẶNG CỦA THIÊN NHIÊN



Chuẩn bị đọc

1. Em đã từng được ngắm nhìn một cảnh đẹp thiên nhiên nào đó khiến mình nhớ mãi chưa? Hãy chia sẻ với bạn về những cảm nhận của em.
2. Em biết gì về động Phong Nha? Dựa vào nhan đề, em thử suy đoán nội dung của văn bản.



Trải nghiệm cùng văn bản

Động Phong Nha là danh thắng tiêu biểu nhất của hệ thống hang động thuộc quần thể danh thắng Phong Nha – Kẻ Bàng¹. Kì quan² này xứng đáng được các nhà thám hiểm bình chọn là một trong những “hang động dài nhất và đẹp nhất thế giới”.

Kì quan mời gọi...

[1] Vườn Quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng có tổng diện tích rộng tới 200 000 ha, nằm trên địa phận huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, cách thành phố Đồng Hới khoảng 50 km về phía tây bắc. Đặc trưng của khu vườn quốc gia mệnh mông này là những kiến tạo đá vôi hàng triệu năm tuổi, các loại hang động, sông ngầm và hệ động, thực vật quý hiếm nằm trong *Sách Đỏ*³ Việt Nam và thế giới.



Sông ngầm, bãi cát và bãi đá trong động

¹ Phong Nha – Kẻ Bàng: quần thể danh lam thắng cảnh, hang động ở tỉnh Quảng Bình.

² Kì quan: công trình kiến trúc hoặc cảnh vật đẹp đến mức kì lạ, hiếm thấy.

³ Sách Đỏ: tài liệu nhằm theo dõi, cảnh báo về nguy cơ tuyệt chủng của động vật, thực vật quý hiếm.

[2] Vị trí của Phong Nha rất thuận lợi cho du khách tham quan vì từ miền Bắc vào hay từ miền Nam ra đều phải đi qua huyện Bố Trạch. Từ thành phố Đồng Hới đến ngã ba Hoàn Lão, rẽ theo đường tỉnh lộ số 2 chạy theo hướng tây bắc. Đi tiếp 16 km sẽ tới bờ sông Son, xuống thuyền để tới Phong Nha. Sóng dập dềnh, cảnh vật đôi bờ lặng ngắt như tờ, lác đác những nếp nhà đơn sơ của dân làng, vài con trâu tha thẩn gặm cỏ. Gió sông thổi mơn man. Cảnh quê đẹp như tranh vẽ.

Hang nước và hang khô

[3] Hang động Phong Nha có hai phần: hang nước và hang khô.

Du khách gặp hang nước với dòng sông ngầm¹ ngay khi thuyền vào cửa hang.

Hang khô nằm ở độ cao 200m, theo các nhà địa lí học, từ xa xưa dòng sông ngầm đã cạn nước, chỉ còn lại những vòm đá trắng và cột đá xanh ngọc bích.

Thông tin từ các nhà thám hiểm

[4] Theo sử sách thì người nước ngoài đến Phong Nha khá sớm, từ cuối thế kỉ thứ XIX. Nhưng Phong Nha được biết đến chủ yếu là sau bốn chuyến thám hiểm của Hội Hang động Hoàng gia Anh và các nhà khoa học Việt Nam từ năm 1990 đến năm 1997. Từ đó, người ta biết rằng động dài 7 729m, có 14 hang, có

Theo dõi

Dựa vào yếu tố nào để phân biệt hang nước với hang khô trong động Phong Nha?

Theo dõi

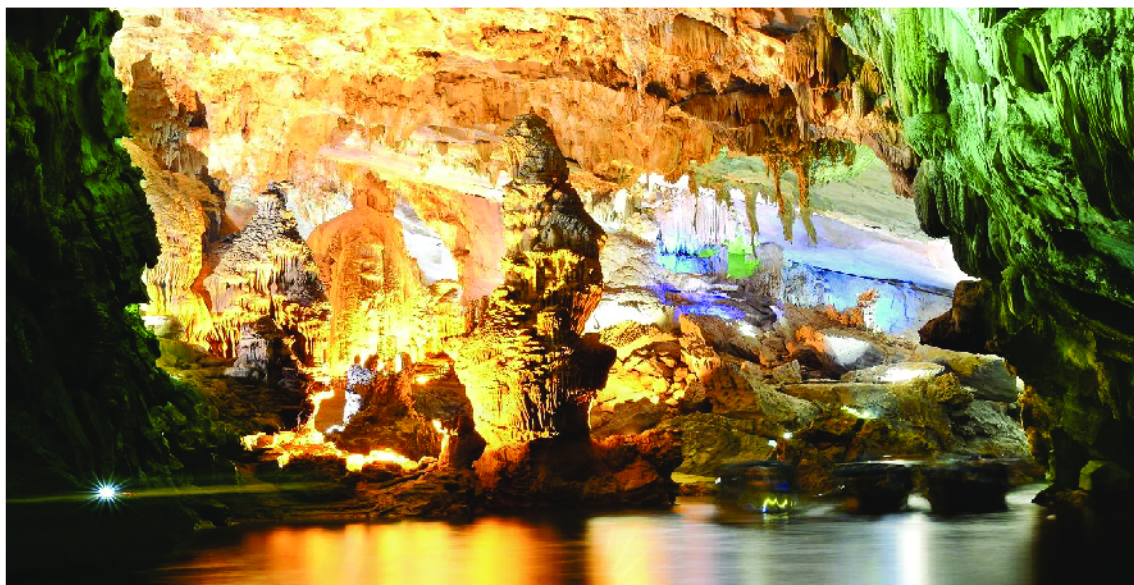
Thạch nhũ và măng đá trong động khác nhau thế nào?



Một góc hang khô

¹ Sông ngầm: dòng sông chảy ngầm trong lòng hang động Phong Nha.

dòng sông ngầm dài 13 969m. Các thạch nhũ¹ trong động Phong Nha trải qua hàng triệu năm kiến tạo, có các hình thù lạ mắt. Nước mưa rơi xuống đáy hang, kết canxi tạo ra măng đá² với những hình thù rất sinh động. Với trí tưởng tượng của mình, du khách có thể tìm thấy trong hang vô số những hình hài kì thú hoặc quen thuộc: sư tử, mái tóc tiên, ngai vàng và hoàng đế,...



Thạch nhũ và cảnh tượng nơi được mệnh danh là “Hang Cung Đình”

Vẻ đẹp độc đáo, mê hoặc lòng người

[5] Động Phong Nha được Hội Hang động Hoàng gia Anh xếp hạng có bảy cái nhất: cửa hang cao và rộng nhất, sông ngầm xuyên núi dài nhất, bãi cát và bãi đá ngầm đẹp nhất, hồ nước ngầm đẹp nhất, hang khô rộng và đẹp nhất, hang nước dài nhất, hệ thạch nhũ tráng lệ và kì ảo nhất.

[6] Dạo bước trong lòng Phong Nha, du khách không thể không choáng ngợp³ trước sự vĩ đại của trời đất. Những phiến đá, măng đá, nhũ đá, sông ngầm muôn hình muôn vẻ lung linh, kì vĩ. Dường như Phong Nha là nơi để trí tưởng tượng du khách được thăng hoa tuyệt đỉnh, nơi thiên nhiên hội tụ nhiều vẻ đẹp hoàn mĩ để ban tặng con người.

(Theo Trần Hoàng, *Sổ tay địa danh du lịch các tỉnh Trung Trung Bộ*, NXB Giáo dục, 1998; <https://mytour.vn/location/228-dong-phong-nha.html> và <https://phongnhaexplorer.com/phong-nha/dong-phong-nha-4.html>. Nhan đề văn bản do người biên soạn đặt.)

¹ *Thạch nhũ*: nhũ đá được hình thành do cặn của nước kết canxi nhỏ giọt đọng lại trải qua hàng trăm, nghìn năm, treo trên trần hay tường của các hang động.

² *Măng đá*: một dạng trầm tích hang động phát triển từ nền hang động đá vôi, có hình măng, nón thấp nhỏ.

³ *Choáng ngợp*: ngợp đến mức choáng váng.



Suy ngẫm và phản hồi

- Đoạn văn nào trong văn bản trên là sapo?
- Văn bản trên có mấy đề mục? Đó là những đề mục nào?
- Trong văn bản thông tin, việc sắp xếp các nội dung thường theo trật tự thời gian hoặc trật tự nhân quả. Hãy cho biết nội dung thông tin trong đoạn văn sau được sắp xếp theo trật tự nào:

Theo sử sách thì người nước ngoài đến Phong Nha khá sớm, từ cuối thế kỉ thứ XIX. Nhưng Phong Nha được biết đến chủ yếu là sau bốn chuyến thám hiểm của Hội Hang động Hoàng gia Anh và các nhà khoa học Việt Nam từ năm 1990 đến năm 1997.

- Hãy tóm tắt sáu đoạn của văn bản trên thành sáu câu, sao cho khi ghép các câu ấy lại ta có một bản tóm tắt nội dung cơ bản. Sau đó, viết các câu tóm tắt vào bảng được kẻ trong vở theo mẫu dưới đây:

Các đoạn	Nội dung
Đoạn [1]	
Đoạn [2]	Đường đến thăm động Phong Nha rất thuận tiện và thơ mộng.
Đoạn [3]	
Đoạn [4]	
Đoạn [5]	
Đoạn [6]	

- Văn bản thông tin thường sử dụng các số liệu hoặc trích dẫn cụ thể, chính xác nhằm mang lại một ý nghĩa nào đó. Hãy nêu ý nghĩa của:
 - Những con số được sử dụng trong đoạn [4];
 - Việc trích dẫn ý kiến xếp hạng của Hội Hang động Hoàng gia Anh trong đoạn [5].
- Theo em, các hình ảnh có tác dụng như thế nào đối với việc truyền tải thông tin trong văn bản trên?
- Chỉ ra một số dấu hiệu giúp em nhận biết *Động Phong Nha – quà tặng của thiên nhiên* là một văn bản thông tin.

GHỊ TRONG VƯỜN

Ngọn cây nào cũng khao khát vươn cao
để chiếm lĩnh trời xanh và ánh sáng
trúc vươn lên bằng thân mình mọc thẳng
dây bí, dây bìm phải tìm trụ mà leo...

Có thứ cây chăm tưới vẫn uột èo
có cây dại lại bời bời xanh tốt
có thứ quả ngỡ là ngọt xớt
nhưng chạm môi là trúng độc chết người

Con bướm vàng như đoá nắng ngược xuôi
ngỡ bướm siêng năng, ai dè lười biếng
chú ong nâu rúc đầu trong hoa tím
tưởng ngủ vui, đâu biết nó say mê...

Chạm mầm non mà đau buốt tái tê
ai ngờ róm cũng xanh màu của lá
nhưng bạn hơi nắm bạc hà, diếp cá
sẽ đẩy lui cơn sốt rung giương

Trong vườn chiều thấy bao chuyện buồn thương
đôi bướm đang yêu bỗng sa vào bẫy nhện
con chuồn đỏ làm mồi cho kiến
ai bước vô tình giẫm nát một đời hoa

Trong vườn chiều ta bỗng thấy Mẹ ta
từ thiên cổ hiện về trách móc
sao các con để vườn đầy cỏ mọc
để róm để cây trái độc chen vào?

Mẹ trách ta
ta chỉ biết ghen ngào...

Đặng Bá Tiến
(In trong tập *Hồn cầm hương*, NXB Hội Nhà văn, 2017)



Suy ngẫm và phản hồi

1. Theo em, từ “Mẹ” (viết hoa) trong bài thơ trên là để chỉ mẹ của nhân vật “ta” hay là để chỉ một người mẹ nào khác?
2. Tìm một số chi tiết thể hiện cuộc sống bình yên của các loài vật trong vườn đang bị đe dọa.
3. Chúng ta có thể làm gì để thiên nhiên mãi là ngôi nhà chung của muôn loài?

THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT

1. Hãy tìm dấu chấm phẩy trong đoạn trích sau và nêu công dụng của nó:

Năm 1972, Đại hội đồng Liên hiệp quốc quyết định chọn ngày 5 tháng 6 hằng năm là Ngày Môi trường thế giới. Mục đích của Ngày Môi trường thế giới là giúp mọi người nhận ra tầm quan trọng của môi trường và khuyến khích các hành động bảo vệ môi trường. Trong ngày này, rất nhiều hoạt động diễn ra: kí kết các hiệp ước về bảo vệ môi trường; diễu hành kêu gọi bảo vệ môi trường; trồng cây xanh; triển lãm tranh, ảnh về môi trường; thi tìm hiểu về môi trường; khuyến khích tái chế rác thải.

(Ngày Môi trường thế giới và hành động của tuổi trẻ, nhóm biên soạn tổng hợp từ báo Tuổi trẻ, Nhân dân, trang web của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

2. Có thể thay dấu phẩy trong đoạn văn dưới đây bằng dấu chấm phẩy được không? Vì sao?

Trái Đất đã cho chúng ta và muôn loài môi trường sống: những cánh rừng rậm bạt ngàn, những cánh đồng cỏ xanh mướt, những dòng sông trong xanh thơ mộng, những núi non hùng vĩ, những đại dương bao la huyền bí,...

(Theo Trịnh Xuân Thuận, Nguồn gốc – nỗi hoài niệm về những thuở ban đầu, Phạm Văn Thiều – Ngô Vũ dịch, NXB Trẻ, 2006)

3. Em hãy đọc lại các văn bản *Thiên nhiên – Mẹ của muôn loài* và *Động Phong Nha – quà tặng của thiên nhiên* và trả lời các câu hỏi sau:
 - a. Các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ nào đã được sử dụng?
 - b. Chọn một số hình ảnh được dùng trong hai văn bản trên và nhận xét ý nghĩa của các hình ảnh đó.



Viết ngắn

Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 150 đến 200 chữ) giới thiệu về một cảnh thiên nhiên mà em yêu thích, trong đó có sử dụng dấu chấm phẩy.

ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI

NGÀY MÔI TRƯỜNG THẾ GIỚI VÀ HÀNH ĐỘNG CỦA TUỔI TRẺ

Ngày Môi trường thế giới (World Environment Day) ra đời như một lời cảnh tỉnh: mọi hành động của chúng ta, dù nhỏ nhất, đều tác động đến môi trường và sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của chính chúng ta. Hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, các bạn trẻ Việt Nam đã có những hành động tích cực để nâng cao nhận thức về vấn đề môi trường, góp phần thay đổi hành vi, lối sống để bảo vệ môi trường, hướng đến lối sống xanh.

1. Ngày Môi trường thế giới



Khí thải tuôn ra từ một nhà máy thép (Ảnh: AFP/TTXVN)

Năm 1972, Đại hội đồng Liên hiệp quốc¹ quyết định chọn ngày 5 tháng 6 hằng năm là Ngày Môi trường thế giới. Mục đích của Ngày Môi trường thế giới là giúp mọi người nhận ra tầm quan trọng của môi trường và khuyến khích các hành động bảo vệ môi trường. Trong ngày này, rất nhiều hoạt động diễn ra: kí kết các hiệp ước về bảo vệ môi trường; diễu hành kêu gọi bảo vệ môi trường; trồng cây xanh; triển lãm tranh, ảnh về môi trường; thi tìm hiểu về môi trường; khuyến khích tái chế rác thải.

¹ Đại hội đồng Liên hiệp quốc: một cơ quan của Liên hiệp quốc, có chức năng bàn bạc, xem xét, khuyến nghị về nhiều lĩnh vực của thế giới như: kinh tế, xã hội, văn hoá, giáo dục, y tế, quốc phòng và an ninh,...

Một số chủ đề *Ngày Môi trường thế giới* trong những năm gần đây:

- Đa dạng loài – Một hành tinh – Một tương lai (2010);
- Rừng: Thiên nhiên trong bạn (2011);
- Kinh tế xanh: Bạn có ở trong đó? (2012);
- Hãy nghĩ kỹ trước khi sử dụng thực phẩm (2013);
- Hãy lên tiếng, cùng ngăn chặn nước biển dâng (2014);
- 7 tỉ giấc mơ – Một hành tinh – Sử dụng cẩn thận (2015);
- Đấu tranh chống lại việc buôn bán bất hợp pháp động vật hoang dã (2016);
- Kết nối Con người với Thiên nhiên – Trong thành phố và trên đất liền, từ các cực đến xích đạo (2017);
- Giải quyết ô nhiễm nhựa và ni lông (2018);
- Ô nhiễm không khí và hành động của chúng ta (2019).

2. Những tiếng kêu cứu từ môi trường

Đã hơn 45 năm *Ngày Môi trường thế giới* ra đời và đánh động ý thức người dân toàn cầu về vấn đề môi trường, thế nhưng thế giới vẫn chứng kiến hình ảnh Mẹ Thiên Nhiên chìm trong ô nhiễm: ô nhiễm không khí, ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm đất đai,...

Không khí tại nhiều nơi trên thế giới đang bị ô nhiễm nghiêm trọng. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến ô nhiễm không khí như: khí thải từ các nhà máy và các phương tiện chạy bằng xăng; đốt rừng, đốt rơm rạ; nấu nướng bằng than, củi;... Theo thống kê của Tổ chức Y tế thế giới (WHO), ô nhiễm không khí khiến cho khoảng 7 triệu người chết mỗi năm vì mắc các bệnh liên quan đến tuần hoàn và hô hấp.

Theo ước tính, hiện có khoảng 8,8 triệu tấn rác được thải vào đại dương hằng năm. Và mỗi năm có hơn 1 000 con rùa biển bỏ mạng vì mắc vào những tấm lưới đánh cá bị bỏ đi và những rác thải khác trong lòng đại dương. Hiện tại có hơn 26 500 loài vật đang đứng trước nguy cơ tuyệt chủng do nạn săn bắt và môi trường sống bị phá hủy.

3. Hành động vì một hành tinh xanh

Cũng như nhiều nước trên thế giới, Việt Nam đang đối mặt với nhiều vấn đề do ô nhiễm môi trường gây ra. Hiểu được điều này, nhiều bạn trẻ đã tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường như: vẽ tranh, làm thơ kêu gọi bảo vệ môi trường; tham gia vào các hoạt động như *Thử thách 7 ngày sống xanh*, *Ngày chủ nhật xanh*, *Biển bãi rác thành vườn hoa*, *Ngày hội tái chế*, *Đổi giấy lấy cây*, *Thách thức để thay đổi*,... Những hoạt động này

hướng đến việc nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi để bảo vệ môi trường sống và kêu gọi “lối sống xanh”, sống gần gũi, thân thiện với môi trường.

Các hoạt động phong phú, ý nghĩa của các bạn trẻ đã lan toả tình yêu môi trường, khơi dậy tinh thần trách nhiệm và hành động của tuổi trẻ trong việc bảo vệ môi trường.

(Nhóm biên soạn, tổng hợp từ báo *Tuổi trẻ, Nhân dân*, trang web của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Hướng dẫn đọc

Em hãy chỉ ra các đặc điểm của văn bản thông tin (sapo, đề mục, hình ảnh) được thể hiện trong văn bản *Ngày Môi trường thế giới và hành động của tuổi trẻ*.



VIẾT

VIẾT VĂN BẢN THUYẾT MINH THUẬT LẠI MỘT SỰ KIỆN

Cuộc sống quanh ta hằng ngày diễn ra biết bao sự kiện đáng quan tâm. Nhưng vì nhiều lí do, rất nhiều sự kiện chúng ta không được tham gia hoặc chứng kiến. Kiểu bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện sẽ giúp người viết chia sẻ với người đọc các thông tin và diễn biến của sự kiện mà mình đã tham gia hoặc chứng kiến.

Thuyết minh thuật lại một sự kiện là kiểu bài người viết dùng lời văn và một số phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ để thuật lại một sự kiện theo đúng diễn biến trong thực tế nhằm giúp người đọc, người nghe nắm được diễn biến của sự kiện và những thông tin liên quan đến sự kiện ấy.

Yêu cầu đối với kiểu bài:

- Giới thiệu được sự kiện, thời gian và địa điểm diễn ra sự kiện.
- Thuật lại đủ các hoạt động chính của sự kiện theo một trình tự hợp lí.
- Sử dụng thông tin chính xác, tin cậy trong khi thuật lại sự kiện.
- Đưa ra được nhận xét, đánh giá, hoặc cảm nhận của người viết về sự kiện.
- Bài văn đảm bảo bố cục:

Mở bài: giới thiệu sự kiện cần thuyết minh thuật lại.

Thân bài: thuyết minh thuật lại sự kiện theo một trình tự hợp lí.

Kết bài: bài phát biểu cảm nhận hoặc đánh giá về sự kiện.

Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản

Thuyết minh thuật lại sự kiện Hội khoẻ Phù Đổng của trường em

Mở bài

Sáng nay^(*), thứ Năm, ngày 29-11-2020, Hội khoẻ Phù Đổng của trường em đã khai mạc trong khuôn viên của trường.⁽¹⁾

Sân trường hôm nay rợp bóng cờ. Trên lễ đài, có một tấm phong lớn màu xanh nhạt, nổi bật hàng chữ "Hội khoẻ Phù Đổng Trường THCS... TP ... năm học 2020 – 2021". Cạnh đó, một tháp đuốc đã được dựng lên chờ đón được truyền ngọn lửa mang tên người anh hùng làng Phù Đổng.^(2a)

Buổi lễ bắt đầu^(*) lúc 8 giờ sáng. Tiếp theo^(*) phần nghi thức và lời khai mạc của thầy Hiệu trưởng là lễ rước đuốc, thả lửa truyền thống. Một tốp tám vận động viên nam nữ, quần áo thể thao màu trắng, hai tay giương cao những lá cờ lớn tiến về lễ đài. Dẫn đầu là một nam vận động viên lớp 9A thân hình vạm vỡ, vận đồng phục thể thao màu trắng gắn phù hiệu của trường, tay giương cao ngọn đuốc rực đỏ tiến về phía tháp đuốc. Cạnh tháp, thầy Hiệu trưởng đã chờ sẵn. Thấy đón lấy ngọn đuốc châm lên ngọn tháp. Ngọn lửa hồng bùng cháy trong tràng pháo tay vang động.^(2b)

Thân bài

Bài "Hành khúc Hội khoẻ Phù Đổng" vang lên từ những chiếc loa có công suất lớn làm nhạc nền cho màn diễu hành của các đoàn vận động viên thuộc bốn khối lớp trong trường. Bắt đầu là cuộc diễu hành của các vận động viên khối lớp 9. Tiếp đến là vận động viên khối lớp 8. Cuối cùng là vận động viên khối lớp 7 và lớp 6. Thành tích học tập, thi đấu thể thao, phong trào rèn luyện thân thể của mỗi khối lớp trong năm học qua được Ban tổ chức Hội khoẻ giới thiệu một cách trân trọng khi khối lớp ấy diễu hành qua lễ đài, làm cho không khí lễ hội thêm sôi nổi, khoẻ khoắn. Trong Hội khoẻ Phù Đổng của học sinh toàn thành phố năm học qua, đoàn vận động viên của trường đã giành được 10 huy chương (3 huy chương vàng, 4 huy chương bạc và 3 huy chương đồng). Đáng chú ý là nhiều anh chị đồng thời cũng đạt được thứ hạng cao trong kì thi học sinh giỏi các môn học cấp thành phố.^(2c) Theo Ban tổ chức, tổng số học sinh bốn khối lớp tham gia các hoạt động và thi đấu trong Hội khoẻ năm nay khoảng 400 người, tăng 15% so với năm qua.^(*)

Sau màn diễu hành là một chương trình đồng diễn thể dục hoành tráng với các tiết mục xếp hình cờ đỏ sao vàng, xếp chữ HKPD (Hội khoẻ Phù Đổng) và nhiều tiết mục thể dục nhịp điệu đầy ấn tượng.^(2d)

10 giờ 30, lễ khai mạc kết thúc. Ngay sau đó^(*), vận động viên các lớp bước vào thi đấu các môn kéo co, đẩy gậy, nhảy bao bố,... Theo kế hoạch, buổi chiều sẽ tiếp tục thi đấu các môn điền kinh, bóng chuyền nam, nữ, cầu lông, cầu mây,...^(2d)

Kết bài

Lễ khai mạc Hội khoẻ Phù Đổng trường em năm nay thật vui vẻ, tưng bừng. Hình ảnh ngọn lửa truyền thống bùng bùng trên giá đuốc, đoàn người diễu hành trên nền nhạc "Hành khúc Hội khoẻ Phù Đổng" trong buổi lễ này có lẽ sẽ mãi in sâu trong tâm trí em.⁽³⁾

1. Người viết dùng ngôi thứ nhất giới thiệu (tên sự kiện, thời gian, địa điểm diễn ra sự kiện).

2. Người viết thuật lại sự kiện.

(2a). Khung cảnh, cách bài trí nơi diễn ra sự kiện.

(*) Các cụm từ chỉ thời điểm, thời gian gắn với diễn biến của sự kiện.

(**) Cung cấp số liệu cụ thể chính xác về sự kiện.

(2b, c, d, đ) Diễn biến theo trình tự thời gian và các thông tin về sự kiện.

3. Người viết phát biểu cảm nhận, đánh giá về sự kiện.



Màn xếp chữ "Hội khoẻ Phù Đổng" trong lễ khai mạc Hội khoẻ Phù Đổng năm học 2018 – 2019 tại trường THCS Lê Lợi, Hải An thành phố Hải Phòng (Ảnh do Ban giám hiệu nhà trường cung cấp)

Từ bài viết trên, em hãy xác định các đặc điểm của loại văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện bằng cách trả lời các câu hỏi sau:

1. Các thông tin về tên sự kiện, thời gian và địa điểm được giới thiệu như thế nào trong bài viết?
2. Người viết đã thuật lại những hoạt động nào của sự kiện? Nhận xét về cách sắp xếp các hoạt động.
3. Khi thuật lại sự kiện, người viết đã đưa ra những thông tin cụ thể nào?
4. Người viết nêu cảm nhận hoặc nhận xét, đánh giá gì về sự kiện?

Đề bài:

Viết bài văn (khoảng 400 chữ) thuyết minh thuật lại một sự kiện (lễ hội) mà em từng tham dự hoặc chứng kiến.

Hướng dẫn quy trình viết

Để có được bài viết tốt, em cần thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Chuẩn bị trước khi viết

Xác định đề tài

Trước khi viết, em cần trả lời các câu hỏi:

Văn bản này viết nhằm **mục đích** gì?

Người đọc bài viết này có thể là ai?

Việc trả lời hai câu hỏi trên sẽ giúp em định hướng được nội dung bài viết, cách viết, tăng hiệu quả giao tiếp.

Em có thể chọn sự kiện để thuật lại dựa vào gợi ý sau:

- Sự kiện mà em đã tham gia hoặc chứng kiến.
- Sự kiện mà em yêu thích, có hứng thú để thuật lại.
- Sự kiện thuận lợi cho em trong việc quan sát thực tế tìm kiếm tư liệu, thông tin để chuẩn bị cho bài viết.

Ví dụ: Lễ khai giảng hoặc bế giảng năm học, lễ chào cờ và sinh hoạt đầu tuần, Hội khoẻ Phù Đổng tổ chức hằng năm ở trường hoặc tại địa phương em, đêm hội Trăng rằm tổ chức cho thiếu nhi ở trường hoặc thôn xóm, khu phố,...

Thu thập tư liệu

Tư liệu liên quan đến sự kiện mà em cần thuyết minh có thể thu thập từ những nguồn khác nhau:

- Những hồi tưởng và ghi chép về một số hoạt động chính trong sự kiện mà em đã tham dự, chứng kiến.
- Những bài báo, hồi kí, trang web viết về sự kiện mà em muốn thuật lại. Em có thể thống kê các tư liệu tìm được dựa vào bảng sau (kẻ vào vở):

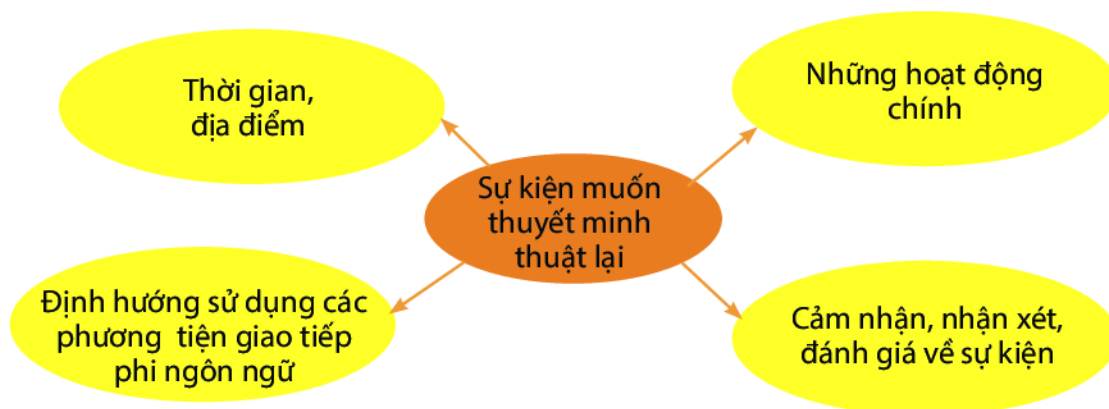
Bảng ghi chép nguồn tư liệu

Tư liệu	Tác giả/ Nguồn	Thông tin có thể sử dụng	Phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ có thể sử dụng

Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý

Tìm ý

Để hình thành ý tưởng, tìm ý cho bài viết, em hãy ghi lại những gì nảy ra trong đầu dựa vào sơ đồ sau:



Lập dàn ý

Tiếp theo, em hãy xác định các hoạt động chính và sắp xếp chúng theo một trình tự hợp lí, bằng cách:

- Đọc lại văn bản *Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân* và bài văn tham khảo ở mục Hướng dẫn phân tích kiểu văn bản để tham khảo cách thuật lại một sự kiện; tìm các tấm ảnh liên quan đến cảnh sinh hoạt có thể đã được em lưu giữ để đưa vào bài viết.

- Xác định một số định hướng cho bài viết như: bắt đầu thuật lại từ đâu, hoạt động nào trước, hoạt động nào sau, kết thúc ở đâu; kết hợp thuật với miêu tả, biểu cảm ở mức độ nào; hình ảnh, hoạt động nào trong lễ, hội là điểm nhấn,...

- Hình dung về mạch gắn kết giữa mở bài, kết bài với thân bài (cần đặc biệt lưu ý đến việc làm thế nào để giúp người đọc hình dung rõ về sự kiện) và lập dàn ý cho bài viết theo một trình tự logic dưới dạng đề cương hoặc sơ đồ.

Dàn ý của bài văn thuật lại một sự kiện gồm ba phần như sau:

Mở bài

Giới thiệu sự kiện được thuật lại (sự kiện gì, diễn ra ở đâu, vào thời điểm nào,...).

Thân bài

Lần lượt thuật lại các hoạt động trong sự kiện theo diễn tiến thời gian. Cần tập trung vào một vài điểm nhấn của sự kiện (ví dụ: sự kiện, hình ảnh, nhân vật nổi bật,...). Cần sử dụng thông tin chính xác, tin cậy; sử dụng hình ảnh minh hoạ nếu có điều kiện.

Diễn tiến của các hoạt động được sắp xếp ở phần thân bài tùy thuộc vào đặc điểm thời gian, không gian quy mô của sự kiện. Có thể sắp xếp các ý trong thân bài theo trình tự sau:

- Quang cảnh, không khí nơi sự kiện diễn ra.
- Sự việc, hoạt động mở đầu.
- Các sự việc, hoạt động tiếp theo.
- Sự việc, hoạt động cuối cùng.

Kết bài

Đưa ra lời nhận xét, đánh giá hoặc nêu cảm nhận chung về sự kiện.

Bước 3: Viết bài

Dựa vào dàn ý, em hãy viết thành một bài văn hoàn chỉnh. Khi viết, cần đảm bảo yêu cầu của kiểu bài thuyết minh về một sự kiện.

Bước 4: Xem lại, chỉnh sửa và rút kinh nghiệm

Xem lại và chỉnh sửa

Sau khi viết xong bản thảo, em hãy tự kiểm tra, xem xét và điều chỉnh những chi tiết liên quan đến nội dung và cấu trúc của bài viết dựa vào những gợi ý trong bảng sau:

Bảng kiểm bài viết thuật lại một sự kiện (lễ hội)

Các phần của bài viết	Nội dung kiểm tra	Đạt/ Chưa đạt
Mở bài	Giới thiệu rõ ràng về đề tài, không gian, thời gian diễn ra lễ hội.	
Thân bài	Tái hiện được khung cảnh, không khí chung từ cái nhìn bao quát về nơi diễn ra lễ hội.	
	Thuật lại các hoạt động theo diễn tiến thời gian của lễ hội.	
	Sử dụng thông tin chính xác, tin cậy.	
	Sử dụng các từ ngữ chỉ thời gian địa điểm phù hợp.	
Kết bài	Đưa ra được nhận xét, đánh giá, hoặc cảm nhận của người viết về sự kiện.	

Rút kinh nghiệm

Trước tiên, em tự đánh giá lại bài làm của mình và trả lời câu hỏi: Việc viết bài văn này đã giúp em có thêm kinh nghiệm gì trong các bước thực hành viết bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện. Sau đó, lắng nghe nhận xét, góp ý của mọi người, suy nghĩ về cách hoàn thiện bài đã viết, rút kinh nghiệm cho bài viết sau.



NÓI VÀ NGHE

TÓM TẮT NỘI DUNG TRÌNH BÀY CỦA NGƯỜI KHÁC

Khi tham dự các cuộc họp, thảo luận, thuyết trình,... việc ghi tóm tắt nội dung trình bày của người khác là rất quan trọng. Tóm tắt nội dung trình bày của người khác là lắng nghe và ghi chép những nội dung cơ bản, cốt lõi mà người nói đã trình bày nhằm mục đích trao đổi, thảo luận hoặc làm tư liệu tham khảo.

Thực hành

Nhân dịp tìm hiểu về chủ đề Ngày Môi trường thế giới, lớp em tổ chức thuyết trình về chủ đề *Điều kì diệu của thế giới tự nhiên*. Hãy lắng nghe phần trình bày của các bạn và tóm tắt lại các nội dung trình bày theo các bước đã học trong bài *Điểm tựa tinh thần*.

ÔN TẬP

1. Hãy tóm tắt nội dung chính của hai văn bản sau dựa vào bảng dưới đây (kể vào vở).

Nội dung chính của hai văn bản

Văn bản

Thiên nhiên – Mẹ của muôn loài

Nội dung chính

*Động Phong Nha –
quà tặng của thiên nhiên*

2. Theo em, khi viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện cần lưu ý những điều gì?
3. Giữ gìn những báu vật mà Mẹ Thiên Nhiên ban tặng có ý nghĩa như thế nào đối với mỗi chúng ta?



Sa Pa – Ảnh: Huỳnh Việt Thường

BẠN SẼ GIẢI QUYẾT VIỆC NÀY NHƯ THẾ NÀO?

Yêu cầu cần đạt

- Quan tâm, yêu thương người khác.
- Biết vận dụng kiến thức đời sống, kiến thức văn học và các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe để giải quyết một tình huống.
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề thông qua các bước: xác định vấn đề; đề xuất và lựa chọn giải pháp; thực hiện giải pháp; đánh giá giải pháp.
- Phát triển khả năng tư duy độc lập: biết chú ý các chứng cứ khi nhìn nhận, đánh giá sự vật, hiện tượng; biết đánh giá vấn đề, tình huống dưới những góc nhìn khác nhau.

Ở tuổi 12, em nhận thấy cuộc sống đặt ra rất nhiều vấn đề cần giải quyết. Chẳng hạn, em muốn lựa chọn cuốn sách phù hợp với bản thân và phương pháp đọc sách sao cho hiệu quả; em muốn tìm cách thể hiện tình cảm với ba mẹ một cách độc đáo; em quan tâm đến thế giới tự nhiên và muốn góp tiếng nói về vấn đề môi trường,...

Việc vận dụng các kĩ năng đã học để giải quyết những tình huống đặt ra trong bài học này sẽ góp phần giúp em giải quyết hiệu quả những vấn đề trên.





ĐỌC

Tình huống 1

LÀM THẾ NÀO ĐỂ GIÚP CÔ BÉ RẮC RỐI LỰA CHỌN SÁCH?

Thân gửi các bạn trong Câu lạc bộ Đại sứ văn hoá đọc!

Mình bị gọi là Cô Bé Rắc Rối, năm nay mình học lớp 6, mình đang gặp một chuyện cần các bạn giúp đỡ. Mình với mẹ đang rất căng với nhau. Mẹ hay la mình là mê điện thoại, mê chơi games mà không chịu đọc sách. Mình thấy chơi game, lướt web thú vị hơn đọc sách nhiều. Chơi game rất vui, lướt web thì biết nhiều tin tức, làm quen được nhiều bạn bè, khám phá được nhiều vùng đất mới. Mình thích làm hướng dẫn viên du lịch nên mình thấy việc lướt web sẽ giúp mình biết rất nhiều thứ. Còn mẹ thì cứ khẳng định là phải đọc sách, làm nghề gì cũng phải đọc sách. Không những vậy, mẹ còn nói là phải biết cách đọc sách thì mới được.



Vậy nếu cần đọc sách thì một học sinh lớp 6 như mình nên đọc sách gì? Các truyện tranh như “Thần đồng đất Việt”, “Doraemon”, “Thám tử lừng danh Conan” có được không? Cho mình hỏi là làm hướng dẫn viên du lịch thì chỉ đọc các sách liên quan đến du lịch thôi có được không? Cũng có lúc mẹ cho mình tiền đi mua sách nhưng sách thì rất nhiều, có sách lại dày, mình không biết lựa chọn làm sao cho nhanh, cho phù hợp với mình? Rồi “biết cách đọc sách” là sao? Mình thấy việc mua sách và đọc sách mới là rắc rối chứ không phải mình là rắc rối. Mình hỏi nhiều như vậy các bạn đừng gọi mình là Cô Bé Rắc Rối nhé!

Mình mong các bạn giúp mình và những bạn gặp phải tình huống giống mình. Cảm ơn tất cả các bạn trong Câu lạc bộ Đại sứ văn hoá đọc!

Cô Bé Rắc Rối

(Nhóm biên soạn)

Nếu em là một thành viên của Câu lạc bộ Đại sứ văn hoá đọc thì em sẽ giúp Cô Bé Rắc Rối cũng như các bạn rơi vào tình huống tương tự giải quyết vấn đề này như thế nào?

HƯỚNG DẪN GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG

Bước 1: Xác định vấn đề cần giải quyết

a. Đọc hiểu tình huống

- Cô bé trong bức thư tên gì, học lớp mấy? Thông tin về tên gọi, khối lớp giúp em hiểu gì về đối tượng cần hỗ trợ?
- Cô bé nghĩ như thế nào về chơi game, lướt web và đọc sách? Suy nghĩ của cô bé khác suy nghĩ của mẹ như thế nào?
- Khi lớn lên cô bé thích làm gì, cô bé băn khoăn về điều gì khi nghĩ đến công việc mình sẽ làm sau này?
- Em hiểu như thế nào là “biết cách đọc sách”?
- Theo em, Câu lạc bộ Đại sứ văn hoá đọc là như thế nào?

b. Nhận biết vấn đề trọng tâm

- Vấn đề trọng tâm của tình huống này là gì?
- Dựa trên căn cứ nào để xác định vấn đề trọng tâm?

Bước 2: Tìm kiếm và lựa chọn giải pháp

a. Thu thập thông tin, ý tưởng

- Liệt kê những hiểu biết mà em cho là cần thiết để giải quyết tình huống. Ví dụ: sách và vai trò của sách, cách chọn sách phù hợp với lứa tuổi, phương pháp đọc sách, những hiểu biết về thư viện trường,...
- Lựa chọn những cách thức phù hợp để thu thập thông tin, ý tưởng:
 - Em có thường xuyên đọc sách không? Loại sách em đọc nhiều nhất là loại nào? Em gặp khó khăn gì khi đọc sách?
 - Nhớ lại xem mình đã gặp những tình huống nào tương tự và mình đã giải quyết như thế nào, kết quả ra sao.
 - Hỏi người phụ trách thư viện, thầy, cô giáo, bố mẹ, anh chị; đọc sách báo, truy cập Internet và tham khảo các cách giải quyết tình huống.

b. Tìm kiếm giải pháp

Một vài gợi ý:

- Viết một lá thư hoặc một bài văn trao đổi với Cô Bé Rắc Rối về tình huống cô bé gặp phải. Nhân đó bàn luận về vai trò, giá trị của sách, các phương pháp đọc sách và cách lựa chọn sách phù hợp.
- Sáng tác bài thơ, câu chuyện, sáng tác một truyện tranh về những vấn đề xoay quanh việc đọc sách của Cô Bé Rắc Rối, thực hiện một video clip gửi đến Cô Bé Rắc Rối. Từ đó, gửi gắm thông điệp về sách: vai trò, giá trị của sách; phương pháp đọc sách; cách chọn sách phù hợp;...

c. Lựa chọn giải pháp

Cần cân nhắc:

- Thế mạnh của em là gì (khả năng viết, vẽ, thực hiện video clip,...)?
- Nên sử dụng kiểu bài nào trong các kiểu bài mà em đã đọc để thể hiện giải pháp? Em có những hiểu biết và kỹ năng gì để có thể tạo lập các kiểu bài ấy?

- Em có các điều kiện về cơ sở vật chất và thời gian như thế nào để thực hiện?

Bước 3: Thực hiện

Lập kế hoạch thực hiện giải pháp bằng dàn ý, sơ đồ. Tiến hành thực hiện sản phẩm theo giải pháp đã lựa chọn.

Xác định vấn đề cần giải quyết

Tìm kiếm và lựa chọn giải pháp

Thực hiện sản phẩm theo giải pháp



NÓI VÀ NGHE

TRÌNH BÀY GIẢI PHÁP VÀ SẢN PHẨM

Em hãy chia sẻ giải pháp giải quyết tình huống và sản phẩm với các bạn trong nhóm (lớp) và lắng nghe các ý kiến đánh giá, góp ý.

Bước 1: Chuẩn bị

- Xác định không gian trình bày (lớp học, sân trường, phòng học bộ môn, thư viện,...) và những điều kiện vật chất (micro, máy tính, máy chiếu,...) để chuẩn bị nội dung và cách thức trình bày phù hợp.

- Xác định cụ thể thời gian quy định cho phần trình bày của mình để chuẩn bị nội dung cho phù hợp (trình bày cụ thể, chi tiết hoặc tóm tắt, khái quát).

- Tìm ý tưởng cho phần mở đầu và phần kết sao cho hấp dẫn.

Bước 2: Trình bày giải pháp và sản phẩm

- Để trình bày mạch lạc, cần dựa vào dàn ý hoặc sơ đồ về kế hoạch thực hiện giải pháp mà em đã chuẩn bị ở trên.

- Trình bày sản phẩm theo giải pháp mà em đã chuẩn bị (lá thư, bài văn trao đổi, sáng tác văn học, video clip truyền thông,...).

- Khi trình bày, cần chú ý sử dụng giọng điệu, cử chỉ, nét mặt để thể hiện cảm xúc, sự tương tác với người nghe.

Bước 3: Trao đổi

Trong vai trò người nói

- Biết lựa chọn một số câu hỏi, ý kiến phản biện quan trọng để phản hồi.
- Trao đổi với người nghe với tinh thần cầu thị để hoàn thiện giải pháp và sản phẩm.

Trong vai trò người nghe

- Chú ý lắng nghe và tiếp nhận các ý tưởng với sự cân nhắc, chọn lọc.
- Đánh giá tình huống, giải pháp giải quyết tình huống và sản phẩm từ những góc nhìn khác nhau.

Trước khi nói, em cần trả lời các câu hỏi:
Việc chia sẻ giải pháp nhằm **mục đích** gì?

Người nghe có thể là ai?

Việc trả lời hai câu hỏi trên sẽ giúp em định hướng được nội dung bài nói, cách nói, tăng hiệu quả giao tiếp.



ĐỌC

Tình huống 2

LÀM THẾ NÀO ĐỂ BÀY TỎ TÌNH CẢM VỚI BỐ MẸ?

Người gửi: Siêu Nhân

Người nhận: Lớp Trưởng Thông Thái

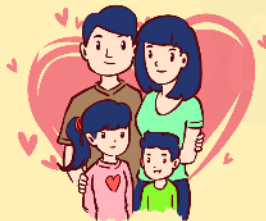
Thân gửi Lớp Trưởng Thông Thái!

Mình đang gặp vấn đề rất khó giải quyết...

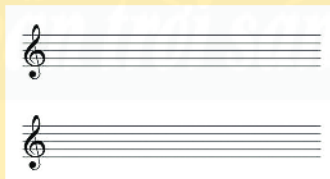
Hồi học Tiểu học, mình thấy thật dễ để thổ lộ tình cảm với ba mẹ. Mình có thể ôm ba mẹ thật chặt, nắm tay bố mẹ thật lâu, mình thường hỏi ba mẹ khát nước không rồi mình đi pha nước chanh cho ba mẹ uống. Mình có thể nói với ba mẹ là mình yêu thương ba mẹ nhất,...

Vậy mà sao bây giờ lên lớp 6, mình thấy thật khó để bày tỏ cảm xúc với bố mẹ. Mình cảm thấy nói ra những lời yêu thương như trước sao ngại quá. Sắp tới là sinh nhật mẹ, mình không biết phải làm cách nào để bày tỏ đây? Mua quà thì mình không có tiền. Thế nên mình nghĩ ra vài cách mà mình có thể làm để tặng mẹ nhân dịp sinh nhật:

Mình sẽ vẽ một bức tranh về gia đình mình?



Mình sẽ sáng tác một bài hát về tình cảm gia đình?



Hay mình làm một bài thơ, kể một câu chuyện về tình cảm gia đình?



Bạn nghĩ cách nào là hay nhất? Vẽ bức tranh, sáng tác bài hát hay làm thơ, kể chuyện để bày tỏ tình cảm thì khác nhau như thế nào? Ngoài các cách trên, còn cách nào khác nữa không? Mình nên bày tỏ theo suy nghĩ riêng, sở thích riêng của mình hay là mình sẽ hỏi mẹ thích mình làm gì tặng mẹ nhân dịp sinh nhật? Nhưng hỏi mẹ thì mình lại thấy ngại...

Mình phải làm gì bây giờ? Hãy giúp mình nhé
Lớp Trưởng Thông Thái của lớp 6A!

(Nhóm biên soạn)

Nếu em là Lớp Trưởng Thông Thái, em sẽ giúp bạn Siêu Nhân giải quyết tình huống này như thế nào?

HƯỚNG DẪN GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG

Bước 1: Xác định vấn đề cần giải quyết

a. Đọc hiểu tình huống

- Khi còn học Tiểu học, Siêu Nhân đã có những hành động, lời nói như thế nào để thể hiện tình cảm với bố mẹ? Em có nhận xét gì về các hành động, lời nói ấy?
- Lên lớp 6, Siêu Nhân nghĩ gì về việc thể hiện tình cảm với bố mẹ? Em nhận xét gì về suy nghĩ ấy?
- Liệt kê những việc mà Siêu Nhân muốn Lớp Trưởng Thông Thái giúp đỡ, hỗ trợ.
- Theo em, câu hỏi nào của Siêu Nhân là khó trả lời nhất? Vì sao?
- Vấn đề mà Siêu Nhân gặp phải có phải là vấn đề thường xảy ra với lứa tuổi của em hay không?

b. Nhận biết vấn đề trọng tâm

- Tình huống đặt ra nhiều câu hỏi, nhưng cần nhận biết vấn đề trọng tâm là gì.
- Nêu các căn cứ để xác định trọng tâm.

Bước 2: Tìm kiếm và lựa chọn giải pháp

a. Thu thập thông tin, ý tưởng

- Liệt kê những hiểu biết mà em cho là cần thiết để có thể giải quyết tình huống. Ví dụ: các kiến thức cơ bản về đặc điểm của tranh vẽ, bài hát, truyện, thơ,...; các yêu cầu, điều kiện để có thể vẽ tranh, kể câu chuyện, sáng tác bài hát, bài thơ,...
- Các cách thức thể hiện tình cảm (và những điều cần lưu ý) trong ngày sinh nhật một người thân.

b. Lựa chọn những cách thức phù hợp để thu thập thông tin, ý tưởng

- Nhớ lại xem mình đã gặp những tình huống nào tương tự và mình đã giải quyết như thế nào, kết quả ra sao.
- Ghi lại cảm xúc của em khi xem một bức tranh, nghe một bài hát, đọc một bài thơ, một câu chuyện về chủ đề gia đình.
- Hỏi bố mẹ, thầy cô, anh chị, bạn bè hoặc đọc sách báo, tìm thông tin trên Internet và tham khảo các cách giải quyết tình huống.

c. Tìm kiếm giải pháp

Tham khảo các gợi ý sau và nghĩ ra giải pháp của mình.

- Viết bài văn, lá thư, vẽ một bức tranh, sáng tác một bài thơ, câu chuyện để trao đổi, bàn luận, thuyết phục bạn. Khuyến bạn cân nhắc giữa khả năng của mình và sở thích của mẹ để lựa chọn hướng giải quyết phù hợp.

- Thực hiện một đoạn video clip để giới thiệu, hướng dẫn bạn:

- Các nguyên tắc, cách thức chung khi thể hiện tình cảm với những người thân yêu.
- Cách tặng quà, “của cho không bằng cách cho”.

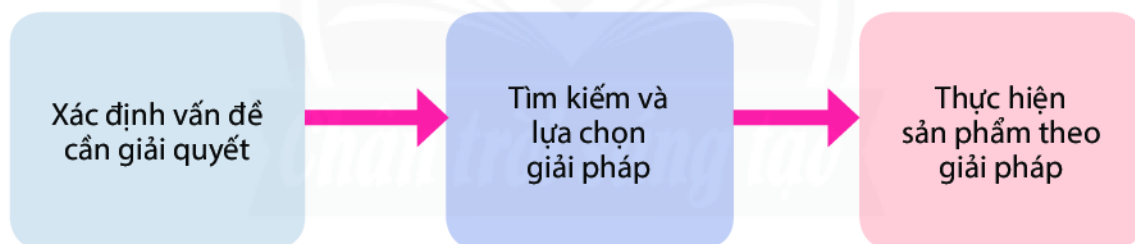
d. Lựa chọn giải pháp

Cần cân nhắc:

- Thế mạnh của em là gì (khả năng viết, vẽ, thực hiện video clip,...)?
- Nên sử dụng kiểu bài nào trong các kiểu bài mà em đã học để thể hiện giải pháp? Em có những hiểu biết và kỹ năng gì để tạo lập các kiểu bài ấy?
- Em có các điều kiện về cơ sở vật chất và thời gian như thế nào để thực hiện giải pháp?

Bước 3: Thực hiện

Lập kế hoạch thực hiện giải pháp bằng dàn ý hoặc sơ đồ. Tiến hành thực hiện sản phẩm theo giải pháp đã lựa chọn.



NÓI VÀ NGHE

TRÌNH BÀY GIẢI PHÁP VÀ SẢN PHẨM

Tham khảo các hướng dẫn về nói và nghe ở tình huống 1 để thực hiện tình huống này.



ĐỌC

Tình huống 3

LÀM THẾ NÀO ĐỂ THỰC HIỆN MỘT SẢN PHẨM SÁNG TẠO CHO GÓC TRUYỀN THÔNG CỦA TRƯỜNG?

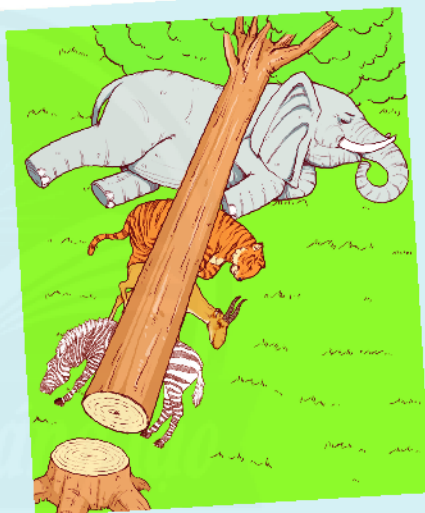
Trước thực trạng môi trường bị tàn phá, ô nhiễm nghiêm trọng, nhân Ngày Môi trường thế giới, Câu lạc bộ Truyền thông của trường phát động cuộc vận động thực hiện sản phẩm sáng tạo (sáng tác thơ, vẽ tranh cổ động,...) với chủ đề *Lắng nghe lời thở than của thiên nhiên*. Các sản phẩm sáng tạo này sẽ được đăng ở Góc truyền thông của trường.

Trong số các sản phẩm gửi về, Câu lạc bộ nhận được một hình vẽ với lời nhắn:

Các bạn trong Câu lạc bộ Truyền thông thân mến!

Mình sưu tầm được tấm hình này và mong muốn biến tấm hình này thành một bài viết hay sản phẩm sáng tạo gì đó cho phù hợp với Góc truyền thông nhưng mình vẫn chưa làm được. Thế nên mình gửi tấm hình này đến các bạn với hi vọng nó sẽ gợi cảm hứng sáng tạo nơi các bạn. Các bạn hãy giúp mình nhé!

Cảm ơn các bạn thật nhiều! Chúc các bạn thành công!



Nếu em là thành viên câu lạc bộ, em sẽ giải quyết việc này như thế nào?

HƯỚNG DẪN GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG

Bước 1: Xác định vấn đề cần giải quyết

a. Đọc hiểu tình huống

- Em biết gì về Góc truyền thông trong trường học?

- Em hiểu thế nào về các từ “lắng nghe” và “lời thở than” trong tên chủ đề?
- Hình vẽ trong tình huống có thể được miêu tả lại như thế nào?
- Em liên tưởng đến bài thơ, câu chuyện, đoạn phim nào khi xem hình vẽ trên?
- Thông điệp mà em nhận được từ hình vẽ trên là gì?
- Người bạn đã nhờ các thành viên câu lạc bộ thực hiện việc gì?

b. Nhận biết vấn đề trọng tâm

- Sau khi đọc hiểu tình huống, hãy xác định vấn đề trọng tâm cần giải quyết.
- Dựa vào đâu để em xác định như vậy?
- Cần lưu ý những thông tin nào của tình huống khi giải quyết vấn đề này?

Bước 2: Tìm kiếm và lựa chọn giải pháp

a. Thu thập thông tin, ý tưởng

- Liệt kê những hiểu biết mà em cho là cần thiết để có thể giải quyết tình huống.

Ví dụ:

- Các thông tin về nạn chặt phá rừng và những tác hại của việc chặt phá rừng gây ra;
- Những điều kiện để có thể vẽ tranh, kể câu chuyện, sáng tác bài hát, bài thơ,...
- Lựa chọn những cách thức phù hợp để thu thập thông tin, ý tưởng:
 - Tưởng tượng, hình dung về một khu rừng bị tàn phá và tình trạng thê thảm của các loài động vật trong khu rừng ấy.
 - Nhớ lại xem mình đã từng viết bài hoặc thực hiện một sản phẩm sáng tạo nào liên quan đến vấn đề môi trường chưa, kết quả ra sao?
 - Tìm kiếm thông tin và khơi nguồn cảm xúc bằng cách đọc thêm về chủ đề thiên nhiên; xem phim, ảnh về thế giới động vật, về môi trường rừng; tham gia các hoạt động trồng cây xanh, bảo vệ rừng,...

b. Tìm kiếm giải pháp

Có rất nhiều giải pháp để giải quyết tình huống trên. Tham khảo một số gợi ý sau và đề xuất giải pháp của riêng mình.

- Sáng tác bài thơ hoặc kể câu chuyện về rừng xanh bị tàn phá.
- Vẽ tiếp một chuỗi các hình ảnh để kể câu chuyện về những hậu quả khi rừng xanh bị tàn phá.
- Viết bài văn bày tỏ cảm xúc trước thực trạng cây rừng bị đốn hạ, môi trường sống của muông thú bị phá hủy.

- Sáng tác bài hát để cất lên tiếng khóc đau thương của muông thú khi rừng xanh bị tàn phá.

c. Lựa chọn giải pháp

Cần cân nhắc:

- Thế mạnh của em là gì (khả năng viết, vẽ,...)?
- Nên sử dụng kiểu bài nào trong các kiểu bài mà em đã học để thể hiện giải pháp? Em có những hiểu biết gì về các kiểu bài ấy?
- Sản phẩm của giải pháp có phù hợp để đăng tải ở Góc truyền thông không?
- Em có các điều kiện về cơ sở vật chất và thời gian như thế nào để thực hiện giải pháp?

Bước 3: Thực hiện

Lập kế hoạch thực hiện giải pháp bằng dàn ý hoặc sơ đồ. Tiến hành thực hiện sản phẩm theo giải pháp đã lựa chọn.



TRÌNH BÀY GIẢI PHÁP VÀ SẢN PHẨM

Tham khảo phần hướng dẫn về nói và nghe ở tình huống 1 để thực hiện cho tình huống này.





ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

1. Chỉ ra yếu tố miêu tả và tự sự trong đoạn thơ sau:

*Ngày Huế đổ máu,
Chú Hà Nội về,
Tình cờ chú cháu,
Gặp nhau Hàng Bè.*

*Chú bé loắt choắt,
Cái xắc xinh xinh,
Cái chân thoăn thoắt,
Cái đầu nghênh nghênh,*

*Ca-lô đội lệch,
Mồm huýt sáo vang,
Như con chim chích,
Nhảy trên đường vàng...*

*– “Cháu đi liên lạc,
Vui lắm chú à,
Ở đồn Mang Cá,
Thích hơn ở nhà!”*

(Tố Hữu, *Lượm*)

2. Nêu những điểm cần lưu ý khi đọc một văn bản thơ.

3. Dựa vào bảng sau, hãy chỉ ra tác dụng của các yếu tố trong văn bản thông tin (làm vào vở):

Yếu tố	Tác dụng
Sapo	
Đề mục	
Chữ in đậm	
Số thứ tự	
Dấu gạch đầu dòng	

4. Nêu những điểm cần lưu ý khi đọc một văn bản truyện.

5. Việc trình bày ý kiến của mình về một hiện tượng trong cuộc sống hoặc văn học thuộc kiểu văn bản nào?

a. Kể chuyện

b. Nghị luận

6. Hãy tóm tắt các bước trong quy trình nói.
7. Chức năng của dấu chấm phẩy là gì? Chỉ ra công dụng của dấu chấm phẩy trong đoạn văn sau:

Tối, cái Bàng giãi chiếu manh ra giữa sân. Cả nhà ngồi ăn cơm trong hương lúa đầu mùa từ đồng Chỗ thoáng về; trong tiếng sáo diều cao vút của chú Chàng; trong dàn nhạc ve; trong tiếng chó thúng thảng sửa giăng...

(Duy Khán, *Tuổi thơ im lặng*)

8. Chỉ ra sự giống và khác nhau giữa từ đa nghĩa và từ đồng âm. Những từ in đậm sau, trường hợp nào là từ đa nghĩa, trường hợp nào là từ đồng âm?

a. Mùa **xuân**⁽¹⁾ là tết trồng cây

*Làm cho đất nước càng ngày càng **xuân**⁽²⁾.*

(Hồ Chí Minh, *Tết trồng cây*)

b. *Sống ở tầng dưới là cụ Berhman, người hoạ sĩ già, hơn bốn mươi năm nay vẫn hằng mơ ước vẽ một bức **tranh**⁽¹⁾ “kiệt tác”.*

(O’ Henry, *Chiếc lá cuối cùng*)

*Suốt ngày, họ cãi cọ om bốn góc đầm, có khi chỉ vì **tranh**⁽²⁾ một mồi tép, có những anh Cò gầy vêu vao ngày ngày bì bõm lội bùn tím cả chân mà vẫn hếch mỏ, chẳng được miếng nào.*

(Tô Hoài, *Đế Mèn phiêu lưu kí*)

c. *Bỗng cô thấy trước cô là mặt **biển**⁽¹⁾ mênh mông.*

(Xuân Quỳnh, *Cô Gió mất tên*)

Việt Nam đất nước ta ơi!

*Mênh mông **biển**⁽²⁾ lúa đâu trời đẹp hơn.*

(Nguyễn Đình Thi, *Việt Nam quê hương ta*)

9. Đọc các câu sau đây và trả lời câu hỏi:

- Tôi cần phải làm gì để ca **phẫu thuật** diễn ra suôn sẻ?
 - Giai điệu này sẽ đưa bạn đến với cái nôi của nền văn minh **nhân loại** bằng những thanh âm đầy mê hoặc.
 - Các **di sản** văn hoá góp phần giới thiệu hình ảnh quốc gia với bạn bè quốc tế.
 - Hải cầu** không có vành tai và di chuyển khó khăn trên cạn, trong khi sư tử biển có vành tai nhỏ và chạy được khá nhanh.
- Tìm từ thuần Việt có ý nghĩa tương đương với các từ được in đậm.
 - Theo em, nếu những từ Hán Việt trong những câu trên được thay bằng những từ thuần Việt tương đương thì ý nghĩa của các câu có thay đổi không? Hãy lí giải.

10. Em có suy nghĩ như thế nào về việc sử dụng tiếng Việt trong những trường hợp dưới đây?

- Khi nào làm xong, cậu nhớ phôn (phone) để báo cho tớ biết nhé!
- Bạn có sua (sure) rằng nó sẽ làm việc ấy?
- Bản đánh máy này mắc rất nhiều lỗi phong (font).
- Cô ấy vừa mua một cái laptop để phục vụ cho công việc.

11. Xác định công dụng của dấu ngoặc kép của các câu sau (kẻ vào vở):

Ví dụ	Công dụng của dấu ngoặc kép
1. <i>Thầy bùi ngùi đặt vòng hoa lên mộ chú đế, rồi xoa tay lên mái tóc bù xù như tổ quạ của Lợi, thầy buồn buồn nói: “Đừng giận thầy nữa nghe con.”</i> . (Nguyễn Nhật Ánh, <i>Tuổi thơ tôi</i>)	
2. <i>Nhìn từ xa, cầu Long Biên như một dải lụa uốn lượn vắt ngang sông Hồng, nhưng thực ra “dải lụa” ấy nặng tới 17 nghìn tấn.</i> (Thuý Lan, <i>Cầu Long Biên – chứng nhân lịch sử</i>)	
3. <i>Truyện “Gió lạnh đầu mùa” kể về cuộc sống của những đứa trẻ nơi phố chợ nghèo trong một ngày đầu đông.</i>	

12. Việc lựa chọn cấu trúc câu có tác dụng như thế nào khi biểu đạt thông tin? So sánh sự khác nhau trong việc thể hiện nghĩa của văn bản trong từng cặp câu dưới đây:

- Từ đằng xa tiến lại hai chú bé.
 - Từ đằng xa hai chú bé tiến lại.
- Cháu lại đi với mối thù thằng Tây mũi lõ, thằng Tây quán thừng đã làm một đời bà khổ. Khi thắng lợi trở về, chắc bà không còn nữa.*
(Nguyễn Văn Thạc, *Mãi mãi tuổi hai mươi*)
 - Cháu lại đi với mối thù thằng Tây mũi lõ, thằng Tây quán thừng đã làm một đời bà khổ. Chắc bà không còn nữa khi cháu thắng lợi trở về.
- Đám tang chú đế, bọn tôi đều có mặt, im lìm, buồn bã, trang nghiêm.*
(Nguyễn Nhật Ánh, *Tuổi thơ tôi*)
 - Đám tang chú đế, bọn tôi đều có mặt.

13. Em hãy nêu đặc điểm và chức năng của đoạn văn và văn bản bằng cách điền vào bảng dưới đây (kẻ vào vở):

Nội dung	Đoạn văn	Văn bản
Đặc điểm		
Chức năng		

14. Hãy liệt kê một số phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ mà em biết. Nêu tác dụng của những phương tiện ấy.

MỘT SỐ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ (THAM KHẢO)

PHẦN ĐỌC

Đề 1: Đọc văn bản sau và trả lời những câu hỏi bên dưới.

QUÀ CỦA ANNIE

Annie đứng dựa vào tủ đựng đồ, thờ dài chán nản. Chiếc váy mà cô mong chờ để mặc trong lễ khai giảng đã biến mất. Mà đó đâu phải chiếc váy bình thường. Annie đã dành cả mùa hè nhận công việc trông trẻ để tiết kiệm tiền mua chiếc váy và cái áo đi kèm mà cô vô cùng yêu thích.

[...]

Annie còn nhớ, sau khi mua chiếc váy, cô cùng mẹ chỉnh trang lại phòng ngủ của cô để tạm biệt mùa hè đã qua. Họ cùng nhau phân loại tủ quần áo để xem bộ đồ nào nên giữ lại. Số quần áo còn lại, hai mẹ con quyết định sẽ mang tặng quỹ từ thiện Goodwill.

Những ngày còn lại của mùa hè thật tuyệt vời. Annie mê mải với những buổi dã ngoại cùng bạn bè và chỉ bắt đầu chuẩn bị cho buổi khai giảng vào tối chủ nhật. Thế nhưng, cô chỉ thấy mỗi chiếc áo, chiếc váy đã hoàn toàn biến mất.

Annie bắn loạn hét toáng lên:

– Bố ơi, mẹ ơi! Cái váy của con biến mất rồi!

Khi bố mẹ cô chạy lên, họ thấy đồ đạc bị vứt ngổn ngang trên sàn. Annie đứng đó, một tay cầm cái áo còn tay kia thì cầm cái móc, mếu máo. Bố cô nhẹ nhàng trấn an con gái. Sau cả giờ đồng hồ lục tìm trong tất cả những ngăn tủ, chỗ giặt ủi quần áo và cả dưới gầm giường, chẳng ai tìm thấy chiếc váy cả.

Tối đó, Annie không sao ngủ được – chiếc váy đã trở thành nỗi ám ảnh trong cô.

Sáng hôm sau, Annie thức dậy trong tâm trạng uể oải và mệt mỏi. Cô cố chọn một bộ váy áo tinh tươm nhất để mặc đến trường, nhưng chẳng thể sánh bằng cái váy – giấc mơ suốt những ngày hè của cô.

Khi đến bên học tủ đựng đồ cá nhân ở trường, Annie vẫn còn ảm ức.

– Cậu là Annie phải không? – Một giọng nói cất lên từ sau lưng cô. Quay đầu lại, Annie cảm thấy choáng váng. Chẳng phải cô gái lạ đang đứng trước mặt Annie đang mặc trên người chiếc váy của cô đó sao?

Đúng là nó, chiếc váy với những đường thêu tinh xảo không thể lẫn được!

– Minh... mình là Kristen – Cô bạn lúng túng tự giới thiệu. – Có thể cậu chưa biết mình nhưng mình biết cậu, mình ở cùng một dãy phố với cậu. Mình mới chuyển trường đến đây. Liệu cậu có thể kết bạn với mình được không?

Nhưng Annie không nghe thấy gì cả. Cô ngẩn người ra và lắp bắp:

– Làm thế nào...? Ở đâu ra thế? Đó có phải...của tớ...?

Thấy phản ứng lạ lùng của Annie, Kristen bỗng trở nên căng thẳng:

– Tất nhiên cậu không nhất thiết phải giúp gì cho tớ. Chúng ta vẫn chưa quen nhau. Và mình cũng chỉ mới gặp cậu một lần khi đi trên vỉa hè mà thôi!

– À không... mình xin lỗi. Dĩ nhiên là mình rất vui khi được dẫn cậu đi tham quan một vòng quanh trường! – Annie, sau khi đã kịp trấn tĩnh, đáp một cách lịch sự.

Cả ngày hôm đó, bạn bè của Annie cứ mãi trầm trồ về chiếc váy tuyệt vời mà Kristen đang mặc, trong khi Annie đứng bên cạnh với nụ cười gượng gạo.

Tan trường, Annie về cùng với Kristen với quyết tâm tìm hiểu mọi việc cho ra lẽ. Cả hai nói chuyện phiếm với nhau suốt trên đường về nhà, cuối cùng, cô cũng lấy được can đảm để giả vờ hỏi vu vơ:

– Cậu mua ở đâu được chiếc váy đẹp thế hả Kristen?

– Ừ, nó quả là đẹp, cậu nhỉ? Nhờ một sự tình cờ may mắn mà tớ và mẹ đã tìm thấy nó đấy!

– Ô, thế mẹ cậu đã mua nó cho cậu à?

– Thật ra thì không hẳn thế – Kristen thoáng bối rối. – Gần đây, gia đình tớ gặp khá nhiều khó khăn. Cha tớ vừa bị mất việc trong khi bà nội tớ lại đang ốm. Gia đình tớ chuyển đến đây để tiện việc chăm sóc cho bà và cũng để cha tớ kiếm được một công việc khác.

Annie chăm chú lắng nghe câu chuyện của bạn, càng lúc càng ngạc nhiên.

– Tớ chẳng thể kiếm đâu ra được chiếc váy đẹp thế này, cậu ạ, nếu không nhờ may mắn. – Kristen kể tiếp. – Thật ra thì mẹ tớ đã tìm thấy nó ở quỹ từ thiện Goodwill đấy! Khi mẹ tớ đến đây thì cũng vừa lúc một chiếc hộp được đưa tới. Và khi mẹ tớ mở nó ra thì cậu có tin được không, giữa các bộ quần áo cũ khác là một chiếc váy mới toanh nhé, thậm chí là còn cả cái mặc trên đó nữa.

Quỹ Goodwill ư? Một cái váy mới toanh ư? Cuối cùng thì Annie cũng hiểu tất cả mọi chuyện.

Kristen mỉm cười và Annie thấy gương mặt bạn mình đang rạng ngời hạnh phúc.

– Kristen này, mình... – Annie nói giọng đứt quãng. Đối với cô, nói ra “sự thật” về chiếc váy quả thật chẳng dễ dàng chút nào. – Mình... mình nói với cậu điều này được không?

– Dĩ nhiên rồi, chuyện gì thế Annie?

– Kristen này, – Annie hít một hơi thật sâu, dường như cô đang suy nghĩ lung lăm. Ngập ngừng một lát, bỗng cô cất giọng đầy dứt khoát – Cậu có thể ghé qua nhà tớ một lát được không? Tớ nghĩ là tớ có một cái áo rất hợp với chiếc váy này đấy!

(Theo *Hạt giống tâm hồn 8: Những câu chuyện cuộc sống*, nhiều tác giả, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2011)

1. Văn bản trên viết về đề tài gì?
2. Trình bày các đặc điểm của thể loại truyện thể hiện trong văn bản *Quà của Annie* dựa vào bảng sau:

Đặc điểm thể loại truyện	Thể hiện trong văn bản <i>Quà của Annie</i>
Chủ đề được thể hiện qua các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật.	
Đặc điểm nhân vật được thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ,...	
Văn bản được triển khai theo trật tự thời gian và quan hệ nhân quả.	
Tình cảm, cảm xúc của người viết được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.	

3. Em hãy sử dụng sơ đồ sau để tóm tắt các sự kiện trong truyện *Quà của Annie* :



4. Tìm trong truyện những chi tiết miêu tả:
 - a. Hành động, lời nói của Annie khi không tìm thấy chiếc váy để mặc trong buổi tựu trường.
 - b. Hành động, suy nghĩ, lời nói của Annie khi thấy Kristen mặc chiếc váy trong ngày tựu trường giống hệt váy của mình bị mất.
5. Quyết định của Annie trong đoạn kết thúc truyện có bất ngờ so với dự đoán của em không? Tại sao? Thông qua quyết định đó, em hiểu thêm điều gì về nhân vật Annie?
6. Hãy rút ra những nhận định về đặc điểm của nhân vật Annie dựa vào sơ đồ sau:



7. Trong truyện, tình cảm của tác giả đối với nhân vật được thể hiện gián tiếp thông qua ngôn ngữ của người kể chuyện và ngôn ngữ của nhân vật. Hãy tìm trong những đoạn dưới đây tình cảm của người kể chuyện đối với nhân vật Annie:

Sáng hôm sau, Annie thức dậy trong tâm trạng uể oải và mệt mỏi. Cô cố chọn một bộ váy áo tinh tươm nhất để mặc đến trường, nhưng chẳng thể sánh bằng cái váy – giấc mơ suốt những ngày hè của cô.

Khi đến bên học tủ đựng đồ cá nhân ở trường, Annie vẫn còn ảm ức.

...

– Kristen này, mình... – Annie nói giọng đứt quãng. Đối với cô, nói ra sự thật về chiếc váy quả thật chẳng dễ dàng chút nào. – Mình... mình nói với cậu điều này được không?

– Dĩ nhiên rồi, chuyện gì thế Annie?

– Kristen này, – Annie hít một hơi thật sâu, dường như cô đang suy nghĩ lung lăm. Ngập ngừng một lát, bỗng cô cất giọng đầy dứt khoát – Cậu có thể ghé qua nhà tớ một lát được không? Tớ nghĩ là tớ có một cái áo rất hợp với chiếc váy này đây!

8. Trình bày chủ đề của truyện *Quà của Annie*.

9. Viết đoạn văn (khoảng 150 đến 200 chữ) trình bày suy nghĩ về bài học mà truyện *Quà của Annie* gợi ra cho em.

Đề 2: Đọc văn bản sau và trả lời những câu hỏi bên dưới:

NHỚ CHUYẾN GHE HOA BẾN BÌNH ĐÔNG

Độ ngoài 20 tháng Chạp, con đường bến Bình Đông ven kênh Tàu Hủ vùng Chợ Lớn lại chen chúc ghe thuyền chở đầy hoa từ miệt Tây Nam Bộ đổ về, tạo thành một dòng sông hoa đẹp rộn ràng muôn sắc suốt những ngày giáp Tết.

Nếu như suốt 11 tháng của năm, bến Bình Đông vắng vẻ, thưa thớt ghe thuyền, khi vào tháng Chạp, dòng kênh Tàu Hủ trở nên đẹp khác thường với từng đoàn ghe bầu chở hoa từ miệt Vĩnh Long, Đồng Tháp, Tiền Giang, Long An, Bến Tre,... nối đuôi nhau neo đậu dài trên kênh Tàu Hủ.

Cờ độ trung tuần tháng Chạp là hoa bắt đầu về dần dần trên bến Bình Đông, chủ yếu thời điểm này là kiểng và cây mang dáng thế bonsai, từ mai chiếu thủy, mai vàng, mai trắng, đến thần tài, kim quýt, ớt kiểng,... Càng vào cận Tết, các loại mào gà, hoa giấy, cúc Hà Lan, cúc Thái, vạn thọ,... đổ về càng nhiều, tăng thêm lớp áo mĩ miều cho dòng kênh Tàu Hủ.



Ghe chở hoa cập bến Bình Đông – Ảnh: Yến Nhi

Cái hấp dẫn của chợ hoa bến Bình Đông ngoài sự lạ lùng của ghe thuyền, nét chân chất, thật thà, hào sảng, buôn nhanh bán gọn, không mua cũng là bạn của dân thương hồ miền Tây khiến người ta càng thêm mê mẩn tìm đến. Trò chuyện với những chủ ghe, với người giúp việc, hỏi về tập tính của kiểng và hoa, hành trình chuyển hoa lên Sài Gòn bán Tết,... mỗi chiếc thuyền là một gia đình, một câu chuyện, với đuôi ghe là không gian sinh hoạt nấu nướng, ăn ngủ, nhìn đúng một góc quê của đời thương hồ đậm chất Nam Bộ... Những chi tiết bình dị ấy của dòng kênh hoa nơi bến Bình Đông đủ để lữ khách lân la cả ngày không chán.

Càng cận Tết, chợ hoa bến Bình Đông càng trở nên nhộn nhịp hơn, người mua hiển nhiên chiếm đa số nhưng cũng không ít giới văn nghệ sĩ tìm đến con đường này để hưởng không khí xuân phảng phất từ thuyền lên bến, nhất là giới nhiếp ảnh.

Với kẻ thích la cà, bến Bình Đông ngày Tết thực là điểm đến hấp dẫn, xứ nóng phương Nam hễ thấy mai vàng đơm nụ là biết tiết trời vào xuân, và ở bến Bình Đông, mai vàng bao giờ cũng là dòng hoa từ Vĩnh Long, Bến Tre theo ghe cập bến sớm nhất so với các loài hoa khác. Từ rằm tháng Chạp đến trước ngày ông Táo, ghe chở mai vàng trĩu lá, nụ bắt đầu xanh mơn, xếp lớp đầy khoang, phô diễn “điệu gầy như mai” nhìn thật đầy cảm xúc.



Vận chuyển mai từ ghe lên bờ – Ảnh: Nguyễn Văn Quốc

Người chơi mai theo đúng thể, lão mai, thường canh những ngày ghe về bến là lượn ra sớm để hi vọng chọn được gốc mai đẹp, trưng hết Tết lại tiếp tục dưỡng cho mùa xuân năm sau. Thế nên lắm lúc chủ ghe và người đi săn mai kiểng gặp nhau, cà kê vài chuyện quanh gốc mai vàng.

(Theo Nguyễn Đình, *Chuyện nhỏ ở Chợ Lớn*, NXB Thế giới, 2018)

1. Căn cứ vào nhan đề và phần sapo, xác định nội dung chính của văn bản.
2. Theo tác giả, chợ hoa bến Bình Đông hấp dẫn nhờ những yếu tố nào?
3. Các thông tin chính của văn bản được trình bày chủ yếu trên mối quan hệ nào? Dựa vào đâu để em biết điều đó?
4. Tóm tắt nội dung của văn bản dưới dạng sơ đồ.
5. Hai hình ảnh trong văn bản trên có tác dụng gì trong việc biểu đạt nội dung của văn bản?
6. Giải thích ý nghĩa của các từ Hán Việt được in đậm trong câu sau:

*Trò chuyện với những chủ ghe, với người giúp việc, hỏi về tập tính của kiểng và hoa, **hành trình** chuyển hoa lên Sài Gòn bán Tết, ... mỗi chiếc thuyền là một **gia đình**, một câu chuyện, với đuôi ghe là không gian **sinh hoạt** nấu nướng, ăn ngủ, nhìn đúng một góc quê của đời thương hồ đậm chất Nam Bộ...*

7. Xác định từ ghép và từ láy có trong câu sau:

Càng cận Tết, chợ hoa bến Bình Đông càng trở nên nhộn nhịp hơn, người mua hiên nhiên chiếm đa số nhưng cũng không ít giới văn nghệ sĩ tìm đến con đường này để hưởng không khí xuân phảng phất từ thuyền lên bến, nhất là giới nhiếp ảnh.

8. Chợ hoa bến Bình Đông là một nét đẹp văn hoá của vùng Chợ Lớn (Thành phố Hồ Chí Minh) mỗi độ Tết về. Theo em, làm thế nào để đưa được những nét đẹp văn hoá của đất nước đến với các bạn trẻ? Hãy viết đoạn văn (khoảng 150 đến 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về vấn đề trên.

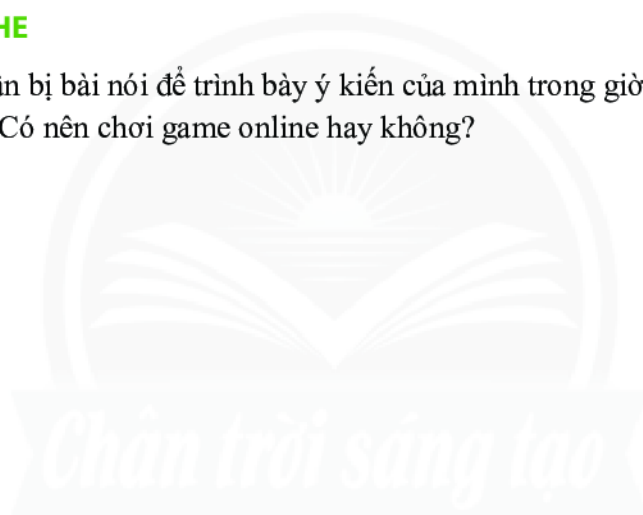
PHẦN VIẾT

Đề 1: Viết bài văn thuyết minh về một lễ hội mà em ấn tượng.

Đề 2: Viết bài văn đề xuất một thay đổi để trường học của em trở nên tốt hơn.

PHẦN NÓI VÀ NGHE

Đề 1: Hãy chuẩn bị bài nói để trình bày ý kiến của mình trong giờ sinh hoạt đầu tuần trên lớp về vấn đề: Có nên chơi game online hay không?



BẢNG TRA CỨU

	Thuật ngữ	Trang
B	Biên bản	22
C	Chi tiết tiêu biểu	6
D	Dấu chấm phẩy	84
	Dấu ngoặc kép	6
Đ	Đề mục	84
H	Hành động của nhân vật	6
N	Ngoại hình của nhân vật	6
	Ngôn ngữ của nhân vật	6
	Nhan đề	28
P	Phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ	84
	Sapo	84
T	Tình cảm, cảm xúc của người viết	6
	Thơ	28
	Truyện	6
	Từ đa nghĩa	28
	Từ đồng âm	28
	Từ mượn	44
V	Văn bản	6
	Văn nghị luận	43
	Văn bản thông tin	84
Y	Yếu tố Hán Việt	44
	Yếu tố miêu tả và tự sự trong thơ	28
	Ý nghĩ của nhân vật	6

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Biên tập nội dung: NGUYỄN THỊ THANH HẢI – HÀ THỊ THANH NGÀ

Biên tập mỹ thuật: THÁI HỮU DƯƠNG

Thiết kế sách: TRẦN NGUYỄN ANH TÚ

Trình bày bìa: THÁI HỮU DƯƠNG

Minh họa: DIỄM QUỲNH – QUỐC HƯNG – THANH BÌNH

Sửa bản in: NGUYỄN THỊ THANH HẢI – HÀ THỊ THANH NGÀ

Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH



Trong sách có sử dụng một số tranh minh họa của Trương Thuỳ Dương, Đỗ Lê Hoàng

Bản quyền © (2020) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

NGŨ VĂN 6 – TẬP HAI

Mã số:

In bản, (QĐ) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB:

Số QĐXB: .../QĐ- GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: Tập 1:

Tập 2: